

Hướng dẫn Sử dụng Điện thoại Nokia 5800 XpressMusic

Số phát hành 6.0

TUYÊN BỐ VỀ SỰ PHÙ HỢP

CE 0434



Bằng văn bản này, NOKIA CORPORATION tuyên bố rằng RM-356 sản phẩm này tuân thủ các yêu cầu thiết yếu và các quy định có liên quan khác của Chỉ Thị 1999/5/EC. Bản sao của Tuyên bố về sự Phù hợp có thể được tìm thấy tại http://www.nokia.com/phones/declaration_of_conformity/.

© 2011 Nokia. Bản quyền đã đăng ký bảo hộ.

Nokia, Nokia Connecting People, các logo Phụ kiện Chính hãng Nokia, Nokia Care và XpressMusic là các nhãn hiệu hoặc nhãn hiệu đã được đăng ký của Nokia Corporation. Nokia tune là nhãn hiệu âm thanh của Nokia Corporation. Các tên công ty và tên sản phẩm khác được đề cập ở đây có thể là các nhãn hiệu hoặc tên thương mại của các chủ sở hữu tương ứng.

Nghiêm cấm sao chép, chuyển nhượng, phân phối hoặc lưu trữ một phần hay toàn bộ nội dung tài liệu này dưới bất kỳ hình thức nào khi chưa được Nokia cho phép trước bằng văn bản. Nokia thực hiện chính sách phát triển không ngừng. Nokia bảo lưu quyền thực hiện các thay đổi và cải tiến đối với bất kỳ sản phẩm nào được mô tả trong tài liệu này mà không cần thông báo trước.

Phần mềm này được dựa trên một phần công việc của FreeType Team. Sản phẩm này được bảo vệ bởi một hoặc nhiều bằng sáng chế trong số các bằng sáng chế sau đây: Bằng sáng chế của Hoa Kỳ số 5,155,805, bằng sáng chế của Hoa Kỳ số 5,325,479, bằng sáng chế của Hoa Kỳ số 5,159,668, bằng sáng chế của Hoa Kỳ số 2232861 và bằng sáng chế của Pháp số 9005712.



Java

POWERED Java và tất cả các nhãn hiệu dựa trên nền Java là các nhãn hiệu hoặc nhãn hiệu đã được đăng ký của Sun Microsystems, Inc.

Các phần của phần mềm Nokia Maps thuộc bản quyền © 1996-2011 của FreeType Project. Mọi quyền được bảo lưu.

Sản phẩm này được lixăng theo Lixăng MPEG-4 Visual Patent Portfolio (i) để sử dụng cá nhân và phi thương mại bởi người tiêu dùng trong hoạt động cá nhân và phi thương mại liên quan đến những thông tin đã được mã hóa tuân theo Chuẩn MPEG-4 Visual Standard và (ii) để sử dụng liên quan đến các video MPEG-4 do nhà cung cấp video đã được lixăng cung cấp. Không cấp lixăng hoặc ngụ ý cấp lixăng cho bất cứ sự sử dụng nào khác. Có thể thu thập các thông tin bổ sung, kể cả các thông tin có liên quan đến việc sử dụng trong nội bộ, sử dụng cho thương mại và khuyến mãi từ MPEG LA, LLC. Xem thông tin trên trang web <http://www.mpegla.com>.

TRONG CHỪNG MỤC TỐI ĐA ĐƯỢC PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CHO PHÉP, DÙ TRONG BẤT KỲ TRƯỜNG HỢP NÀO, NOKIA HAY BẤT KỲ BÊN CẤP LIXĂNG NÀO CỦA NOKIA CŨNG SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI BẤT CỨ VIỆC MẤT MÁT DỮ LIỆU HOẶC TỔN THẤT THU NHẬP NÀO HOẶC BẤT KỲ THIẾT HẠI NÀO MANG TÍNH CHẤT ĐẶC BIỆT, NGẪU NHIÊN, HỆ QUẢ HOẶC CÁC THIẾT HẠI GIÁN TIẾP NÀO CHO DÙ ĐÃ GÂY RA NHƯ THẾ NÀO.

NỘI DUNG CỦA TÀI LIỆU NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP THEO "HIỆN TRẠNG". NGOẠI TRỪ THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT ĐƯỢC ÁP DỤNG, KHÔNG CÓ BẤT KỲ SỰ BẢO ĐẢM NÀO THUỘC BẤT CỨ LOẠI NÀO, CHO DÙ LÀ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, KỂ CẢ, NHƯNG KHÔNG CHỈ GIỚI HẠN Ở CÁC BẢO ĐẢM HIỂU NGẦM VỀ PHẨM CHẤT PHÙ HỢP CHO CÁC MỤC ĐÍCH THÔNG THƯỜNG VÀ SỰ PHÙ HỢP CHO MỤC ĐÍCH CỤ THỂ NÀO, ĐƯỢC ĐƯA RA LIÊN QUAN ĐẾN SỰ CHÍNH XÁC, ĐỘ TIN CẬY HOẶC CÁC NỘI DUNG CỦA TÀI LIỆU NÀY. NOKIA BẢO LƯU QUYỀN CHÍNH SỬA HAY THU HỒI TÀI LIỆU NÀY VÀO BẤT KỲ LÚC NÀO MÀ KHÔNG CẦN THÔNG BÁO TRƯỚC.

Trong phạm vi pháp luật được áp dụng cho phép, nghiêm cấm thiết kế kỹ thuật ngược phần mềm trong thiết bị. Trường hợp sách hướng dẫn sử dụng này có bất kỳ giới hạn nào về những tuyên bố, bảo đảm, đền bù và trách nhiệm của Nokia, các giới hạn này cũng sẽ giới hạn như vậy đối với mọi tuyên bố, bảo đảm, bồi thường thiệt hại và trách nhiệm của những bên cấp lixăng cho Nokia.

Các ứng dụng của bên thứ ba được cung cấp cùng với điện thoại có thể đã được tạo ra và có thể được sở hữu bởi các cá nhân hoặc đơn vị không có mối liên kết hay quan hệ gì với Nokia. Nokia không sở hữu bản quyền hoặc quyền sở hữu trí tuệ đối với các ứng dụng của bên thứ ba. Do vậy, Nokia không chịu bất kỳ trách nhiệm nào về việc hỗ trợ đối với người dùng cuối, về chức năng của các ứng dụng này, hoặc về thông tin trong các ứng dụng hay các tài liệu này. Nokia không cung cấp bất kỳ sự bảo đảm nào cho các ứng dụng của bên thứ ba. **BẰNG CÁCH SỬ DỤNG CÁC ỨNG DỤNG, BẠN THỪA NHẬN RẰNG CÁC ỨNG DỤNG NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP THEO HIỆN TRẠNG MÀ KHÔNG CÓ BẤT KỲ SỰ BẢO ĐẢM NÀO, DÙ LÀ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, TRONG PHẠM VI TỐI ĐA ĐƯỢC PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CHO PHÉP. BẠN CÒN THỪA NHẬN RẰNG CẢ NOKIA LẦN CÁC CÔNG TY CHI NHÁNH CỦA NOKIA ĐỀU KHÔNG ĐẠI DIỆN CHO BẤT KỲ AI HOẶC CHỊU TRÁCH NHIỆM BẢO HÀNH, DÙ LÀ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN CÁC BẢO HÀNH VỀ DANH NGHĨA, ĐIỀU KIỆN MUA BÁN, HOẶC SỰ THÍCH HỢP CHO MỤC ĐÍCH RIÊNG, HOẶC CÁC ỨNG DỤNG ĐÓ SẼ KHÔNG VI PHẠM BẤT KỲ BẰNG SÁNG CHẾ, BẢN QUYỀN, NHÃN HIỆU HOẶC CÁC QUYỀN NÀO KHÁC CỦA BÊN THỨ BA.**

Sự sẵn có các sản phẩm và ứng dụng cụ thể cũng như các dịch vụ cho những sản phẩm này có thể khác nhau tùy theo từng khu vực. Vui lòng tham khảo với đại lý Nokia của quý khách để biết chi tiết và sự sẵn có các tùy chọn ngôn ngữ. Thiết bị này có chứa các thành phần, công nghệ hoặc phần mềm chịu sự điều chỉnh của các luật và quy định về xuất khẩu của Hoa Kỳ và các quốc gia khác. Nghiêm cấm việc chuyển hướng trái pháp luật.

THÔNG CÁO CỦA FCC/HỘI CÔNG NGHIỆP CANADA

Thiết bị của bạn có thể gây nhiễu sóng tivi hoặc radio (ví dụ, khi sử dụng điện thoại gần thiết bị thu sóng). Tổ chức FCC hoặc Hội công nghiệp Canada có thể yêu cầu bạn ngưng sử dụng điện thoại trong trường hợp không thể tránh khỏi việc nhiễu sóng. Nếu quý khách cần giúp đỡ, xin liên hệ với bộ phận hỗ trợ dịch vụ tại nơi quý khách cư trú. Thiết bị này đáp ứng điều khoản 15 thuộc bộ qui định của FCC. Hoạt động tùy thuộc vào hai điều kiện sau: (1) Thiết bị này không gây nhiễu có hại, và (2) thiết bị phải chấp nhận bất kỳ gây nhiễu nào nhận được, bao gồm cả gây nhiễu do các hoạt động không mong muốn. Bất cứ thay đổi hay sửa đổi nào không được Nokia phê chuẩn một cách rõ ràng có thể làm mất hiệu lực quyền sử dụng thiết bị này của người sử dụng.

Số hiệu: 5800d-1

/Số phát hành 6.0 VI

Mục lục

An toàn.....	8
Giới thiệu về thiết bị của quý khách.....	8
Các dịch vụ mạng.....	9

1. Bắt đầu sử dụng.....10

Các phím và bộ phận.....	10
Lắp thẻ SIM.....	11
Lắp pin.....	11
Sạc pin.....	12
Bật điện thoại.....	13
Bút stylus.....	13
Khóa bàn phím và màn hình cảm ứng.....	13
Màn hình chủ.....	13
Truy cập vào menu.....	14
Các thao tác trên màn hình cảm ứng.....	14
Phím media.....	16
Thay đổi nhạc chuông.....	16
Hỗ trợ.....	16
Mở Ovi.....	16

2. Tìm trợ giúp.....17

Trợ giúp trên điện thoại.....	17
Cài đặt.....	17
Mã truy cập.....	17
Kéo dài tuổi thọ pin.....	18
Tăng bộ nhớ khả dụng.....	19

3. Điện thoại của bạn.....19

Chào mừng.....	19
----------------	----

Sao chép các số liên lạc hoặc ảnh từ điện thoại cũ.....	19
Các chỉ báo hiển thị.....	20
Thẻ nhớ.....	21
Điều chỉnh loa và âm lượng.....	22
Phím tắt.....	22
Các vị trí ăng-ten.....	23
Thanh danh bạ.....	23
Cấu hình không trực tuyến.....	23
Cài đặt cảm biến và xoay màn hình.....	24
Tai nghe.....	24
Tháo thẻ SIM.....	24
Gắn dây đeo cổ tay.....	25
Khóa từ xa.....	25

4. Gọi điện.....26

Chạm vào màn hình trong khi gọi.....	26
Thực hiện cuộc gọi thoại.....	26
Trong khi gọi điện.....	26
Hộp thư thoại.....	27
Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi.....	27
Tạo cuộc gọi hội nghị.....	27
Quay nhanh một số điện thoại.....	28
Dịch vụ cuộc gọi chờ.....	28
Quay số bằng khẩu lệnh.....	28
Thực hiện cuộc gọi video.....	29
Trong cuộc gọi video.....	30
Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi video.....	30
Chia sẻ video.....	30
Nhật ký.....	32

5. Viết văn bản.....	34
Bàn phím trên màn hình.....	34
Viết tay.....	35
Bàn phím số và chữ cái.....	35
Cài đặt nhập văn bản trên màn hình cảm ứng.....	38

6. Danh bạ (số điện thoại).....	38
Lưu và chỉnh sửa tên và số điện thoại.....	38
Thanh công cụ danh bạ.....	39
Quản lý tên và số điện thoại.....	39
Gán các số điện thoại và địa chỉ mặc định.....	39
Nhạc chuông, hình ảnh, và văn bản cuộc gọi cho các số liên lạc.....	40
Sao chép số liên lạc.....	40
Dịch vụ SIM.....	40

7. Nhắn tin.....	41
Giao diện chính của menu Nhắn tin.....	41
Soạn và gửi tin nhắn.....	42
Hộp tin nhắn đến.....	43
Cài đặt e-mail.....	43
Hộp thư.....	44
Mail for Exchange.....	45
Xem tin nhắn trên thẻ SIM.....	46
Tin nhắn quảng bá.....	46
Lệnh dịch vụ.....	46
Cài đặt nhắn tin.....	46

8. Cài đặt riêng điện thoại.....	48
Thay đổi giao diện điện thoại.....	48
Cấu hình.....	49

9. Thư mục nhạc.....	49
Máy nghe nhạc.....	49
Cửa Hàng Nhạc Nokia.....	51
Nokia Podcasting.....	51
Radio.....	52

10. Bộ sưu tập.....	53
Xem và sắp xếp các tập tin.....	53
Xem hình ảnh và video.....	54
Sắp xếp hình ảnh và video.....	54
Chế độ ra tivi.....	54

11. Camera.....	55
Kích hoạt camera.....	55
Chụp ảnh.....	56
Quay video.....	59

12. Định vị (GPS).....	60
Giới thiệu về GPS.....	60
GPS có Hỗ Trợ (A-GPS).....	61
Cắm điện thoại đúng cách.....	61
Mẹo khi tạo một kết nối GPS.....	62
Yêu cầu vị trí.....	62
Các mốc.....	62
Dữ liệu GPS.....	63
Cài đặt định vị.....	63

13. Bản đồ.....	64
Tổng quát về Bản đồ.....	64
Xem địa điểm của bạn và bản đồ.....	64
Giao diện bản đồ.....	65

Mục lục

Thay đổi giao diện bàn đồ.....	65
Tải về và cập nhật bản đồ.....	65
Giới thiệu về các phương pháp định vị.....	66
Tìm địa điểm.....	66
Xem chi tiết địa điểm.....	67
Lưu các vị trí hoặc tuyến đường.....	67
Xem và sắp xếp các vị trí hoặc tuyến đường.....	68
Gửi vị trí cho bạn bè.....	68
Tải hướng dẫn bằng giọng nói.....	68
Lái xe đến điểm.....	69
Giao diện điều hướng.....	69
Nhận thông tin giao thông và an toàn.....	69
Đi bộ đến điểm.....	70
Định tuyến.....	70

14. Kết nối.....71

Kết nối dữ liệu và điểm truy cập.....	71
Cài đặt mạng.....	72
Mạng LAN không dây	72
Điểm truy cập.....	74
Xem các kết nối dữ liệu đang hoạt động.....	76
Đồng bộ.....	77
Kết nối Bluetooth.....	77
Chuyển dữ liệu sử dụng cáp USB.....	80
Kết nối với máy PC.....	80
Cài đặt quản trị.....	81

15. Chia sẻ trực tuyến.....82

Giới thiệu về Chia sẻ trực tuyến.....	82
Đăng ký dịch vụ.....	82
Quản lý các tài khoản.....	82

Tạo bài đăng.....	83
Đăng các tập tin từ Bộ sưu tập	83

16. Trung Tâm Video Nokia.....83

Xem và tải về video clip.....	83
Cấp dữ liệu video.....	84
Video của tôi.....	85
Chuyển video từ máy PC.....	85
Cài đặt trung tâm video.....	85

17. Internet.....86

Giới thiệu trình duyệt web.....	86
Duyệt web.....	86
Thêm bookmark.....	86
Đăng ký với nguồn cấp dữ liệu web.....	87
Các ký tự không thể đọc trong khi duyệt web.....	87

18. Tìm kiếm.....87

Giới Thiệu về Tìm Kiếm.....	87
Bắt đầu tìm kiếm.....	87

19. Cửa hàng Ovi.....88

Giới thiệu về Mục lưu trữ Ovi.....	88
------------------------------------	----

20. Các ứng dụng khác.....88

Đồng hồ	88
Lịch.....	89
Trình quản lý tập tin.....	89
Quản lý ứng dụng.....	90
Cập nhật phần mềm bằng cách sử dụng điện thoại.....	92
RealPlayer	92

Máy ghi âm.....	93
Viết ghi chú.....	94
Thực hiện phép tính.....	94
Bộ chuyển đổi.....	94
21. Cài đặt.....	94
Cài đặt cho máy.....	94
Cài đặt cuộc gọi.....	100
22. Giải quyết sự cố.....	101
23. Bảo vệ môi trường.....	104
Tiết kiệm năng lượng.....	104
Tái chế.....	104
Thông tin sản phẩm và an toàn.....	105
Từ mục.....	111

An toàn

Hãy đọc những hướng dẫn đơn giản này. Việc không tuân theo các hướng dẫn này có thể là phạm pháp hoặc gây nguy hiểm. Đọc sách hướng dẫn sử dụng đầy đủ để biết thêm thông tin.



BẬT MÁY AN TOÀN

Không bật thiết bị này khi bị cấm sử dụng điện thoại vô tuyến hoặc khi thiết bị này có thể gây nhiễu sóng hoặc gây ra nguy hiểm.



AN TOÀN GIAO THÔNG LÀ TRÊN HẾT

Tuân thủ tất cả các quy định trong nước. Luôn giữ tay được rảnh để điều khiển xe trong lúc lái xe. Điều quý khách quan tâm đầu tiên trong khi lái xe là an toàn giao thông.



NHIỀU SÓNG

Tất cả các thiết bị vô tuyến đều có thể dễ bị nhiễm nhiễu sóng, làm ảnh hưởng đến hoạt động của thiết bị.



TẮT MÁY Ở NHỮNG NƠI BỊ CẤM

Tuân thủ mọi hạn chế. Tắt thiết bị khi ở trên máy bay, gần thiết bị y tế, những nơi có nhiên liệu, hóa chất, hoặc những nơi phá nổ.



SỬ DỤNG DỊCH VỤ HỢP CHUẨN

Chỉ những nhân viên hội đủ tiêu chuẩn chuyên môn mới được lắp đặt hoặc sửa chữa sản phẩm này.



PHỤ KIỆN VÀ PIN

Chỉ sử dụng phụ kiện và pin được phê chuẩn. Không kết nối thiết bị này với những sản phẩm không tương thích.



CHỐNG VÔ NƯỚC

Thiết bị này không chống vô nước. Giữ điện thoại thật khô.

Giới thiệu về thiết bị của quý khách

Thiết bị vô tuyến mô tả trong sách hướng dẫn này được phê chuẩn để sử dụng trên Mạng GSM 850, 900, 1800, 1900, và UMTS 900, 2100. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết thêm thông tin về mạng.

Thiết bị của quý khách hỗ trợ nhiều cách kết nối và, giống như máy tính, thiết bị của quý khách có thể bị tiếp xúc với vi rút và các nội dung có hại khác. Hãy thận trọng với những tin nhắn, yêu cầu kết nối, trình duyệt, và các nội dung tải về từ mạng. Chỉ cài đặt và sử dụng những dịch vụ và phần mềm từ những nguồn tin cậy có cung cấp biện pháp bảo vệ và an ninh phù hợp, chẳng hạn như các ứng dụng đã được Ký bởi Symbian hoặc đã qua được quá trình kiểm tra Java Verified™. Hãy xem xét việc cài đặt phần mềm chống vi rút và phần mềm bảo mật khác trên thiết bị của quý khách và bất kỳ máy tính nào được kết nối.

Thiết bị của quý khách có thể có các chỉ mục và liên kết được cài sẵn cho các trang web của bên thứ ba và có thể cho phép quý khách truy cập vào các trang web của bên thứ ba. Các

trang web này không có mối liên kết nào với Nokia, và Nokia không chấp thuận hay nhận lãnh bất cứ trách nhiệm nào đối với các trang web này. Nếu quý khách truy cập vào những trang web như vậy, hãy cẩn thận lưu ý về vấn đề an ninh hoặc lưu ý về nội dung.



Cảnh báo: Để sử dụng bất cứ tính năng nào của thiết bị này, ngoại trừ tính năng bảo thức, thiết bị cần phải được bật lên. Không bật thiết bị này khi việc sử dụng thiết bị vô tuyến có thể gây nhiễu sóng hoặc gây ra nguy hiểm.

Khi sử dụng thiết bị này, hãy tuân thủ tất cả các qui định của pháp luật và tôn trọng tập quán địa phương, sự riêng tư và những quyền hợp pháp của người khác, kể cả quyền tác giả. Việc bảo hộ quyền tác giả có thể không cho phép sao chép, chỉnh sửa hoặc chuyển giao một số hình ảnh, nhạc và các nội dung khác.

Hãy sao lưu hoặc ghi lại tất cả thông tin quan trọng đã được lưu trong thiết bị của quý khách.

Khi kết nối với bất kỳ thiết bị nào khác, hãy đọc kỹ hướng dẫn sử dụng của thiết bị đó để biết những hướng dẫn chi tiết về an toàn. Không kết nối thiết bị này với những sản phẩm không tương thích.

Hình ảnh trong hướng dẫn này có thể khác với màn hình thiết bị của quý khách.

Hãy tham khảo sách hướng dẫn sử dụng để biết thông tin quan trọng khác về thiết bị của quý khách.

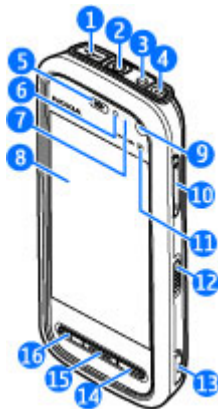
Các dịch vụ mạng

Để sử dụng thiết bị, quý khách phải có dịch vụ do nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến cung cấp. Một số tính năng không có sẵn trên tất cả các mạng; một số tính năng khác có thể buộc quý khách thực hiện các thỏa thuận cụ thể với nhà cung cấp dịch vụ để sử dụng chúng. Các dịch vụ mạng liên quan tới việc chuyển dữ liệu. Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết chi tiết về cước phí trong mạng chủ của quý khách và khi sử dụng dịch vụ chuyển vùng trên các mạng khác. Nhà cung cấp dịch vụ của quý khách có thể giải thích về những khoản phí nào sẽ áp dụng. Một số mạng có thể có những giới hạn ảnh hưởng đến cách quý khách có thể sử dụng một số tính năng của thiết bị này mà có yêu cầu hỗ trợ mạng chẳng hạn như hỗ trợ các công nghệ cụ thể như là giao thức WAP 2.0 (HTTP và SSL) chạy trên giao thức TCP/IP và các ký tự phụ thuộc vào ngôn ngữ.

Nhà cung cấp dịch vụ của quý khách có thể đã yêu cầu tắt hoặc không kích hoạt một số tính năng trong thiết bị của quý khách. Nếu vậy, các tính năng này sẽ không hiển thị trên thực đơn (menu) của thiết bị của quý khách. Thiết bị của quý khách cũng có thể có những mục được tùy chỉnh như là tên menu, thứ tự menu, và biểu tượng.

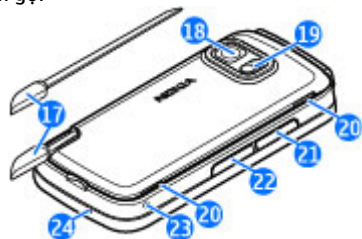
1. Bắt đầu sử dụng

Các phím và bộ phận



- 1 — Đầu nối Micro USB
- 2 — Đầu Nối AV Nokia (3,5 mm) để cắm bộ tai nghe, tai nghe, và cáp ra tivi tương thích
- 3 — Đầu nối bộ sạc
- 4 — Phím nguồn
- 5 — Tai nghe
- 6 — Thiết bị cảm quang
- 7 — Cảm biến khoảng cách

- 8 — Màn hình cảm ứng
- 9 — Camera phụ
- 10 — Phím Âm lượng/Chỉnh tỷ lệ
- 11 — Phím media
- 12 — Nút khóa màn hình và phím
- 13 — Phím chụp ảnh
- 14 — Phím kết thúc
- 15 — Phím menu
- 16 — Phím gọi



- 17 — Bút stylus
- 18 — Ống kính camera
- 19 — Đèn flash của camera
- 20 — Loa
- 21 — Nắp khe cắm thẻ SIM

22 — Nắp khe cắm thẻ nhớ

23 — Lỗ gắn dây đeo cổ tay

24 — Micrô

Trong quá trình sử dụng kéo dài chẳng hạn như là một cuộc gọi video và kết nối dữ liệu tốc độ cao đang hoạt động, thiết bị có thể trở nên ấm hơn. Trong hầu hết các trường hợp, tình trạng này là bình thường. Nếu quý khách nghi ngờ thiết bị hoạt động không bình thường, hãy đem thiết bị đến cơ sở dịch vụ ủy quyền gần nhất.

Không che vùng phía trên màn hình cảm ứng, ví dụ như bằng miếng dán bảo vệ hoặc băng dính.



Lắp thẻ SIM



Chú ý: Để tránh làm hư thẻ SIM card, luôn tháo pin trước khi lắp hoặc tháo thẻ.

Thẻ SIM có thể đã được lắp vào điện thoại. Nếu không, hãy thực hiện theo các bước sau:

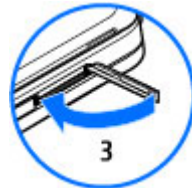
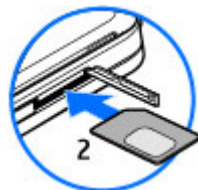
Bắt đầu sử dụng

1. Mở nắp khe cắm thẻ SIM.

2. Lắp thẻ SIM vào khe cắm. Bảo đảm vùng tiếp xúc trên thẻ quay lên và góc vát hướng về phía điện thoại. Nhấn thẻ vào.

3. Đóng nắp khe cắm thẻ SIM. Đảm bảo nắp đã được đóng lại đúng cách.

Nếu thẻ SIM chưa khớp vào vị trí, điện thoại chỉ có thể được sử dụng ở cấu hình không trực tuyến.



Lắp pin

Luôn tắt thiết bị này và ngắt kết nối với bộ sạc trước khi tháo pin.

Bắt đầu sử dụng

1. Tháo vỏ mặt sau bằng cách nhấn nó ra khỏi đầu dưới cùng của điện thoại.
2. Lắp pin.
3. Để lắp vỏ, trước tiên hướng các chốt khóa phía trên cùng về phía rãnh của chúng, sau đó ấn xuống cho tới khi vỏ khớp vào vị trí.



Sạc pin

Pin của bạn đã được sạc một phần tại nhà máy. Nếu điện thoại chỉ báo mức sạc thấp, hãy thực hiện như sau:

1. Nối bộ sạc vào ổ cắm điện tường.
2. Nối bộ sạc với điện thoại.



3. Khi điện thoại báo đã sạc đầy, hãy ngắt bộ sạc khỏi điện thoại, sau đó ngắt khỏi ổ cắm trên tường.

Bạn không cần sạc pin trong một khoảng thời gian cụ thể, và bạn có thể sử dụng điện thoại trong khi sạc. Nếu pin đã xả hết hẳn, có thể mất vài phút trước khi chỉ báo sạc pin hiển thị trên màn hình hoặc trước khi có thể thực hiện bất kỳ cuộc gọi nào.



Mẹo: Ngắt bộ sạc ra khỏi ổ cắm điện khi không sử dụng. Bộ sạc được cắm vào ổ điện sẽ tiêu tốn điện kể cả khi không cắm bộ sạc vào điện thoại.

Bật điện thoại

1. Bấm và giữ phím nguồn.
2. Nếu điện thoại yêu cầu mã PIN hoặc mã khóa, hãy nhập mã vào, và chọn **OK**. Để xóa một số, chọn . Giá trị cài đặt gốc của mã khóa là **12345**.
3. Chọn vị trí của bạn. Nếu bạn vô tình chọn sai vị trí, chọn **Trở về**.
4. Nhập ngày giờ. Khi sử dụng định dạng thời gian 12 tiếng, để chuyển giữa a.m. (sáng) và p.m. (chiều), hãy chọn một số bất kỳ.



Bút stylus

Một số chức năng, chẳng hạn như nhận dạng chữ viết tay, được thiết kế để sử dụng cùng với bút stylus. Bút stylus nằm ở vỏ mặt sau điện thoại.



 **Chú ý:** Chỉ dùng bút được Nokia phê chuẩn để sử dụng với điện thoại này. Việc sử dụng bất kỳ loại bút nào khác có thể làm mất hiệu lực bảo hành áp dụng cho điện thoại và có thể làm hỏng màn hình cảm ứng. Tránh làm trầy xước màn hình cảm ứng. Đừng bao giờ dùng bút thật hoặc bút chì hay các vật sắc nhọn khác để viết lên màn hình cảm ứng.

Khóa bàn phím và màn hình cảm ứng

Để khóa hoặc mở khóa màn hình cảm ứng và bàn phím, hãy trượt nút khóa ở mặt bên của điện thoại.

Khi màn hình cảm ứng và bàn phím bị khóa, màn hình cảm ứng sẽ tắt còn các phím sẽ không hoạt động.

Màn hình và các phím có thể tự động bị khóa sau một khoảng thời gian không hoạt động. Để thay đổi cài đặt tự động khóa màn hình và bàn phím, hãy chọn **Menu** > **Cài đặt** và **Điện thoại** > **Quản lý đ.thoại** > **B.vệ phím t.động** > **T.g t.động khóa bàn phím**.

Màn hình chủ

Màn hình chủ là điểm bắt đầu, nơi bạn có thể thu thập tất cả các số liên lạc quan trọng hoặc các phím tắt ứng dụng.

Bắt đầu sử dụng

Các thành phần hiển thị tương tác

Để mở ứng dụng đồng hồ, hãy nhấp vào đồng hồ (1).

Để mở lịch hoặc thay đổi các cấu hình trong màn hình chủ, hãy nhấp vào ngày hoặc tên cấu hình (2).

Để xem hoặc thay đổi cài đặt kết nối (⇌), để xem các mạng LAN không dây hiện có nếu tính năng quét mạng WLAN được bật, hoặc để xem những sự kiện bị nhỡ, hãy nhấp vào góc bên phải phía trên cùng (3).

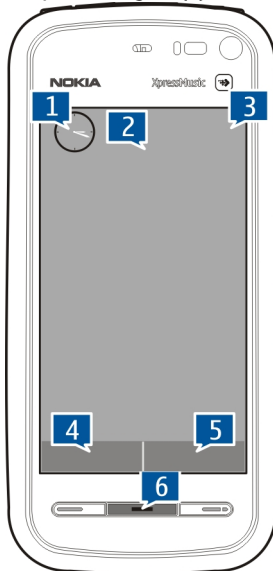
Để thực hiện cuộc gọi điện thoại, chọn  (4).

Để mở Danh bạ, chọn  (5).

Để mở menu chính, hãy bấm phím menu (6).

Bắt đầu sử dụng thanh danh bạ

Để bắt đầu sử dụng thanh danh bạ và thêm số liên lạc vào màn hình chủ, trong màn hình chủ, chọn  > **Thêm số liên lạc vào Màn hình chủ**, và thực hiện theo hướng dẫn.



Thay đổi các chủ đề màn hình chủ

Để thay đổi chủ đề hoặc các phím tắt của màn hình chủ, chọn **Menu** > **Cài đặt** và **Cá nhân** > **Màn hình chủ**.

Truy cập vào menu

Để truy cập menu, hãy bấm phím menu.

Để mở một ứng dụng hoặc một thư mục trong menu, hãy chọn mục bạn muốn.

Các thao tác trên màn hình cảm ứng

Nhấp và nhấp đúp

Để mở một ứng dụng hoặc thành phần khác trên màn hình cảm ứng, bạn chỉ cần nhấp bình thường vào nó bằng ngón tay hoặc bút stylus. Tuy nhiên, để mở các mục sau đây, bạn phải nhấp vào chúng hai lần.

- Liệt kê các mục trong một ứng dụng, ví dụ như thư mục Nhấp trong danh sách thư mục trong Nhấn tin



Mẹo: Khi mở một giao diện danh sách, mục đầu tiên sẽ được chọn. Để mở mục đã chọn, hãy nhấp một lần vào mục này.

- Các ứng dụng và thư mục trong menu khi sử dụng kiểu giao diện danh sách
- Các tập tin trong danh sách tập tin, ví dụ như một hình ảnh trong giao diện hình ảnh và video trong Bộ sưu tập.

Nếu bạn nhấp một lần vào một tập tin hoặc mục tương tự, mục này sẽ không mở ra, nó sẽ được chọn. Để xem các tùy

chọn khả dụng cho mục này, chọn **Tùy chọn** hoặc, chọn một mục từ thanh công cụ, nếu có.

Chọn

Trong tài liệu dành cho người sử dụng này, thao tác mở các ứng dụng hoặc các mục bằng cách nhấp vào chúng một hoặc hai lần được gọi là "chọn". Nếu bạn cần chọn nhiều mục cùng lúc, văn bản hiển thị để cần được tách biệt bằng các mũi tên.



Ví dụ: Để chọn **Tùy chọn** > **Hướng dẫn sử dụng**, hãy nhấp vào **Tùy chọn**, và sau đó nhấp **Hướng dẫn sử dụng**.

Kéo

Để kéo, hãy đặt ngón tay hoặc bút stylus lên màn hình, và trượt dọc màn hình.



Ví dụ: Để di chuyển lên hoặc xuống trên một trang web, hãy kéo trang bằng ngón tay hoặc bút stylus.

Xoáy

Để xoay, hãy trượt nhanh ngón tay sang trái hoặc sang phải trên màn hình.



Ví dụ: Khi xem hình ảnh, để xem hình ảnh kế tiếp hoặc trước đó, hãy xoay hình ảnh sang trái hoặc sang phải tùy theo.



Mở khóa màn hình bằng cách kéo mạnh

Kéo mạnh để mở khóa màn hình cảm ứng — Để mở khóa màn hình cảm ứng mà không trả lời cuộc gọi, hãy kéo mạnh

từ phải sang trái. Nhạc chuông sẽ tự động tắt tiếng. Để trả lời cuộc gọi, hãy bấm phím gọi, để từ chối cuộc gọi, hãy bấm phím kết thúc.

Kéo mạnh để trả lời cuộc gọi — Để trả lời cuộc gọi đến, hãy kéo mạnh từ trái sang phải.

Kéo mạnh để dừng báo thức — Để dừng báo thức đang phát, hãy kéo mạnh từ trái sang phải. Để tạm dừng báo thức, hãy kéo mạnh từ phải sang trái.

Di chuyển

Để di chuyển lên hoặc xuống trong danh sách có thanh di chuyển, hãy kéo thanh trượt của thanh di chuyển.

Trong giao diện danh sách, bạn có thể di chuyển bằng cách đặt ngón tay hoặc bút stylus trên một mục danh sách và kéo lên hoặc xuống.



Ví dụ: Để di chuyển qua các số liên lạc, hãy đặt ngón tay hoặc bút stylus lên một số liên lạc, và kéo lên hoặc xuống.



Mẹo: Để xem mô tả văn tắt về các biểu tượng và nút, hãy đặt ngón tay hoặc bút stylus lên biểu tượng hoặc nút. Không phải biểu tượng hoặc nút nào cũng có mô tả.

Đèn màn hình cảm ứng

Đèn màn hình cảm ứng sẽ tắt sau một khoảng thời gian không hoạt động. Để bật đèn màn hình, hãy nhấp vào màn hình.

Bắt đầu sử dụng

Nếu màn hình cảm ứng và các phím bị khóa, việc nhấp vào màn hình sẽ không làm đèn nền màn hình bật. Để mở khóa màn hình và phím, hãy trượt nút khóa.

Phím media

Để truy cập vào các ứng dụng, chẳng hạn như máy nghe nhạc hoặc trình duyệt, hãy nhấp phím media (🎵) để mở thanh media, và chọn ứng dụng.



Mẹo: Đặt ngón tay hoặc bút stylus trên biểu tượng để xem tên của ứng dụng.



Thay đổi nhạc chuông

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và **Cá nhân** > **Profile**.

Bạn có thể sử dụng các cấu hình để cài và tùy chỉnh nhạc chuông, âm báo có tin nhắn, và các âm báo khác nhau cho các sự kiện, môi trường, hoặc nhóm người gọi đến khác nhau. Để cài đặt riêng một cấu hình, hãy di chuyển đến cấu hình này, và chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt riêng**.

Hỗ trợ

Khi bạn muốn tìm hiểu thêm về cách sử dụng sản phẩm của bạn hoặc bạn không chắc chắn cách điện thoại của bạn sẽ hoạt động, hãy truy cập vào www.nokia.com/support, hoặc trang web nokia.mobi/support nếu sử dụng điện thoại di động. Bạn cũng có thể đọc hướng dẫn trong điện thoại. Chọn **Menu** > **Trợ giúp**.

Nếu cách này không giải quyết được vấn đề của bạn, hãy thực hiện theo một trong các bước sau:

- Khôi phục cài đặt gốc
- Cập nhật phần mềm điện thoại

Nếu vấn đề vẫn chưa được giải quyết, hãy liên hệ với Nokia để có các lựa chọn sửa chữa. Truy cập vào www.nokia.com.vn/repair. Trước khi mang điện thoại đi sửa chữa, luôn sao lưu dữ liệu điện thoại.

Mở Ovi

Ovi là cánh cửa tới nhiều dịch vụ Nokia khác nhau.

Để lướt qua và biết thêm thông tin, hãy truy cập vào trang www.ovi.com.

2. Tìm trợ giúp

Trợ giúp trên điện thoại ?

Điện thoại của bạn có các hướng dẫn để giúp sử dụng các ứng dụng trong điện thoại.

Để mở văn bản trợ giúp từ menu chính, hãy chọn **Menu** > **Trợ giúp** và chọn ứng dụng bạn muốn đọc hướng dẫn.

Khi một ứng dụng đang mở, để truy cập vào văn bản trợ giúp cho giao diện hiện tại, chọn **Tùy chọn** > **Hướng dẫn sử dụng**.

Khi đọc hướng dẫn, để thay đổi cỡ chữ của văn bản trợ giúp, hãy chọn **Tùy chọn** > **Giảm cỡ chữ** hoặc **Tăng cỡ chữ**.

Bạn có thể tìm thấy các liên kết đến các chủ đề liên quan ở cuối văn bản trợ giúp. Nếu bạn chọn một từ gạch dưới, một giải thích ngắn sẽ hiển thị. Văn bản trợ giúp sử dụng các chỉ báo sau:  hiển thị một liên kết đến một chủ đề trợ giúp liên quan.  hiển thị một liên kết đến ứng dụng đang được nói đến.

Khi đọc hướng dẫn, để chuyển giữa văn bản trợ giúp và ứng dụng đang chạy ẩn, hãy bấm và giữ phím menu, sau đó chọn ứng dụng từ danh sách ứng dụng đang mở.

Cài đặt

Điện thoại của bạn thường đã được tự động cấu hình các thông số cài đặt MMS, GPRS, trực tuyến, và internet di động dựa trên thông tin của nhà cung cấp dịch vụ mạng. Nhà cung cấp dịch vụ có thể đã cài đặt sẵn các thông số cài đặt trên điện

thoại, hoặc bạn có thể nhận hoặc yêu cầu các thông số cài đặt này từ nhà cung cấp dịch vụ dưới dạng tin nhắn đặc biệt.

Mã truy cập

Mã PIN hoặc PIN2 (4-8 chữ số)	Các mã này bảo vệ thẻ SIM của bạn chống lại việc sử dụng trái phép hoặc cần để truy cập vào một số tính năng. Bạn có thể cài điện thoại yêu cầu mã PIN khi bạn bật điện thoại. Nếu không được cung cấp cùng với thẻ SIM hoặc bạn quên các mã này, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ. Nếu bạn nhập sai mã ba lần liên tiếp, bạn sẽ cần mở khóa mã này bằng mã PUK hoặc PUK2.
Mã PUK hoặc PUK2 (8 chữ số)	Các mã này cần để mở khóa mã PIN hoặc PIN2. Nếu không được cung cấp cùng với thẻ SIM, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.
Số IMEI (15 chữ số)	Mã này được sử dụng để nhận dạng những thiết bị hợp lệ trong mạng. Số này cũng có thể được sử dụng để khóa điện thoại, ví dụ như trong trường hợp điện thoại bị mất cắp. Để xem số IMEI của mình, hãy quay số *#06# .

Mã khóa (mã bảo vệ) (tối thiểu 4 chữ số hoặc ký tự)	Mã này giúp bạn bảo vệ điện thoại chống sử dụng trái phép. Bạn có thể cài điện thoại yêu cầu mã khóa do bạn xác định. Giữ kỹ mã này ở nơi an toàn tách biệt với điện thoại. Nếu quý khách quên mã và thiết bị bị khóa, thiết bị của quý khách sẽ yêu cầu dịch vụ. Phụ phí có thể áp dụng, và tất cả dữ liệu cá nhân trong thiết bị của quý khách sẽ bị xóa. Để biết thêm thông tin, hãy liên hệ với Trung tâm Nokia Care hoặc đại lý bán lẻ điện thoại của bạn.
--	---

Kéo dài tuổi thọ pin

Việc sử dụng nhiều chức năng trên điện thoại cùng lúc sẽ làm hao pin và giảm thời gian hoạt động của pin. Để tiết kiệm pin, xin lưu ý những vấn đề sau:

- Các tính năng sử dụng kết nối Bluetooth, hoặc cho phép các chức năng như vậy hoạt động ẩn trong khi đang sử dụng các chức năng khác, sẽ làm hao pin. Tắt kết nối Bluetooth khi không cần đến.
- Các tính năng sử dụng mạng LAN không dây (WLAN), hoặc cho phép các chức năng như vậy hoạt động ẩn trong khi đang sử dụng các chức năng khác, sẽ làm hao pin. WLAN trên điện thoại Nokia của bạn sẽ tắt khi không có kết nối, không được kết nối với một điểm truy cập, hoặc không dò tìm các mạng hiện có. Để giảm mức tiêu thụ pin hơn nữa,

bạn có thể chọn điện thoại không dò tìm, hoặc dò tìm không thường xuyên những mạng hiện có chạy ẩn.

- Nếu bạn đã chọn **Kết nối dữ liệu gói** > **Khi có** trong cài đặt kết nối và không nằm trong vùng phủ sóng dữ liệu gói (GPRS), thỉnh thoảng điện thoại sẽ tìm cách thiết lập kết nối dữ liệu gói. Để kéo dài thời gian hoạt động của điện thoại, chọn **Kết nối dữ liệu gói** > **Khi cần**.
- Ứng dụng Bản đồ sẽ tải thông tin bản đồ mới về từ mạng khi bạn di chuyển đến các vùng mới trên bản đồ, điều này sẽ làm tăng mức tiêu thụ pin. Bạn có thể tắt chức năng tự động tải xuống các bản đồ mới từ mạng.
- Nếu tín hiệu của mạng di động có nhiều thay đổi trong vùng của bạn, điện thoại sẽ liên tục phải dò mạng hiện có. Điều này sẽ làm hao mòn pin.

Nếu chế độ mạng được cài là chế độ kép trong phần cài đặt mạng, điện thoại sẽ tìm kiếm mạng UMTS. Để cài điện thoại chỉ sử dụng mạng GSM, hãy chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Khả năng kết nối** > **Mạng** > **Chế độ mạng** > **GSM**.

- Đèn nền màn hình sẽ làm hao mòn pin. Trong cài đặt hiển thị, bạn có thể thay đổi khoảng thời gian chờ mà sau đó đèn nền sẽ tắt, điều chỉnh thiết bị cảm quang đo độ sáng và điều chỉnh độ sáng màn hình. Chọn **Menu** > **Cài đặt** và **Điện thoại** > **Hiển thị** > **Tắt đèn màn hình sau** hoặc **Bộ cảm biến ánh sáng**.
- Để các ứng dụng chạy ẩn sẽ tiêu thụ pin nhiều hơn và làm giảm tuổi thọ pin. Để đóng ứng dụng hiện không sử dụng, hãy bấm và giữ phím menu, chọn và giữ ứng dụng, và chọn **Thoát**. Không phải ứng dụng nào cũng hỗ trợ chức năng này.

Tăng bộ nhớ khả dụng

Bạn có cần thêm bộ nhớ cho các ứng dụng và nội dung mới không?

Xem lượng bộ nhớ khả dụng dành cho các loại dữ liệu khác nhau — Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Q. lý tập tin**.

Nhiều tính năng trong điện thoại sử dụng bộ nhớ để lưu dữ liệu. Điện thoại sẽ thông báo nếu bộ nhớ trong các vị trí bộ nhớ khác nhau gần hết.

Tăng bộ nhớ khả dụng — Chuyển dữ liệu sang một thẻ nhớ tương thích (nếu có) hoặc sang một máy tính tương thích.

Để xóa những dữ liệu bạn không còn cần đến, hãy sử dụng Trình quản lý tập tin hoặc mở ứng dụng tương ứng. Bạn có thể xóa các mục sau đây:

- Tin nhắn trong các thư mục trong Nhắn tin và e-mail đã tải về trong hộp thư
- Các trang web đã lưu
- Thông tin về số liên lạc
- Ghi chú lịch
- Những ứng dụng được hiển thị trong Trình quản lý ứng dụng mà bạn không cần
- Các tập tin cài đặt (.sis hoặc .sisx) của các ứng dụng đã cài đặt. Chuyển các tập tin cài đặt sang một máy tính tương thích.
- Hình ảnh và video clip trong Bộ sưu tập. Sao lưu các tập tin vào một máy tính tương thích.

3. Điện thoại của bạn

Chào mừng

Khi bạn bật điện thoại lần đầu tiên, ứng dụng Chào mừng sẽ hiển thị.

Để truy cập vào ứng dụng Chào mừng sau, chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Chào mừng**.

Chọn từ các tùy chọn sau:

- **Sett. wizard** — Cấu hình các cài đặt khác nhau cho điện thoại.
- **Chuyển dữ liệu** — Chuyển nội dung, chẳng hạn như số liên lạc và các mục nhập lịch, từ một điện thoại Nokia tương thích.

- **Thiết lập e-mail** — Cấu hình cài đặt e-mail.

Sao chép các số liên lạc hoặc ảnh từ điện thoại cũ

Bạn có muốn sao chép thông tin quan trọng từ điện thoại Nokia cũ tương thích của mình và bắt đầu sử dụng điện thoại mới một cách nhanh chóng không? Sử dụng ứng dụng Ch.dữ liệu tr.máy để sao chép miễn phí, ví dụ như danh bạ, mục lịch và ảnh vào điện thoại mới.

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Chào mừng** và chọn **Truyền dữ liệu**.

Điện thoại của bạn

Nếu điện thoại Nokia cũ không có ứng dụng Ch.điều tr.máy, điện thoại mới của bạn có thể gửi ứng dụng này trong một tin nhắn. Mở tin nhắn trong điện thoại cũ và thực hiện theo hướng dẫn.

1. Chọn thiết bị bạn muốn kết nối và ghép nối hai thiết bị với nhau. Bluetooth cần được bật.
2. Nếu thiết bị kia yêu cầu mật mã, hãy nhập mật mã vào. Mật mã, bạn có thể tự xác định, phải được nhập vào cả hai thiết bị. Mật mã trong một số thiết bị là không thay đổi. Để biết chi tiết, hãy xem hướng dẫn sử dụng của thiết bị.

Mật mã chỉ có hiệu lực cho kết nối hiện thời.

3. Chọn nội dung và chọn **OK**.



Các chỉ báo hiển thị

Điện thoại đang được sử dụng trong mạng GSM (dịch vụ mạng).

3G Điện thoại đang được sử dụng trong mạng UMTS (dịch vụ mạng).

Bạn có một hoặc nhiều tin nhắn chưa đọc trong thư mục Hộp thư đến trong Tin nhắn.

Bạn nhận được e-mail mới trong hộp thư từ xa.

Có tin nhắn đang chờ để gửi trong thư mục Hộp thư đi.

Bạn có cuộc gọi bị nhớ.

Kiểu chuông được cài là Im lặng, và âm báo tin nhắn và tin e-mail được cài là tắt.

Một cấu hình đặt giờ đã được kích hoạt.

Màn hình cảm ứng và bàn phím bị khóa.

Chức năng báo thức được kích hoạt.

2 Số máy điện thoại thứ hai đang được sử dụng (dịch vụ mạng).

Tất cả cuộc gọi đến điện thoại sẽ được chuyển hướng đến một số khác (dịch vụ mạng). Nếu bạn có hai số máy, số hiển thị là số máy hiện đang hoạt động.

Một tai nghe tương thích được nối với điện thoại.

Một cáp tivi ra tương thích được nối với điện thoại.

Một text phone tương thích được kết nối với điện thoại.

D Cuộc gọi dữ liệu được kích hoạt (dịch vụ mạng).

Một kết nối dữ liệu gói GPRS đang hoạt động (dịch vụ mạng). cho biết kết nối đang ở trạng thái chờ và cho biết có một kết nối.

Một kết nối dữ liệu gói đang hoạt động trong một phần của mạng hỗ trợ EGPRS (dịch vụ mạng). cho biết kết nối đang ở trạng thái chờ và cho biết có một kết nối. Các biểu tượng cho biết EGPRS có trong mạng, nhưng điện thoại của bạn không nhất thiết phải sử dụng kết nối EGPRS để truyền dữ liệu.



Hiện có kết nối dữ liệu gói UMTS (dịch vụ mạng). cho biết rằng kết nối đã bị treo và cho biết rằng kết nối đang được thiết lập.

Bạn đã cài điện thoại dò tìm mạng LAN không dây, và có một mạng LAN không dây (dịch vụ mạng).

Một kết nối mạng LAN không dây đang hoạt động trong mạng có mã hóa.

Một kết nối mạng LAN không dây đang hoạt động trong mạng không có mã hóa.

Kết nối Bluetooth được kích hoạt.

Dữ liệu đang được truyền qua kết nối Bluetooth. Khi chỉ báo nhấp nháy, điện thoại của bạn đang tìm cách kết nối với thiết bị khác.

Kết nối USB được kích hoạt.

Đang đồng bộ.

GPS được kích hoạt.

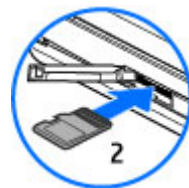
Thẻ nhớ

Chỉ sử dụng thẻ microSD và thẻ microSDHC tương thích đã được Nokia phê chuẩn để sử dụng cho thiết bị này. Nokia sử dụng các tiêu chuẩn công nghiệp đã được phê chuẩn cho thẻ nhớ, nhưng có một số loại thẻ nhớ có thể không hoàn toàn tương thích với thiết bị này. Những thẻ không tương thích có thể làm hỏng thẻ và thiết bị, và làm hư dữ liệu đã lưu trữ trên thẻ.

Lắp thẻ nhớ

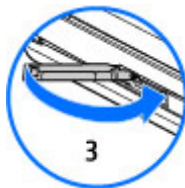
Thẻ nhớ có thể đã được lắp vào điện thoại. Nếu không, hãy thực hiện theo các bước sau:

1. Mở nắp khe cắm thẻ nhớ.
2. Lắp thẻ nhớ tương thích vào khe. Đảm bảo rằng vùng tiếp xúc quay lên. Nhấn thẻ vào. Bạn sẽ nghe thấy một tiếng tách khi thẻ vào khớp vị trí.



Điện thoại của bạn

- Đóng nắp khe cắm thẻ nhớ. Đảm bảo nắp đã được đóng lại đúng cách.



Tháo thẻ nhớ

 **Chú ý:** Không tháo thẻ nhớ trong khi hoạt động khi đang truy cập vào thẻ. Làm như vậy có thể làm hỏng thẻ và thiết bị cũng như dữ liệu đã lưu trữ trên thẻ.

- Nếu điện thoại đang bật, trước khi tháo thẻ ra, hãy bấm phím nguồn, và chọn **Tháo thẻ nhớ**.
- Khi **Xóa ổ trên thẻ nhớ? Sẽ đóng một số ứng dụng** hiển thị, hãy chọn **Có**.
- Khi **Xóa ổ trên thẻ nhớ và nhấn 'OK'** hiển thị, hãy mở nắp ngăn chứa thẻ nhớ.
- Nhấn vào thẻ nhớ để đẩy thẻ ra khỏi khe.
- Kéo thẻ nhớ ra. Nếu điện thoại đang bật, hãy chọn **OK**.

Điều chỉnh loa và âm lượng

Điều chỉnh âm lượng của cuộc gọi điện thoại hoặc clip âm thanh — Sử dụng các phím âm lượng.

Loa tích hợp cho phép bạn đàm thoại và nghe ở một khoảng cách ngắn mà không cần cầm điện thoại gần tai.

Sử dụng loa trong khi gọi — Chọn **Bật loa**.

Tắt loa — Chọn **Kích hoạt đ. thoại**.



Cảnh báo: Việc nghe liên tục ở mức âm lượng lớn có thể gây hại cho thính giác của quý khách. Hãy nghe nhạc ở mức vừa phải và không giữ thiết bị gần tai của quý khách khi sử dụng loa.

Phím tắt

Để chuyển giữa các ứng dụng đang mở, hãy bấm và giữ phím menu. Để các ứng dụng chạy ẩn sẽ tiêu thụ pin nhiều hơn và làm giảm tuổi thọ pin.

Để bắt đầu kết nối web (dịch vụ mạng), trong trình quay số, hãy nhấn và giữ **0**.

Để truy cập vào những ứng dụng khả dụng trong thanh media, chẳng hạn như máy nghe nhạc và trình duyệt web, trong bất kỳ giao diện nào, hãy bấm phím media.

Để thay đổi cấu hình, bấm phím nguồn, và chọn một cấu hình.

Để gọi tới hộp thư thoại (dịch vụ mạng), trong trình quay số, hãy nhấn và giữ **1**.

Để mở danh sách các số mới gọi, trong màn hình chủ, bấm phím gọi.

Để sử dụng lệnh thoại, trong màn hình chủ, hãy bấm và giữ phím gọi.



Các vị trí ăng-ten

Thiết bị của quý khách có thể có ăng-ten bên trong và ăng-ten bên ngoài. Tránh chạm vào vùng ăng-ten một cách không cần thiết trong khi ăng-ten đang phát hoặc nhận tín hiệu. Sự tiếp xúc với ăng-ten sẽ ảnh hưởng đến chất lượng giao tiếp và có thể làm tăng mức điện năng cao hơn trong khi hoạt động và có thể giảm tuổi thọ pin.



Thanh danh bạ

Để bắt đầu sử dụng thanh danh bạ và thêm số liên lạc vào màn hình chủ, chọn **Tùy chọn** > **Số liên lạc mới**, và thực hiện theo hướng dẫn.

Để giao tiếp với số liên lạc này, hãy chọn số liên lạc và chọn một trong các tùy chọn sau:

- 📞 — Thực hiện cuộc gọi điện thoại.

- ✉️ — Gửi tin nhắn.
- 📶 — Thêm nguồn cấp dữ liệu.
- 🔄 — Làm mới nguồn cấp dữ liệu.
- 🔧 — Sửa đổi cài đặt.

Để xem sự kiện mới nhất và những sự kiện giao tiếp khác trong quá khứ với một số liên lạc, hãy chọn số liên lạc. Để gọi cho số liên lạc đó, hãy chọn sự kiện cuộc gọi. Để xem chi tiết về các sự kiện khác, hãy chọn một sự kiện giao tiếp.

Để đóng giao diện, chọn **X**.

Cấu hình không trực tuyến

Cấu hình không trực tuyến cho phép bạn sử dụng điện thoại mà không cần kết nối với mạng di động không dây. Khi cấu hình không trực tuyến được kích hoạt, bạn có thể sử dụng điện thoại mà không cần thẻ SIM.

Kích hoạt cấu hình không trực tuyến — Bấm nhanh phím nguồn, và chọn **Offline**.

Khi kích hoạt cấu hình không trực tuyến, kết nối với mạng di động sẽ bị ngắt. Tất cả tín hiệu tần số vô tuyến đến và từ điện thoại với mạng di động sẽ bị chặn. Nếu bạn tìm cách gửi tin nhắn bằng cách sử dụng mạng di động, tin nhắn sẽ được lưu vào thư mục Hộp thư đi để gửi sau.



Chú ý: Khi sử dụng cấu hình Không trực tuyến, quý khách không thể thực hiện hoặc nhận bất kỳ cuộc gọi nào, hoặc sử dụng những tính năng khác yêu cầu phải nằm trong vùng phủ sóng của mạng di động. Vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức đã được lập

Điện thoại của bạn

trình trong thiết bị của quý khách. Để thực hiện cuộc gọi, đầu tiên quý khách phải kích hoạt chức năng thoại bằng cách thay đổi cấu hình. Nếu thiết bị đã bị khóa, hãy nhập mã khóa vào.

Khi kích hoạt cấu hình không trực tuyến, bạn vẫn có thể sử dụng mạng LAN không dây (WLAN), ví dụ, để đọc e-mail hoặc duyệt internet. Bạn cũng có thể sử dụng kết nối Bluetooth trong cấu hình không trực tuyến. Hãy nhớ tuân thủ mọi yêu cầu an toàn có thể áp dụng khi thiết lập và sử dụng kết nối mạng WLAN hoặc kết nối Bluetooth.

Cài đặt cảm biến và xoay màn hình

Khi kích hoạt các cảm biến trong điện thoại, bạn có thể điều chỉnh một số chức năng nhất định bằng cách xoay điện thoại.

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và **Điện thoại** > **Cài đặt bộ c.biến**.

Chọn từ các tùy chọn sau:

- **Bộ cảm biến** — Kích hoạt cảm biến.
- **Điều khiển quay** — Chọn **Tắt nhạc chuông** và **Tắt âm báo** để tắt tiếng các cuộc gọi và tạm dừng báo thức bằng xoay điện thoại sao cho màn hình quay xuống dưới. Chọn **M.hình xoay tự động** để tự động xoay nội dung trên màn hình khi xoay điện thoại sang bên trái hoặc xoay ngược trở lại vị trí thẳng đứng. Một số ứng dụng và tính năng có thể không hỗ trợ xoay nội dung trên màn hình.

Tai nghe

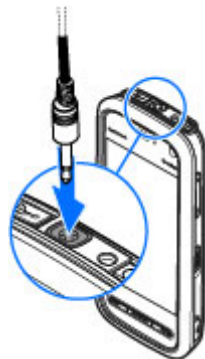
Bạn có thể cắm bộ tai nghe hoặc tai nghe tương thích vào điện thoại. Bạn có thể phải chọn chế độ cấp.



Cảnh báo: Khi bạn sử dụng tai nghe, khả năng nghe âm thanh bên ngoài có thể bị ảnh hưởng. Không sử dụng tai nghe ở những nơi có thể gây nguy hiểm cho sự an toàn của bạn.

Không kết nối các sản phẩm tạo ra tín hiệu xuất vì như thế có thể làm hỏng điện thoại. Không kết nối bất kỳ nguồn điện áp nào vào Đầu nối Nokia AV.

Khi kết nối bất kỳ thiết bị ngoại vi nào hoặc bất kỳ tai nghe nào, ngoài những thiết bị được Nokia phê chuẩn để sử dụng với điện thoại này, vào Đầu nối AV của Nokia, đặc biệt chú ý đến các mức âm lượng.



Tháo thẻ SIM

1. Tháo vỏ mặt sau bằng cách nhấn nó ra khỏi đầu dưới cùng của điện thoại.
2. Tháo pin.



3. Mở nắp khe cắm thẻ SIM. Đặt đầu bút stylus vào lỗ dưới pin, và nhấn vào hai bên thẻ SIM để trượt nó ra khỏi khe cắm. Kéo thẻ SIM ra.
4. Lắp pin và vỏ mặt sau.



Gắn dây đeo cổ tay



Mẹo: Gắn bút stylus vào điện thoại giống như dây đeo cổ tay.



Khóa từ xa

Bạn có thể khóa điện thoại từ xa bằng cách sử dụng tin nhắn văn bản được xác định sẵn. Bạn cũng có thể khóa thẻ nhớ từ xa.

Bật tính năng khóa từ xa

1. Chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Điện thoại** > **Quản lý đ.thoại** > **Bảo mật** > **Điện thoại và thẻ SIM** > **Khóa máy từ xa** > **Đã bật**.
2. Nhập nội dung tin nhắn văn bản (5 đến 20 ký tự), xác minh nội dung này, và nhập mã khóa.

Khóa điện thoại từ xa — Viết tin nhắn văn bản được xác định sẵn, và gửi tin nhắn này đến điện thoại của bạn. Để mở khóa điện thoại, bạn cần có mã khóa.

4. Gọi điện

Chạm vào màn hình trong khi gọi

Điện thoại của bạn có một cảm biến khoảng cách. Để kéo dài tuổi thọ pin và ngăn việc lựa chọn tình cờ, màn hình cảm ứng sẽ tự động bị khóa trong khi gọi, khi bạn đặt điện thoại gần tai.

Không che cảm biến khoảng cách, ví dụ như bằng miếng dán bảo vệ hoặc bằng dính.



Thực hiện cuộc gọi thoại

1. Trong màn hình chủ, chọn  để mở trình quay số, và nhập số điện thoại, bao gồm cả mã vùng vào. Để xóa một số, chọn C.

Để gọi quốc tế, hãy chọn * hai lần để nhập dấu + (thay cho mã truy cập quốc tế), và nhập mã quốc gia, mã vùng (bỏ số 0 đứng trước nếu cần), và nhập số điện thoại cần gọi vào.

2. Để thực hiện cuộc gọi, bấm phím gọi.
3. Để kết thúc cuộc gọi (hoặc hủy cuộc gọi), bấm phím kết thúc.

Việc bấm phím kết thúc sẽ luôn luôn ngắt cuộc gọi, ngay cả khi một ứng dụng khác đang hoạt động.

Gọi số liên lạc

1. Chọn **Menu** > **Danh bạ**.

2. Di chuyển đến tên bạn muốn. Hoặc nhập các chữ cái hoặc ký tự đầu tiên của tên vào trường tìm kiếm, và di chuyển đến tên.
3. Để gọi cho số liên lạc đó, bấm phím đàm thoại. Nếu bạn đã lưu nhiều số điện thoại cho một số liên lạc, chọn số bạn muốn từ danh sách, và bấm phím gọi.

Kết thúc cuộc gọi — Bấm phím kết thúc.

Trong khi gọi điện

Tắt hoặc bật micrô — Chọn  hoặc chọn .

Tạm giữ cuộc gọi thoại hiện thời — Chọn  hoặc chọn .

Bật loa — Chọn . Nếu bạn đã kết nối một tai nghe tương thích bằng kết nối Bluetooth, để chuyển âm thanh sang tai nghe, hãy chọn **Tùy chọn** > **Kích hoạt tai nghe BT**.

Chuyển trở lại điện thoại — Chọn .

Kết thúc cuộc gọi — Chọn .

Chuyển giữa cuộc gọi hiện thời và cuộc gọi bị giữ — Chọn **Tùy chọn** > **Hoán đổi**.



Mẹo: Để tạm giữ cuộc gọi hiện thời, hãy bấm phím gọi. Để kích hoạt cuộc gọi bị giữ, hãy bấm phím gọi thêm một lần nữa.

Gửi chuỗi âm DTMF

1. Chọn **Tùy chọn** > **Gửi DTMF**.

2. Nhập chuỗi DTMF hoặc tìm chuỗi này từ danh sách liên lạc.
3. Để nhập ký tự chờ (w) hoặc ký tự tạm ngưng (p), bấm * liên tục.
4. Để gửi âm, chọn **OK**. Bạn có thể thêm âm DTMF vào số điện thoại hoặc trường DTMF trong chi tiết liên lạc.

Kết thúc cuộc gọi hiện thời và kết nối cuộc gọi này với một cuộc gọi đến khác — Chọn **Tùy chọn** > **Thay thế**.

Kết thúc tất cả các cuộc gọi — Chọn **Tùy chọn** > **Tắt tất cả cuộc gọi**.

Nhiều tùy chọn mà bạn có thể sử dụng trong khi gọi là các dịch vụ mạng.

Hộp thư thoại

Với hộp thư thoại (dịch vụ mạng), bạn có thể nghe thư thoại đã nhận được.

Gọi hộp thư thoại của bạn — Trong màn hình chủ, hãy chọn  để mở trình quay số, sau đó chọn và giữ **1**.

Thay đổi số điện thoại của hộp thư thoại

1. Chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Chức năng c.gọi** > **Hộp thư cuộc gọi**, chọn một hộp thư, và chọn **Tùy chọn** > **Đổi số**.
2. Nhập số vào (nhà cung cấp dịch vụ mạng sẽ cung cấp cho bạn số này) và chọn **OK**.

Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi

Trả lời cuộc gọi — Bấm phím gọi.

Tắt âm báo cuộc gọi đến — Chọn .

Trả lời cuộc gọi khi màn hình cảm ứng bị khóa — Kéo mạnh **Trả lời** từ trái sang phải.

Gửi tin nhắn văn bản từ chối cuộc gọi — Chọn **Gửi tn.hắn**, chỉnh sửa nội dung tin nhắn và bấm phím gọi. Với tin nhắn trả lời, bạn có thể thông báo cho người gọi rằng bạn không thể trả lời cuộc gọi.

Từ chối cuộc gọi — Bấm phím kết thúc. Nếu bạn kích hoạt chức năng **Chuyển cuộc gọi** > **Cuộc gọi thoại** > **Khí máy bận** trong cài đặt điện thoại, việc từ chối cuộc gọi đến cũng sẽ chuyển hướng cuộc gọi này.

Mở khóa màn hình cảm ứng mà không trả lời cuộc gọi — Kéo mạnh **Mở khóa** từ phải sang trái, và trả lời hoặc từ chối cuộc gọi.

Kích hoạt tính năng tin nhắn văn bản từ chối cuộc gọi — Chọn **Menu** > **Cài đặt** và **Chức năng c.gọi** > **Cuộc gọi** > **Từ chối c.gọi bằng t.nhắn** > **Có**.

Viết tin nhắn văn bản từ chối cuộc gọi chuẩn — Chọn **Menu** > **Cài đặt** sau đó chọn **Chức năng c.gọi** > **Cuộc gọi** > **Tin nhắn văn bản**, và viết tin nhắn.

Tạo cuộc gọi hội nghị

Điện thoại hỗ trợ các cuộc gọi hội nghị với tối đa sáu thành viên tham gia, kể cả bạn.

1. Gọi điện cho thành viên thứ nhất.
2. Để gọi điện cho thành viên khác, chọn **Tùy chọn** > **Cuộc gọi mới**. Cuộc gọi đầu sẽ ở trạng thái giữ.

Gọi điện

3. Khi cuộc gọi mới được trả lời, để thêm thành viên thứ nhất vào cuộc gọi hội nghị, hãy chọn .

Thêm thành viên mới vào cuộc gọi hội nghị — Thực hiện cuộc gọi đến một thành viên khác và thêm cuộc gọi mới vào cuộc gọi hội nghị.

Trò chuyện riêng với một thành viên của cuộc gọi hội nghị — Chọn . Di chuyển đến thành viên và chọn . Cuộc gọi hội nghị sẽ được chuyển sang trạng thái giữ. Những thành viên khác vẫn có thể tiếp tục cuộc gọi hội nghị. Để trở về cuộc gọi hội nghị, chọn .

Ngắt kết nối một thành viên khỏi cuộc gọi hội nghị — Chọn , di chuyển đến thành viên, và chọn .

Kết thúc cuộc gọi hội nghị hiện thời — Bấm phím kết thúc.

Quay nhanh một số điện thoại

Với tính năng quay số nhanh, bạn có thể nhanh chóng gọi cho bạn bè và người thân bằng cách bấm và giữ một phím.

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và **Chức năng c.gọi**.

Kích hoạt chức năng quay số nhanh — Chọn **Cuộc gọi** > **Quay số nhanh** > **Bật**.

Gán một số điện thoại cho một phím số

1. Chọn **Quay số nhanh**.
2. Di chuyển đến phím bạn muốn gán số điện thoại này, và chọn **Tùy chọn** > **Gán**.
1 được dành cho hộp thư thoại.

Gọi điện — Trong màn hình chủ, hãy chọn  để mở trình quay số, sau đó chọn và giữ số phím đã gán.

Dịch vụ cuộc gọi chờ

Với tính năng cuộc gọi chờ (dịch vụ mạng), bạn có thể trả lời cuộc gọi khi đang có một cuộc gọi khác.

Kích hoạt cuộc gọi chờ — Chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Chức năng c.gọi** > **Cuộc gọi** > **Cuộc gọi chờ**.

Trả lời cuộc gọi chờ — Bấm phím gọi. Cuộc gọi đầu sẽ ở trạng thái giữ.

Chuyển giữa cuộc gọi hiện thời và cuộc gọi đang giữ — Chọn **Tùy chọn** > **Hoán đổi**.

Kết nối cuộc gọi bị giữ với cuộc gọi hiện thời — Chọn **Tùy chọn** > **Chuyển**. Bạn sẽ tự ngắt kết nối mình khỏi các cuộc gọi.

Kết thúc cuộc gọi hiện thời — Bấm phím kết thúc.

Kết thúc cả hai cuộc gọi — Chọn **Tùy chọn** > **Tắt tất cả cuộc gọi**.

Quay số bằng khẩu lệnh

Điện thoại sẽ tự động tạo khẩu lệnh cho các số liên lạc.

Nghe khẩu lệnh cho một số liên lạc

1. Chọn một số liên lạc và chọn **Tùy chọn** > **Chi tiết khẩu lệnh**.
2. Di chuyển đến một chi tiết liên hệ, và chọn **Tùy chọn** > **Phát khẩu lệnh**.

Gọi bằng khẩu lệnh



Lưu ý: Việc sử dụng khẩu lệnh có thể gặp khó khăn trong môi trường ồn ào hoặc trong trường hợp khẩn cấp, vì thế bạn không nên chỉ dựa vào tính năng quay số bằng khẩu lệnh trong mọi trường hợp.

Khi bạn sử dụng chức năng quay số bằng khẩu lệnh, loa sẽ được sử dụng. Giữ điện thoại ở khoảng cách gần khi phát âm khẩu lệnh.

1. Để bắt đầu quay số bằng giọng nói, trong màn hình chủ, hãy bấm và giữ phím gọi. Nếu một tai nghe tương thích có gắn phím tai nghe, bấm và giữ phím tai nghe để bắt đầu quay số bằng giọng nói.
2. Một âm báo ngắn sẽ phát ra, và **Hãy đàm thoại** sẽ hiển thị. Đọc rõ tên được lưu cho số liên lạc này.
3. Điện thoại sẽ phát khẩu lệnh tổng hợp ứng với số liên lạc được nhận dạng bằng ngôn ngữ được chọn trong điện thoại, đồng thời hiển thị tên và số điện thoại của số liên lạc đó. Để hủy chức năng quay số bằng giọng nói, chọn **Thoát**.

Nếu nhiều số điện thoại được lưu cho một tên, bạn có thể đọc cả tên và kiểu số điện thoại, chẳng hạn như di động hoặc điện thoại.

Thực hiện cuộc gọi video

Khi thực hiện cuộc gọi video (dịch vụ mạng), bạn có thể nhìn thấy hình ảnh hai chiều trong thời gian đàm thoại giữa bạn và người nhận cuộc gọi. Video trực tiếp được quay bằng camera sẽ được hiển thị cho người nhận cuộc gọi video.

Để có thể thực hiện cuộc gọi video, bạn phải có thẻ USIM và ở trong vùng phủ sóng của mạng 3G. Để biết tính khả dụng, cước phí và thuê bao dịch vụ cuộc gọi video, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ mạng.

Cuộc gọi video chỉ có thể được thực hiện giữa hai thành viên. Cuộc gọi video có thể được áp dụng để gọi đến điện thoại di động tương thích hoặc một thuê bao ISDN. Cuộc gọi video không thể thực hiện được trong khi đang có cuộc gọi thoại, cuộc gọi video hoặc quá trình trao đổi dữ liệu đang diễn ra.

Các chỉ báo

 Bạn không nhận được video (người nhận không gửi hoặc mạng không chuyển video).

 Bạn đã từ chối gửi tín hiệu hình ảnh từ điện thoại của bạn. Để gửi hình ảnh thay cho video, hãy chọn **Menu > Cài đặt > Chức năng c.gọi > Cuộc gọi > Hình trong cuộc gọi video**.

Ngay cả khi bạn từ chối gửi tín hiệu video khi sử dụng chức năng cuộc gọi video, cuộc gọi này vẫn bị tính cước như là cuộc gọi video. Để kiểm tra chi phí, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

1. Trong màn hình chủ, hãy chọn  để mở trình quay số, và nhập số điện thoại.
2. Chọn **Tùy chọn > Gọi > Cuộc gọi video**.

Camera phụ ở mặt trước được sử dụng mặc định cho cuộc gọi video. Thời gian để khởi động một cuộc gọi video có thể mất một lúc. Nếu cuộc gọi không thực hiện được (ví dụ như mạng không hỗ trợ cuộc gọi video, hoặc thiết bị nhận không tương thích), điện thoại sẽ yêu cầu bạn thực

Gọi điện

hiện cuộc gọi thông thường hoặc gửi tin nhắn thay vì dùng cuộc gọi video.

Cuộc gọi video hoạt động khi bạn nhìn thấy hai video và nghe thấy âm thanh qua loa. Người nhận cuộc gọi có thể từ chối gửi video (được chỉ bảo bởi ) , khi đó bạn chỉ nghe thấy tiếng của người gọi, và bạn có thể nhìn thấy một hình ảnh hoặc màn hình màu xám.

Kết thúc cuộc gọi video — Bấm phím kết thúc.

Trong cuộc gọi video

Xem video trực tiếp hoặc chỉ nghe người gọi — Chọn  hoặc .

Tắt hoặc bật micrô — Chọn  hoặc .

Bật loa — Chọn . Nếu bạn đã kết nối một tai nghe tương thích với Bluetooth, để chuyển âm thanh sang tai nghe, chọn **Tùy chọn** > **Kích hoạt tai nghe BT**.

Chuyển trở lại điện thoại — Chọn .

Sử dụng camera chính để gửi video — Chọn **Tùy chọn** > **Sử dụng camera sau**.

Chuyển trở lại sử dụng camera phụ để gửi video — Chọn **Tùy chọn** > **Sử dụng camera trước**.

Chụp nhanh một cảnh trong video bạn đang gửi — Chọn **Tùy chọn** > **Gửi ảnh chụp nhanh**. Việc gửi video sẽ bị tạm dừng và ảnh chụp nhanh sẽ hiển thị cho người nhận. Ảnh chụp nhanh sẽ không được lưu.

Chỉnh tỷ lệ hình ảnh của bạn — Chọn **Tùy chọn** > **Zoom**.

Cài chất lượng video — Chọn **Tùy chọn** > **Điều chỉnh** > **Chất lượng video** > **Chất lượng bình thường**, **Chỉ tiết rõ hơn**, hoặc **Ch.động nhíp nhàng hơn**.

Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi video

Khi có cuộc gọi video, biểu tượng  sẽ hiển thị.

Trả lời cuộc gọi video — Bấm phím gọi. Để bắt đầu gửi video trực tiếp, hãy chọn **Có**.

Nếu bạn không bắt đầu gửi video, bạn sẽ chỉ nghe thấy tiếng của người gọi. Một màn hình xám sẽ thay thế cho video của chính bạn.

Bắt đầu gửi video trong cuộc gọi video — Chọn **Tùy chọn** > **Bật** > **Đang gửi video**.

Thay màn hình xám bằng một hình ảnh được chụp bằng camera — Chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Chức năng c.gọi** > **Cuộc gọi** > **Hình trong cuộc gọi video**.

Từ chối cuộc gọi video — Bấm phím kết thúc.

Chia sẻ video

Sử dụng chức năng chia sẻ video (dịch vụ mạng) để gửi video trực tuyến hoặc một video clip từ điện thoại di động của bạn đến một thiết bị di động tương thích trong cuộc gọi thoại.

Loa sẽ được bật khi bạn khởi động chức năng chia sẻ video. Nếu bạn không muốn sử dụng loa cho cuộc gọi thoại trong khi chia sẻ video, bạn cũng có thể sử dụng tai nghe tương thích.



Cảnh báo: Việc nghe liên tục ở mức âm lượng lớn có thể gây hại cho thính giác của quý khách. Hãy nghe nhạc ở mức vừa phải và không giữ thiết bị gần tai của quý khách khi sử dụng loa.

Yêu cầu chia sẻ video

Tính năng chia sẻ video yêu cầu phải có kết nối 3G. Khả năng sử dụng tính năng chia sẻ video tùy thuộc vào tính khả dụng của mạng 3G. Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thêm thông tin về dịch vụ, tính khả dụng của mạng 3G và cước phí liên quan đến việc sử dụng dịch vụ này.

Để sử dụng tính năng chia sẻ video, hãy đảm bảo những vấn đề sau:

- Điện thoại đã được thiết lập các kết nối cá nhân.
- Bạn có một kết nối 3G đang hoạt động và đang trong phạm vi phủ sóng của mạng 3G. Nếu bạn di chuyển ra ngoài vùng phủ sóng của mạng 3G trong một phiên chia sẻ video, phiên chia sẻ này sẽ dừng lại, nhưng cuộc gọi thoại sẽ tiếp tục.
- Cả người gửi và người nhận đã đăng ký với mạng 3G. Nếu bạn mời một người tham gia phiên chia sẻ video nhưng điện thoại của người nhận nằm ngoài vùng phủ sóng của mạng 3G hoặc chưa cài đặt chia sẻ video hoặc chưa thiết lập kết nối cá nhân, người nhận đó sẽ không nhận được thư mời. Bạn sẽ nhận được một thông báo cho biết người nhận không thể nhận lời mời.

Cài đặt chia sẻ video

Để thiết lập chia sẻ video, bạn cần có thông số cài đặt kết nối cá nhân và 3G.

Kết nối một chiều còn được biết là kết nối SIP. Thông số cài đặt cấu hình SIP phải được cấu hình trong điện thoại trước khi bạn có thể sử dụng chức năng chia sẻ video. Nhà cung cấp dịch vụ để có được các cài đặt cấu hình SIP, và lưu chúng vào điện thoại của bạn. Nhà cung cấp dịch vụ có thể gửi cho bạn các thông số cài đặt hoặc cung cấp cho bạn một danh sách các thông số cần thiết.

Thêm địa chỉ SIP vào một số liên lạc

1. Chọn **Menu** > **Danh bạ**.
2. Chọn số liên lạc hoặc tạo một số liên lạc mới.
3. Chọn **Tùy chọn** > **Chỉnh sửa**.
4. Chọn **Tùy chọn** > **Thêm chi tiết** > **Chia sẻ video**.
5. Nhập địa chỉ SIP theo định dạng username@domainname (bạn có thể sử dụng địa chỉ IP thay cho tên miền).

Nếu bạn không biết địa chỉ SIP của số liên lạc, bạn có thể sử dụng số điện thoại của người nhận, bao gồm cả mã quốc gia, để chia sẻ video (nếu được nhà cung cấp dịch vụ hỗ trợ).

Cài đặt kết nối 3G — Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để thỏa thuận sử dụng dịch vụ mạng 3G.

Bảo đảm các cài đặt kết nối điểm truy cập 3G cho điện thoại được cấu hình đúng. Để biết thêm thông tin về các cài đặt này, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Chia sẻ video trực tuyến hoặc video clip

Trong cuộc gọi thoại hoạt động, chọn **Tùy chọn** > **Chia sẻ video**.

Chia sẻ video trực tiếp trong khi gọi

1. Chọn **Video trực tiếp**.
2. Chọn **Video clip** và chọn clip bạn muốn chia sẻ.
Bạn cần phải chuyển đoạn video clip sang định dạng thích hợp để có thể chia sẻ được. Nếu điện thoại thông báo rằng video clip phải được chuyển đổi, chọn **OK**. Điện thoại phải có trình biên tập video để thực hiện việc chuyển đổi.
3. Nếu người nhận có nhiều địa chỉ SIP hoặc nhiều số điện thoại được lưu trong danh sách liên lạc của bạn, hãy chọn địa chỉ hoặc số điện thoại bạn muốn. Nếu địa chỉ SIP hoặc số điện thoại của người nhận không khả dụng, hãy nhập địa chỉ hoặc số điện thoại của người nhận, bao gồm cả mã quốc gia, và chọn **OK** để gửi thư mời. Điện thoại sẽ gửi thư mời đến địa chỉ SIP.

Việc chia sẻ sẽ tự động bắt đầu khi người nhận chấp nhận lời mời.

Các tùy chọn trong khi chia sẻ

 hoặc  Tắt hoặc bật micrô.

 hoặc  Bật hoặc tắt loa

 hoặc  Tạm dừng hoặc tiếp tục chia sẻ video.

 Chuyển sang chế độ vừa màn hình (chỉ người nhận).

Kết thúc phiên chia sẻ video — Chọn **Dừng**. Để kết thúc cuộc gọi thoại, bấm phím kết thúc. Khi ngừng cuộc gọi, chia sẻ video cũng ngừng.

Lưu video trực tiếp bạn đã chia sẻ — Chọn **Có** khi được nhắc.

Nếu bạn truy cập các ứng dụng khác trong khi đang chia sẻ video clip, việc chia sẻ sẽ bị tạm ngừng. Để trở lại giao diện chia sẻ video và để tiếp tục chia sẻ, ở màn hình chủ, chọn **Tùy chọn** > **Tiếp tục**.

Chấp nhận thư mời chia sẻ video

Khi có người gửi cho bạn lời mời chia sẻ video, thông báo mời sẽ hiển thị tên hoặc địa chỉ SIP của người gửi.

Nếu một người nào đó gửi cho bạn thư mời chia sẻ và bạn không ở trong phạm vi phủ sóng của mạng 3G, bạn sẽ không nhận được thư mời.

Chấp nhận thư mời đã nhận — Chọn **Có**. Phiên chia sẻ sẽ được kích hoạt.

Từ chối thư mời đã nhận — Chọn **Không**. Người nhận sẽ nhận được thông báo cho biết bạn từ chối lời mời. Bạn cũng có thể bấm phím kết thúc để từ chối lời mời và ngừng cuộc gọi thoại.

Kết thúc phiên chia sẻ — Chọn **Dừng** hoặc kết thúc cuộc gọi thoại. Khi ngừng cuộc gọi, chia sẻ video cũng ngừng.

Nhật ký

Ứng dụng Nhật ký lưu thông tin về nhật ký liên lạc của điện thoại. Điện thoại chỉ ghi lại các cuộc gọi bị nhỡ và các cuộc

gọi vừa nhận nếu mạng hỗ trợ các chức năng này, và khi điện thoại được bật và đang trong vùng phủ sóng.

Các cuộc gọi gần đây

Bạn có thể xem thông tin về các cuộc gọi gần đây của mình.

Chọn **Menu** > **Nhật ký** và chọn **Cuộc gọi gần đây**.

Xem cuộc gọi bị nhỡ, đã nhận và đã gọi — Chọn **Cuộc gọi nhỡ**, **Cuộc gọi đã nhận**, hoặc **Số đã gọi**.



Mẹo: Để mở danh sách các số đã gọi đi trong màn hình chủ, hãy bấm phím gọi.

Chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Lưu vào Danh bạ** — Lưu số điện thoại từ danh sách cuộc gọi gần đây vào danh bạ.
- **Xóa danh sách** — Xóa danh sách cuộc gọi gần đây đã chọn.
- **Xóa** — Xóa sự kiện trong danh sách đã chọn.
- **Cài đặt** — Chọn **Thời lượng nhật ký** và chọn khoảng thời gian thông tin liên lạc được lưu trong nhật ký. Nếu bạn chọn **Không có nhật ký**, sẽ không có thông tin nào được lưu trong nhật ký.

Dữ liệu gói

Chọn **Menu** > **Nhật ký**.

Bạn có thể phải trả phí cho các kết nối dữ liệu gói theo khối lượng dữ liệu đã gửi và đã nhận.

Kiểm tra lượng dữ liệu đã gửi hoặc đã nhận trong các kết nối dữ liệu gói — Chọn **Bộ đếm d.liệu gói** > **Dữ liệu đã gửi** hoặc **Dữ liệu đã nhận**.

Xóa cả thông tin đã gửi và đã nhận — Chọn **Bộ đếm d.liệu gói** > **Tùy chọn** > **Xóa đồng hồ cước**. Bạn cần mã khóa để xóa thông tin này.

Thời lượng cuộc gọi

Bạn có thể xem thời lượng tương đối của cuộc gọi gần đây nhất, cuộc gọi đi, cuộc gọi đến và tất cả cuộc gọi.

Chọn **Menu** > **Nhật ký** và chọn **Thời lượng gọi**.

Kiểm soát tất cả các sự kiện liên lạc

Trong nhật ký chung, bạn có thể xem thông tin về các sự kiện giao tiếp, chẳng hạn như cuộc gọi thoại, tin nhắn văn bản, hoặc kết nối dữ liệu và nối mạng LAN không dây (WLAN) được điện thoại ghi lại.

Chọn **Menu** > **Nhật ký**.

Mở nhật ký chung — Mở tab nhật ký chung . Các sự kiện phụ, ví dụ như tin nhắn văn bản đã được gửi thành nhiều phần và nhiều phiên kết nối dữ liệu, sẽ được ghi lại dưới dạng sự kiện liên lạc. Các kết nối vào hộp thư thoại, trung tâm nhắn tin đa phương tiện, hoặc trang web sẽ được hiển thị dưới dạng các phiên kết nối dữ liệu gói.

Xem chi tiết kết nối dữ liệu gói — Đến sự kiện kết nối dữ liệu gói đến hoặc đi được chỉ báo bằng **GPRS**, và chọn **Tùy chọn** > **Xem**.

Sao chép số điện thoại từ nhật ký — Chọn **Tùy chọn** > **Tách lấy số** > **Sao chép**. Ví dụ, bạn có thể dán số điện thoại vào tin nhắn văn bản.

Lọc nhật ký — Chọn **Tùy chọn** > **Bộ lọc** và chọn một bộ lọc.

Viết văn bản

Xác định thời lượng nhật ký — Chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Thời lượng nhật ký**. Nếu bạn chọn **Không có nhật**

ký, tất cả nội dung, nhật ký cuộc gọi gần đây và báo cáo gửi tin nhắn sẽ bị xóa vĩnh viễn.

5. Viết văn bản

Bạn có thể nhập các chữ cái, số, và các ký tự đặc biệt theo nhiều cách khác nhau. Bàn phím trên màn hình cho phép bạn nhập các ký tự bằng cách nhấn vào chúng bằng ngón tay hoặc bút stylus. Tính năng nhận dạng chữ viết tay cho phép bạn viết các ký tự trực tiếp trên màn hình bằng cách sử dụng bút stylus làm bút viết.

Nhấn vào bất kỳ trường văn bản nào để nhập các chữ cái, số, và các ký tự đặc biệt.

Điện thoại của bạn có thể hoàn tất từ dựa vào từ điển cài sẵn cho ngôn ngữ nhập văn bản đã chọn. Điện thoại cũng sẽ học các từ mới từ văn bản bạn nhập vào.

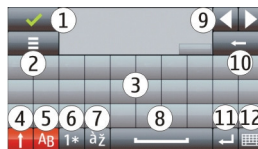
Bàn phím trên màn hình

Bạn có thể sử dụng bàn phím trên màn hình ở chế độ ngang.

Để kích hoạt bàn phím trên màn hình, chọn  và **QWERTY toàn màn hình**.

Khi sử dụng bàn phím trên màn hình ở chế độ ngang và ở chế độ vừa màn hình, bạn có thể chọn các phím bằng ngón tay.

Hình vẽ sau đây sẽ giải thích về từng phím và chức năng của nó.



1 — Đóng - Đóng bàn phím trên màn hình.

2 — Menu nhập văn bản - Mở menu tùy chọn nhập văn bản trên màn hình cảm ứng để truy cập vào các lệnh như là **Ngôn ngữ soạn thảo**.

3 — Bàn phím trên màn hình

4 — Phím shift và caps lock - Để nhập một chữ hoa khi viết ở chế độ chữ thường hoặc ngược lại, chọn phím này trước khi nhập chữ. Để bật caps lock, hãy chọn phím này hai lần. Một dòng dưới phím này cho biết caps lock đã được bật.

5 — Chữ - Nhập chữ.

6 — Số và biểu tượng - Nhập số và hầu hết các ký tự đặc biệt thường hay sử dụng nhất.

7 — Dấu trọng âm - Chọn dấu trọng âm.

8 — Phím khoảng trắng - Chèn một khoảng trắng.

9 — Các mũi tên - Di chuyển con trỏ lùi về phía sau hoặc tiến về phía trước.

10 — Phím xóa lùi - Xóa ký tự đã nhập trước đó.

11 — Phím Enter - Di chuyển con trỏ sang hàng hoặc trường nhập văn bản kế tiếp. Các chức năng bổ sung phụ thuộc vào ngữ cảnh hiện thời (ví dụ, trong địa chỉ web của trình duyệt web, nó có tác dụng như nút Chọn).

12 — Chế độ nhập văn bản - Chọn chế độ nhập văn bản. Khi chọn một mục, giao diện chế độ nhập văn bản hiện thời sẽ đóng lại, và chế độ nhập văn bản được chọn sẽ mở ra.

Viết tay

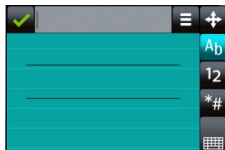
Để kích hoạt chế độ chữ viết tay, hãy nhấn  và **Chữ viết tay**.

Hãy viết các ký tự rõ ràng, thẳng trên vùng nhập văn bản, và để một khoảng trắng giữa mỗi ký tự.

Để huấn luyện cho điện thoại học hiểu chữ viết tay của bạn, hãy nhấn  và **Huấn luyện chữ viết tay**.

Để nhập các chữ cái và số (chế độ mặc định), hãy viết các từ như bạn vẫn thường viết. Để chọn chế độ số, hãy nhấn  trên ô bên phải của vùng nhập văn bản. Để nhập các ký tự không phải là ký tự Latinh, hãy nhấn vào biểu tượng tương ứng, nếu có.

Để viết các ký tự đặc biệt, hãy viết như bạn vẫn thường viết. Bạn cũng có thể nhấn vào  trên ô bên phải của vùng nhập văn bản, và chọn ký tự bạn muốn từ bảng pop-up.



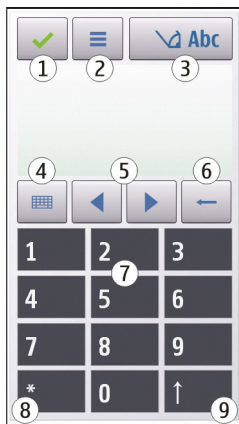
Để xóa các ký tự hoặc chuyển con trỏ trở lại, hãy kéo mạnh trở lại (xem Hình 1). Để chen một khoảng trắng, hãy kéo mạnh về phía trước (xem Hình 2).



Bàn phím số và chữ cái

Bàn phím ảo

Với bàn phím ảo (**Bàn phím chữ và số**) bạn có thể nhập các ký tự giống như bạn làm với bàn phím thật thông thường có số trên các phím.



1 — Đóng - Đóng bàn phím ảo (**Bàn phím chữ và số**).

2 — Menu nhập văn bản - Mở menu nhập văn bản trên màn hình cảm ứng, menu này bao gồm các lệnh như là **Bật nhập tiên đoán** và **Ngôn ngữ soạn thảo**.

3 — Chỉ báo nhập văn bản - Mở một cửa sổ pop-up, trong cửa sổ này, bạn có thể bật hoặc tắt kiểu nhập văn bản tiên đoán, thay đổi kiểu chữ, và chuyển giữa chế độ nhập chữ và chế độ nhập số.

4 — Chế độ nhập văn bản - Mở một cửa sổ pop-up, trong cửa sổ này, bạn có thể chọn chế độ nhập văn bản. Khi nhấp vào một mục, giao diện chế độ nhập văn bản hiện thời sẽ đóng lại, và chế độ nhập văn bản được chọn sẽ mở ra. Tính khả

dụng của các chế độ nhập văn bản có thể khác nhau, tùy thuộc vào việc có bật chế độ nhập văn bản tự động (cài đặt cảm biến) hay không.

5 — Phím mũi tên - Di chuyển sang trái hoặc sang phải.

6 — Phím xóa lùi

7 — Số

8 — Sao - Mở một bảng ký tự đặc biệt.

9 — Shift - Thay đổi kiểu chữ, bật hoặc tắt kiểu nhập văn bản tiên đoán, và chuyển giữa chế độ nhập chữ và chế độ nhập số.

Kiểu nhập truyền thống

Nhấp vào một phím số (1-9) liên tục cho đến khi ký tự bạn cần hiển thị. Điện thoại cung cấp nhiều ký tự ứng với một phím số hơn số ký tự được hiển thị trên phím số đó.

Nếu chữ kế tiếp nằm cùng phím với chữ hiện tại, hãy đợi đến khi con trỏ hiển thị (hoặc di chuyển con trỏ về phía trước để kết thúc khoảng thời gian nghỉ rồi nhập chữ đó vào.

Để chèn một dấu cách, hãy nhấp vào phím **0**. Để di chuyển con trỏ đến dòng kế tiếp, hãy nhấp phím **0** ba lần.

Kiểu nhập văn bản tiên đoán

Với chế độ nhập văn bản tiên đoán, để nhập một từ, hãy chọn một phím số cho mỗi chữ cái trong từ. Kiểu nhập tiên đoán dựa trên một từ điển cài sẵn trong điện thoại mà bạn có thể thêm vào từ mới. Kiểu nhập văn bản tiên đoán không có sẵn cho tất cả ngôn ngữ.

- Để kích hoạt kiểu nhập văn bản tiên đoán cho tất cả các trình soạn thảo trên điện thoại, hãy chọn  > **Bật tiên đoán**.
- Viết một từ. Ví dụ, để viết từ "Nokia" khi từ điển tiếng Anh được chọn, hãy chọn **6** để nhập chữ N, **6** để nhập chữ o, **5** để nhập chữ k, **4** để nhập chữ i, và **2** để nhập chữ a.

Từ đề nghị sẽ thay đổi sau mỗi lần chọn phím.

- Nếu từ này không đúng, hãy chọn * liên tục cho đến khi từ phù hợp hiển thị. Nếu từ này không có trong từ điển, hãy chọn **Thêm**, nhập từ bằng cách sử dụng chế độ nhập văn bản truyền thống, và chọn **OK**.

Nếu dấu ? hiển thị sau từ đó, có nghĩa là từ đó không có trong từ điển. Để thêm từ này vào từ điển, hãy chọn *, nhập từ bằng chế độ nhập văn bản truyền thống, và chọn **OK**.

- Để chèn một dấu câu, hãy chọn *.
- Để chèn một khoảng trắng, hãy chọn **0**.

Chuyển giữa các chế độ nhập văn bản

Để tắt kiểu nhập văn bản tiên đoán cho tất cả các trình soạn thảo trên điện thoại, hãy chọn  > **Tắt tiên đoán**, hoặc nhấp đúp nhanh vào #. Cách khác, bạn có thể chọn  > **Kiểu nhập tiên đoán** > **Tắt**.

Kiểu nhập truyền thống

Để sử dụng kiểu nhập văn bản truyền thống cho tất cả các trình soạn thảo, từ màn hình chủ, chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Điện thoại** > **Ngôn ngữ**. Ở đây, bạn có thể cài Ngôn

ngữ viết là tiếng Việt và Văn bản tiên đoán là Tắt. Kiểu nhập văn bản truyền thống được chỉ báo bằng biểu tượng

 **Aa&** ở góc bên phải của màn hình. Với kiểu nhập này, các ký tự và dấu trọng âm được sắp xếp như dưới đây (xem Hình 1.1):

- Các ký tự tiếng Việt được sắp xếp trên các phím số 2 – 9.
- Dấu tiếng Việt được bố trí trên phím * theo thứ tự sắc, huyền, hỏi, ngã, và nặng.

1	2 aâabc	3 ddeef
4 ghi	5 jkl	6 mnoôor
7 pqrs	8 tuuv	9 wxyz
* / ^ ? ~	0	#

Hình 1.1

Lưu ý: Các ký tự và dấu tiếng Việt không được hiển thị trên bàn phím ảo của điện thoại.

Ví dụ để viết tiếng Việt, hãy thực hiện theo các bước sau:

- Nhấp phím **8 4** lần để nhập chữ V
- Nhấp phím **4 3** lần để nhập chữ i
- Nhấp phím **3 4** lần để nhập chữ ê
- Nhấp phím * 5 lần để nhập dấu nặng (.)
- Nhấp phím **8** một lần để nhập chữ t

Lưu ý:

- Các dấu tiếng Việt phải được nhập ngay sau một nguyên âm.
- Để xóa một nguyên âm có dấu, bạn cần xóa dấu trước, sau đó xóa nguyên âm.
- Để sửa dấu viết sai, di chuyển con trỏ sang bên phải nguyên âm và nhấp phím * để thay đổi.

Danh bạ (số điện thoại)

- Bạn có thể nhấn phím * để mở menu để chọn các ký hiệu đặc biệt giống như các ngôn ngữ khác.
- Bạn có thể viết tiếng Việt khi ngôn ngữ được cài là tiếng Anh.

Cài đặt nhập văn bản trên màn hình cảm ứng

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Điện thoại** > **M.hình cảm ứng**.

Để cấu hình cài đặt nhập văn bản trên màn hình cảm ứng, hãy chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Huấn luyện chữ viết tay** — Mở ứng dụng học nhận diện chữ viết tay. Huấn luyện điện thoại nhận dạng chữ viết tay tốt hơn. Tùy chọn này không khả dụng ở mọi ngôn ngữ.

6. Danh bạ (số điện thoại)

Bạn có thể lưu và cập nhật thông tin liên lạc như số điện thoại, địa chỉ nhà riêng, hoặc địa chỉ e-mail của các số liên lạc. Bạn có thể gán kiểu chuông riêng hoặc một hình ảnh thu nhỏ cho một số liên lạc. Bạn cũng có thể tạo các nhóm liên lạc, nhóm này cho phép bạn gửi tin nhắn văn bản hoặc e-mail tới nhiều người nhận cùng lúc.

Để mở danh sách liên lạc, trong màn hình chủ, chọn .

Lưu và chỉnh sửa tên và số điện thoại

Chọn **Menu** > **Danh bạ**.

- **Ngôn ngữ viết** — Xác định các ký tự cụ thể theo ngôn ngữ trong chữ viết tay của bạn sẽ được nhận dạng và cách bàn phím trên màn hình cảm ứng được sắp xếp.
- **Tốc độ soạn thảo** — Điều chỉnh tốc độ nhận dạng chữ viết tay.
- **Vạch dẫn** — Hiển thị hoặc ẩn đường hướng dẫn trong vùng viết. Đường hướng dẫn sẽ giúp bạn viết trên một đường thẳng, và nó cũng sẽ giúp điện thoại nhận dạng chữ viết của bạn. Tùy chọn này có thể không khả dụng với mọi ngôn ngữ.
- **Độ rộng nét bút** — Thay đổi độ dài của chữ.
- **Màu văn bản** — Thay đổi màu văn bản.

Thêm một số liên lạc mới vào danh sách liên lạc

1. Chọn .
2. Chọn một trường để nhập thông tin. Để đóng chế độ nhập văn bản, hãy chọn . Điền thông tin vào các trường thích hợp, và chọn **Xong**.

Chỉnh sửa số liên lạc — Chọn một số liên lạc và chọn **Tùy chọn** > **Chỉnh sửa**.

Thanh công cụ danh bạ

Chọn **Menu** > **Danh bạ**.

Gọi đến một số liên lạc — Di chuyển đến một số liên lạc, và chọn .

Gửi tin nhắn đến cho một số liên lạc — Di chuyển đến một số liên lạc, và chọn .

Tạo số liên lạc mới — Chọn .

Quản lý tên và số điện thoại

Chọn **Menu** > **Danh bạ**.

Xóa số liên lạc — Chọn một số liên lạc và chọn **Tùy chọn** > **Xóa**. Để xóa nhiều số liên lạc cùng lúc, chọn **Tùy chọn** > **Đánh dấu/Hủy dấu** để đánh dấu các số liên lạc bạn muốn, và để xóa, chọn **Tùy chọn** > **Xóa**.

Sao chép số liên lạc — Chọn số liên lạc, sau đó chọn **Tùy chọn** > **Sao chép**, và chọn vị trí bạn muốn.

Thêm số liên lạc vào mục ưa thích — Nhấp và giữ một số liên lạc, và chọn **Thêm vào m.ư.thích**.

Nghe khẩu lệnh được gán cho một số liên lạc — Chọn số liên lạc và chọn **Tùy chọn** > **Chi tiết khẩu lệnh** > **Tùy chọn** > **Phát khẩu lệnh**.

Trước khi sử dụng khẩu lệnh, lưu ý những điều sau đây:

- Khẩu lệnh không tùy thuộc vào ngôn ngữ. Khẩu lệnh tùy thuộc vào giọng của người nói.

- Bạn phải đọc tên chính xác như khi bạn nói lúc ghi âm khẩu lệnh.
- Khẩu lệnh rất nhạy với tiếng ồn xung quanh. Ghi âm và sử dụng khẩu lệnh trong một môi trường yên tĩnh.
- Không chấp nhận những tên quá ngắn. Sử dụng tên dài và tránh những tên giống nhau cho các số khác nhau.



Lưu ý: Việc sử dụng khẩu lệnh có thể gặp khó khăn trong môi trường ồn ào hoặc trong trường hợp khẩn cấp, vì thế bạn không nên chỉ dựa vào tính năng quay số bằng khẩu lệnh trong mọi trường hợp.

Gán các số điện thoại và địa chỉ mặc định

Nếu một số liên lạc có nhiều số điện thoại hoặc địa chỉ, số điện thoại hoặc địa chỉ mặc định sẽ giúp bạn gọi hoặc gửi thư đến số liên lạc này dễ dàng hơn. Số mặc định cũng được sử dụng trong chức năng quay số bằng khẩu lệnh.

1. Chọn **Menu** > **Danh bạ**.
2. Chọn một số liên lạc và chọn **Tùy chọn** > **Mặc định**.
3. Chọn một mục mặc định mà bạn sẽ thêm số điện thoại hoặc địa chỉ vào, và chọn **Gán**.
4. Chọn một số điện thoại hoặc địa chỉ để cài làm giá trị mặc định.
5. Để thoát khỏi giao diện Mặc định và lưu thay đổi, hãy nhấp vào bên ngoài giao diện.

Nhạc chuông, hình ảnh, và văn bản cuộc gọi cho các số liên lạc

Bạn có thể xác định nhạc chuông cho một số liên lạc hoặc nhóm liên lạc, cũng như hình ảnh và văn bản cuộc gọi cho một số liên lạc. Khi số liên lạc này gọi cho bạn, điện thoại sẽ phát nhạc chuông đã chọn và hiển thị văn bản cuộc gọi hoặc hình ảnh (nếu số điện thoại của người gọi được gửi cùng với cuộc gọi và điện thoại của bạn nhận ra số này).

Chọn **Menu** > **Danh bạ**.

Thêm các trường khác vào giao diện chi tiết liên lạc — Chọn số liên lạc và chọn **Tùy chọn** > **Chỉnh sửa** > **Tùy chọn** > **Thêm chi tiết**.

Xác định nhạc chuông cho một số liên lạc hoặc nhóm liên lạc — Chọn số liên lạc hoặc nhóm liên lạc, sau đó chọn **Tùy chọn** > **Nhạc chuông**, và chọn nhạc chuông.

Xóa nhạc chuông khỏi một số liên lạc — Chọn **Kiểu chuông mặc định** từ danh sách nhạc chuông.

Thêm hình ảnh cho một số liên lạc — Chọn số liên lạc được lưu trong bộ nhớ điện thoại, sau đó chọn **Tùy chọn** > **Chỉnh sửa** > **Thêm hình ảnh**, và chọn một hình ảnh từ Bộ sưu tập.

Xác định văn bản cuộc gọi cho một số liên lạc — Chọn số liên lạc và chọn **Tùy chọn** > **Chỉnh sửa** > **Thêm nội dung báo c.gọi**. Nhập văn bản cuộc gọi, và chọn .

Xem, thay đổi hoặc xóa hình ảnh của một số liên lạc

1. Chọn một số liên lạc và chọn **Tùy chọn** > **Chỉnh sửa**.

2. Di chuyển đến **Hình ảnh**, sau đó chọn **Tùy chọn** và chọn tùy chọn bạn muốn.

Sao chép số liên lạc

Chọn **Menu** > **Danh bạ**.

Khi mở danh sách liên lạc lần đầu tiên, điện thoại sẽ hỏi xem bạn có muốn sao chép tên và số điện thoại từ thẻ SIM vào điện thoại hay không.

Bắt đầu sao chép — Chọn **OK**.

Hủy sao chép — Chọn **Hủy**. Điện thoại sẽ hỏi xem bạn có muốn xem các số liên lạc trên thẻ SIM trong danh sách liên lạc không. Để xem các số liên lạc, chọn **OK**. Danh sách liên lạc sẽ mở ra, và các tên được lưu trên thẻ SIM sẽ được chỉ báo bởi .

Dịch vụ SIM

Liên hệ với nhà cung cấp thẻ SIM để biết tính khả dụng và thông tin về việc sử dụng các dịch vụ SIM. Đây có thể là nhà cung cấp dịch vụ mạng hoặc người bán hàng khác.

Các số liên lạc trên thẻ SIM

Chỉ có thể lưu một số lượng giới hạn số liên lạc trên thẻ SIM.

Hiển thị các số liên lạc được lưu trên thẻ SIM trong danh sách liên lạc — Chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Số liên lạc hiển thị** > **Bộ nhớ SIM**.

Các số điện thoại bạn lưu trong danh sách liên lạc có thể không tự động được lưu vào thẻ SIM.

Sao chép số liên lạc vào thẻ SIM — Di chuyển đến một số liên lạc, và chọn **Tùy chọn** > **Sao chép** > **Bộ nhớ SIM**.

Chọn bộ nhớ mặc định để lưu các số liên lạc mới — Chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Bộ nhớ lưu mặc định** > **Bộ nhớ máy** hoặc **Bộ nhớ SIM**.

Các số liên lạc được lưu trong Danh bạ có thể bao gồm nhiều số điện thoại và một hình ảnh.

Gọi số ẩn định

Với dịch vụ gọi số ẩn định, bạn có thể hạn chế các cuộc gọi từ các số điện thoại nhất định. Không phải tất cả các thẻ SIM đều hỗ trợ dịch vụ gọi số ẩn định. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Chọn **Menu** > **Danh bạ** và chọn **Tùy chọn** > **Số SIM** > **Số liên lạc ẩn định**.

Khi đang sử dụng các tính năng bảo vệ để hạn chế cuộc gọi (như chặn cuộc gọi, nhóm người sử dụng mật thiết và gọi số

cố định), vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức đã được lập trình trong thiết bị của quý khách. Không thể cùng một lúc sử dụng tính năng chặn cuộc gọi và chuyển hướng cuộc gọi.

Bạn cần có mã PIN2 để bật hoặc tắt chức năng gọi số ẩn định hoặc để chỉnh sửa số gọi ẩn định. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để có mã PIN2.

Chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Bật gọi số ẩn định** hoặc **Tắt gọi số ẩn định** — Kích hoạt hoặc hủy kích hoạt tính năng quay số ẩn định.
- **Số liên lạc SIM mới** — Nhập tên và số điện thoại của số liên lạc bạn muốn cho phép các cuộc gọi từ đó.
- **Thêm từ Danh bạ** — Sao chép số liên lạc từ danh sách liên lạc vào danh sách số gọi ẩn định.

Để gửi tin nhắn văn bản đến các số liên lạc trong thẻ SIM trong khi dịch vụ gọi số ẩn định được kích hoạt, bạn cần thêm số trung tâm nhắn tin văn bản vào danh sách gọi số ẩn định.

7. Nhắn tin

Giao diện chính của menu Nhắn tin

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** (dịch vụ mạng).

Tạo tin nhắn mới — Chọn **Tin nhắn mới**.



Mẹo: Để tránh phải viết lại những tin nhắn thường gửi, hãy sử dụng các tin nhắn đã lưu trong thư mục Mẫu trong Thư mục riêng. Bạn cũng có thể tạo và lưu các mẫu tin nhắn riêng của bạn.

Menu nhắn tin có chứa các thư mục sau:

-  **Hộp thư đến** — Các tin nhắn đã nhận, ngoại trừ e-mail và các tin nhắn quảng bá.
-  **Thư mục riêng** — Sắp xếp tin nhắn vào các thư mục.
-  **Hộp thư** — Kết nối vào hộp thư từ xa của bạn để tải về các tin e-mail mới hoặc xem các tin e-mail đã được tải về từ trước ở chế độ không trực tuyến.
-  **Bàn thảo** — Các tin nhắn bàn thảo chưa được gửi.

Nhắn tin

-  **Đã gửi** — Các tin nhắn mới gửi gần đây nhất, ngoại trừ các tin nhắn được gửi bằng cách sử dụng kết nối Bluetooth. Bạn có thể xác định số tin nhắn có thể được lưu trong thư mục này.
-  **Hộp thư đi** — Các tin nhắn đang chờ để gửi được tạm thời lưu trong Hộp thư đi, ví dụ, khi điện thoại ở ngoài vùng phủ sóng.
-  **Báo cáo gửi tin** — Yêu cầu mạng gửi báo cáo về những tin nhắn văn bản hoặc tin nhắn đa phương tiện mà bạn đã gửi (dịch vụ mạng).

Soạn và gửi tin nhắn

Chọn **Menu** > **Nhắn tin**.



Chú ý: Thận trọng khi mở các tin nhắn. Các tin nhắn có thể chứa phần mềm có hại hay các thành phần khác gây hại cho điện thoại hoặc máy tính PC của bạn.

Trước khi có thể tạo một tin nhắn đa phương tiện hoặc viết e-mail, bạn phải xác định thông số cài đặt kết nối phù hợp.

Mạng vô tuyến có thể giới hạn kích thước của tin nhắn MMS. Nếu hình được chèn vào vượt quá giới hạn này, thiết bị có thể giảm kích cỡ hình để có thể gửi qua MMS.

Chỉ những điện thoại có các tính năng tương thích mới có thể nhận và hiển thị tin nhắn đa phương tiện. Cách hiển thị của tin nhắn có thể thay đổi tùy thuộc vào điện thoại nhận tin nhắn.

Kiểm tra giới hạn kích cỡ của e-mail với nhà cung cấp dịch vụ. Nếu bạn tìm cách gửi một e-mail vượt quá giới hạn kích cỡ của máy chủ e-mail, tin nhắn này sẽ được giữ lại trong thư

mục Hộp thư đi và điện thoại sẽ tìm cách gửi lại thư theo định kỳ. Việc gửi e-mail yêu cầu phải có kết nối dữ liệu, và nhà cung cấp dịch vụ có thể tính phí cho việc liên tục tìm cách gửi lại e-mail. Trong thư mục Hộp thư đi, bạn có thể xóa tin nhắn này hoặc chuyển nó vào thư mục Bản thảo.

Nhắn tin yêu cầu dịch vụ mạng.

Gửi tin nhắn văn bản hoặc tin nhắn đa phương tiện — Chọn **Tin nhắn mới**.

Gửi tin nhắn âm thanh hoặc e-mail — Chọn **Tùy chọn** > **Tạo tin nhắn**, và chọn tùy chọn thích hợp.

Chọn người nhận hoặc nhóm từ danh sách liên lạc — Chọn  từ thanh công cụ.

Nhập số điện thoại hoặc địa chỉ e-mail theo cách thủ công — Nhấp vào trường **Đến**.

Nhập chủ đề cho e-mail hoặc tin nhắn đa phương tiện — Nhập chủ đề trong trường Chủ đề. Nếu trường Chủ đề không hiển thị, hãy chọn **Tùy chọn** > **Trường tiêu đề tin nhắn** để thay đổi các trường được hiển thị.

Viết tin nhắn — Nhấp vào trường tin nhắn.

Thêm đối tượng vào tin nhắn hoặc e-mail — Chọn  và chọn loại nội dung thích hợp. Loại tin nhắn có thể thay đổi thành tin nhắn đa phương tiện dựa vào nội dung được nhập.

Gửi tin nhắn hoặc e-mail — Chọn , hoặc bấm phím gọi.

Điện thoại của quý khách hỗ trợ tin nhắn văn bản vượt quá giới hạn cho một tin nhắn đơn. Các tin nhắn dài hơn sẽ được gửi thành hai hoặc nhiều tin nhắn. Nhà cung cấp dịch vụ của quý khách có thể căn cứ theo đó để tính phí. Các ký tự có dấu

trọng âm, các dấu khác, hoặc một số tùy chọn ngôn ngữ sẽ chiếm nhiều chỗ hơn, và làm hạn chế số ký tự có thể gửi trong một tin nhắn đơn.

Hộp tin nhắn đến

Nhận tin nhắn

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** và chọn **Hộp thư đến**.

-  Tin nhắn văn bản chưa đọc
-  Tin nhắn đa phương tiện chưa đọc
-  Tin nhắn âm thanh chưa đọc
-  Đã nhận dữ liệu qua kết nối Bluetooth

Khi nhận tin nhắn, biểu tượng  và thông báo **1 tin nhắn mới** sẽ được hiển thị ở màn hình chủ.

Mở tin nhắn từ màn hình chủ — Chọn **Hiển thị**.

Mở tin nhắn trong thư mục Hộp thư đến — Chọn tin nhắn.

Trả lời tin nhắn đã nhận — Chọn **Tùy chọn** > **Trả lời**.

Tin nhắn đa phương tiện

Chọn **Menu** > **Nhắn tin**.

 **Chú ý:** Thận trọng khi mở các tin nhắn. Các tin nhắn có thể chứa phần mềm có hại hay các thành phần khác gây hại cho điện thoại hoặc máy tính PC của bạn.

Tải tin nhắn đa phương tiện về — Chọn **Tùy chọn** > **Tải**.

Một kết nối dữ liệu gôii sẽ được thiết lập để tải tin nhắn về

điện thoại. Bạn có thể nhận được một thông báo rằng tin nhắn đa phương tiện đang chờ ở trung tâm nhắn tin đa phương tiện.

Khi mở một tin nhắn đa phương tiện () , bạn có thể thấy một hình ảnh và một tin nhắn.  cho biết có bao gồm clip âm thanh.  cho biết có bao gồm video clip.

Phát clip âm thanh hoặc video clip — Chọn chỉ báo.

Xem các đối tượng media đã được bao gồm trong tin nhắn đa phương tiện — Chọn **Tùy chọn** > **Đối tượng**.

Nếu tin nhắn có một thuyết trình đa phương tiện, biểu tượng  sẽ được hiển thị.

Phát diễn thuyết — Chọn chỉ báo.

Dữ liệu, cài đặt, và tin nhắn dịch vụ web

Điện thoại có thể nhận nhiều loại tin nhắn có chứa dữ liệu, như là danh thiếp, kiểu chuông, logo mạng, mục nhập lịch, và thông báo e-mail. Bạn cũng có thể nhận cài đặt từ nhà cung cấp dịch vụ dưới dạng một tin nhắn cấu hình.

Lưu dữ liệu trong tin nhắn — Chọn **Tùy chọn** và chọn tùy chọn tương ứng.

Tin nhắn dịch vụ web là những thông báo văn tắt (ví dụ như tiêu đề tin tức) và có thể chứa tin nhắn văn bản hoặc liên kết. Để biết tính khả dụng và thuê bao, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Cài đặt e-mail

Để cài đặt e-mail, chọn **Menu** > **Nhắn tin** và **Hộp thư**.

Nhắn tin

Bạn cũng có thể cài đặt nhiều tài khoản e-mail, ví dụ, tài khoản e-mail cá nhân và tài khoản e-mail công ty.

Để cài đặt e-mail từ màn hình chủ, hãy chọn plug-in phù hợp. Cách khác, để cài đặt một tài khoản e-mail, chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Sett. wizard**.

Hộp thư

Xác định thông số cài đặt e-mail

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** và **Hộp thư**.

Để sử dụng e-mail, bạn phải có một điểm truy cập internet (IAP) hợp lệ trong điện thoại và phải xác định chính xác thông số cài đặt e-mail.

Bạn cần phải có tài khoản e-mail riêng. Thực hiện theo các hướng dẫn nhận được từ hộp thư từ xa và từ nhà cung cấp dịch vụ internet (ISP).

Nếu bạn chọn **Nhắn tin** > **Hộp thư**, và chưa cài đặt tài khoản e-mail, điện thoại sẽ nhắc bạn thực hiện điều đó. Để bắt đầu xác định cài đặt e-mail bằng hướng dẫn hộp thư, hãy chọn **Bắt đầu**.

Khi bạn tạo hộp thư mới, tên mà bạn đặt cho hộp thư này sẽ thay thế Hộp thư trong giao diện chính của Nhắn tin. Bạn có thể tạo tối đa sáu hộp thư.

Mở hộp thư

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** và chọn một hộp thư.

Khi bạn mở hộp thư này, điện thoại sẽ hỏi xem bạn có muốn kết nối với hộp thư hay không.

Kết nối với hộp thư và tải về các tiêu đề e-mail hoặc thư mới — Chọn **Có**. Khi bạn xem tin nhắn trực tuyến, bạn phải kết nối thường trực tới một hộp thư từ xa bằng cách sử dụng một kết nối truyền dữ liệu.

Xem các tin nhắn e-mail đã tải về trước đó ở trạng thái không trực tuyến — Chọn **Không**.

Tạo e-mail mới — Chọn **Tùy chọn** > **Tạo tin nhắn** > **E-mail**.

Ngắt kết nối dữ liệu với hộp thư từ xa — Chọn **Tùy chọn** > **Ngắt kết nối**.

Tải tin nhắn e-mail

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** và chọn một hộp thư.

Nếu bạn ở trạng thái không trực tuyến, chọn **Tùy chọn** > **Kết nối** để mở một kết nối đến hộp thư từ xa.



Chú ý: Thận trọng khi mở các tin nhắn. Các tin nhắn có thể chứa phần mềm có hại hay các thành phần khác gây hại cho điện thoại hoặc máy tính PC của bạn.

Tải thư về khi bạn đang có một kết nối hoạt động với hộp thư từ xa — Chọn **Tùy chọn** > **Tải e-mail** > **Mới** để tải tất cả thư mới về, **Đã chọn** để chỉ tải những thư đã chọn, hoặc **Tất cả** để tải tất cả thư từ hộp thư. Để ngừng việc tải tin nhắn về, chọn **Hủy**.

Ngắt kết nối và xem e-mail ở trạng thái không trực tuyến — Chọn **Tùy chọn** > **Ngắt kết nối**.

Mở e-mail ở trạng thái không trực tuyến — Để mở một tin e-mail, chọn tin này. Nếu tin nhắn e-mail chưa được tải về

và bạn chưa kết nối vào mạng, bạn sẽ được hỏi xem bạn có muốn tải tin nhắn này về từ hộp thư không.

Xem tập tin đính kèm e-mail — Mở thư và chọn trường tập tin đính kèm được chỉ báo bằng . Nếu tập tin đính kèm chưa được tải về điện thoại, hãy chọn **Tùy chọn** > **Lưu lại**.

Tự động tải e-mail về — Chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt e-mail** > **Tự tải về**.

Việc cài đặt điện thoại để tự động tải e-mail về có thể đòi hỏi phải chuyển các khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ của quý khách. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết thông tin về phí chuyển dữ liệu.

Xóa các tin nhắn e-mail

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** và chọn một hộp thư.

Chỉ xóa nội dung của e-mail trên điện thoại — Chọn **Tùy chọn** > **Xóa** > **Chỉ riêng máy**. E-mail sẽ không bị xóa khỏi hộp thư từ xa.

Điện thoại sẽ sao lại tiêu đề e-mail trong hộp thư từ xa. Nếu bạn xóa nội dung thư, tiêu đề e-mail sẽ vẫn còn trong điện thoại. Nếu bạn muốn xóa cả tiêu đề, bạn phải được kết nối với máy chủ khi đang xóa tin nhắn này khỏi điện thoại và hộp thư từ xa. Nếu không có kết nối với máy chủ, tiêu đề sẽ bị xóa khi bạn kết nối lại điện thoại với hộp thư từ xa để cập nhật tình trạng.

Xóa e-mail trong cả điện thoại lẫn hộp thư từ xa — Chọn **Tùy chọn** > **Xóa** > **ĐT và máy chủ**.

Hủy xóa e-mail đã được chọn để xóa trên điện thoại và máy chủ  — Chọn **Tùy chọn** > **Khôi phục**.

Ngắt kết nối khỏi hộp thư

Khi bạn đang ở trạng thái trực tuyến, để ngắt kết nối dữ liệu đến hộp thư từ xa, chọn **Tùy chọn** > **Ngắt kết nối**.

Mail for Exchange

Với Mail for Exchange, bạn có thể tải e-mail công việc về thiết bị. Bạn có thể đọc và trả lời e-mail, xem và chỉnh sửa các tập tin đính kèm tương thích, xem thông tin lịch, nhận và trả lời các yêu cầu họp, lên lịch họp cũng như xem, thêm, và chỉnh sửa thông tin liên lạc.

ActiveSync

Việc sử dụng Mail for Exchange chỉ giới hạn trong việc đồng bộ hóa thông tin trình quản lý thông tin cá nhân (PIM) qua kết nối không dây giữa thiết bị Nokia và máy chủ Microsoft Exchange được cho phép.

Chỉ có thể cài đặt Mail for Exchange nếu công ty bạn có Microsoft Exchange Server. Ngoài ra, người quản trị IT của công ty bạn phải kích hoạt Mail for Exchange cho tài khoản của bạn.

Trước khi bắt đầu cài đặt Mail for Exchange, hãy đảm bảo rằng bạn có các mục sau:

- ID e-mail công ty
- Tên người dùng của bạn cho mạng văn phòng
- Mật khẩu của bạn cho mạng văn phòng
- Tên miền của mạng (hãy liên hệ với phòng IT của công ty)
- Tên server Mail for Exchange (hãy liên hệ với phòng IT của công ty)

Nhắn tin

Tùy thuộc vào cấu hình server Mail for Exchange của công ty bạn, bạn có thể cần nhập thêm thông tin khác ngoài những thông tin kể trên. Nếu bạn không biết thông tin chính xác, hãy liên hệ với phòng IT của công ty bạn.

Với Mail for Exchange, việc sử dụng mã khóa có thể là bắt buộc. Mã khóa mặc định của thiết bị của bạn là 12345, nhưng người quản trị IT của công ty bạn có thể đã cài một mã khóa khác để bạn sử dụng.

Bạn có thể truy cập vào và chỉnh sửa cấu hình và cài đặt Mail for Exchange trong cài đặt Nhắn tin.

Xem tin nhắn trên thẻ SIM

Bạn có thể xem các tin nhắn được lưu trên thẻ SIM.

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** và **Tùy chọn** > **Tin nhắn SIM**.

Trước khi bạn có thể xem các tin nhắn trong thẻ SIM, bạn cần phải sao chép các tin nhắn này vào một thư mục trong điện thoại.

1. Chọn tin nhắn. Chọn **Tùy chọn** > **Chọn/Hủy chọn** > **Đánh dấu** hoặc **Đánh dấu tất cả**.
2. Mở danh sách thư mục. Chọn **Tùy chọn** > **Sao chép**.
3. Chọn thư mục để sao chép.
4. Để xem các tin, mở thư mục này.

Tin nhắn quảng bá

Tin quảng bá (dịch vụ mạng) cho phép bạn nhận tin nhắn về nhiều chủ đề khác nhau, ví dụ như thông tin thời tiết hoặc tình trạng giao thông, từ nhà cung cấp dịch vụ. Để biết về các

chủ đề có sẵn và các chủ đề thích hợp, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ. Dịch vụ này có thể không khả dụng cho tất cả các vùng. Bạn không thể nhận các tin nhắn quảng bá qua mạng 3G. Kết nối dữ liệu gói có thể ngăn không cho nhận tin nhắn quảng bá.

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** và chọn **Tùy chọn** > **Tin quảng bá**.

Lệnh dịch vụ

Với các lệnh dịch vụ (dịch vụ mạng), bạn có thể nhập và gửi các yêu cầu dịch vụ (còn gọi là lệnh USSD), ví dụ như các lệnh kích hoạt dịch vụ mạng, đến nhà cung cấp dịch vụ. Dịch vụ này có thể không khả dụng cho tất cả các vùng.

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** và chọn **Tùy chọn** > **Lệnh dịch vụ**.

Cài đặt nhắn tin

Các thông số cài đặt có thể được cấu hình sẵn trong điện thoại của bạn, hoặc bạn có thể nhận chúng dưới dạng tin nhắn. Để nhập thông số cài đặt theo cách thủ công, hãy điền vào các trường được đánh dấu **Phải xác định** hoặc dấu sao.

Một số hoặc tất cả các trung tâm nhắn tin hoặc điểm truy cập có thể được cài sẵn cho điện thoại của bạn bởi nhà cung cấp dịch vụ, và bạn không thể thay đổi, tạo mới, chỉnh sửa, hay xóa chúng.

Cài đặt tin nhắn

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** và chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Tin nhắn văn bản**.

Chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Trung tâm nhắn tin** — Xem danh sách gồm tất cả các trung tâm nhắn tin đã được xác định.
- **Tr. tâm nhắn tin đg dùng** — Chọn trung tâm nhắn tin sẽ sử dụng để gửi tin nhắn văn bản.
- **Mã hóa ký tự** — Để sử dụng chuyển đổi ký tự sang một hệ thống mã hóa khác, nếu có, chọn **Hỗ trợ một phần**.
- **Nhận báo cáo** — Yêu cầu mạng gửi báo cáo về những tin nhắn văn bản mà bạn đã gửi (dịch vụ mạng).
- **Thời hạn lưu tin** — Chọn thời gian mà sau đó trung tâm nhắn tin sẽ gửi lại tin nhắn nếu lần gửi đầu tiên không thành (dịch vụ mạng). Nếu tin nhắn không thể gửi được trong khoảng thời gian này, tin nhắn này sẽ bị xóa khỏi trung tâm nhắn tin.
- **Gửi tin dạng** — Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết trung tâm nhắn tin có thể chuyển đổi tin nhắn văn bản sang các dạng tin khác không.
- **Kết nối ưu tiên** — Chọn kết nối để sử dụng.
- **T. lời qua cùng t. tâm n. tin** — Trả lời tin nhắn bằng cách sử dụng cùng số trung tâm nhắn tin văn bản (dịch vụ mạng).

Cài đặt tin nhắn đa phương tiện

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** và chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Tin nhắn đa phương tiện**.

Chọn từ các tùy chọn sau:

- **Kích cỡ hình** — Xác định kích thước của tin nhắn đa phương tiện.
- **Chế độ soạn MMS** — Nếu bạn chọn **Hướng dẫn**, điện thoại sẽ báo cho bạn biết nếu bạn tìm cách gửi một tin nhắn có thể không được hỗ trợ bởi người nhận. Nếu bạn chọn **Bị hạn chế**, điện thoại sẽ không cho bạn gửi tin nhắn không được hỗ trợ. Để bao gồm nội dung trong các tin nhắn mà không có thông báo, chọn **Trống**.
- **Điểm truy cập đang dùng** — Chọn điểm truy cập sẽ được sử dụng làm kết nối ưu tiên.
- **Tải tin đa phg tiện** — Chọn cách bạn muốn nhận tin nhắn, nếu có. Để tự động nhận tin nhắn khi ở trong mạng chủ, chọn **T. động trg mạng chủ**. Khi ở bên ngoài mạng chủ, bạn sẽ nhận thông báo có tin nhắn để tải về từ trung tâm tin nhắn đa phương tiện. Nếu bạn chọn **Luôn tự động**, điện thoại sẽ tự động tạo kết nối dữ liệu gói để tải tin nhắn về cả khi ở trong và ngoài mạng chủ. Chọn **Thủ công** để tải tin nhắn đa phương tiện về từ trung tâm nhắn tin theo cách thủ công, hoặc chọn **Tắt** để ngăn không cho nhận bất kỳ tin nhắn đa phương tiện nào. Không phải tất cả mọi khu vực đều hỗ trợ tự động tải về.
- **Cho phép tin nặc danh** — Từ chối tin nhắn từ những người gửi không xác định.
- **Nhận tin quảng cáo** — Nhận quảng cáo bằng tin nhắn đa phương tiện (dịch vụ mạng).
- **Nhận thông báo** — Hiện thị trạng thái của những tin nhắn đã gửi trong nhật ký (dịch vụ mạng).
- **Từ chối gửi báo cáo** — Ngăn không cho điện thoại gửi báo cáo gửi cho những tin nhắn đã nhận.
- **Thời hạn lưu tin** — Chọn thời gian mà sau đó trung tâm nhắn tin sẽ gửi lại tin nhắn nếu lần gửi đầu tiên không

Cài đặt riêng điện thoại

thành (dịch vụ mạng). Nếu tin nhắn không thể gửi được trong khoảng thời gian này, tin nhắn này sẽ bị xóa khỏi trung tâm nhắn tin.

Dịch vụ này yêu cầu sự hỗ trợ của mạng để cho biết rằng một tin nhắn được gửi đi đã được nhận hoặc đọc. Tùy thuộc vào mạng và các tình huống khác, thông tin này có thể không luôn đáng tin cậy.

Cài đặt e-mail

Quản lý hộp thư

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** và chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **E-mail**.

Chọn **hộp thư** nào bạn muốn sử dụng để gửi và nhận e-mail — Chọn **Hộp thư đang dùng** và chọn một hộp thư.

8. Cài đặt riêng điện thoại

Bạn có thể cài đặt riêng điện thoại bằng cách thay đổi màn hình chủ, âm thanh, hoặc chủ đề.

Thay đổi giao diện điện thoại

 Bạn có thể sử dụng chủ đề để thay đổi giao diện màn hình, chẳng hạn như hình nền và bố cục menu chính.

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và **Cá nhân** > **Chủ đề**.

Xem trước một chủ đề — Chọn **Bình thường**, di chuyển đến chủ đề, và chờ vài giây.

Kích hoạt chủ đề — Chọn **Tùy chọn** > **Cài**.

Xóa một hộp thư và các tin nhắn trong hộp thư này khỏi thiết bị — Chọn **Hộp thư**, di chuyển đến hộp thư bạn muốn, và chọn **Tùy chọn** > **Xóa**.

Tạo một hộp thư mới — Chọn **Hộp thư** > **Tùy chọn** > **Hộp thư mới**. Tên của hộp thư mới sẽ thay thế Hộp thư trong giao diện chính của Nhắn tin. Bạn có thể tạo tối đa sáu hộp thư.

Thay đổi cài đặt kết nối, cài đặt người sử dụng, cài đặt tải về và cài đặt tải về tự động — Chọn **Hộp thư** và chọn một hộp thư.

Thay đổi bố cục của menu chính — Chọn **Menu**.

Thay đổi giao diện màn hình chủ — Chọn **Chủ đề m.h.chủ**.

Cài một hình ảnh hoặc trình chiếu làm hình nền trong màn hình chủ — Chọn **Hình nền** > **Hình ảnh** hoặc **Trình chiếu slide**.

Thay đổi hình ảnh được hiển thị trong màn hình chủ khi nhận được cuộc gọi — Chọn **H.ảnh cuộc gọi**.

Cấu hình

 Bạn có thể sử dụng các cấu hình để cài và tùy chỉnh nhạc chuông, âm báo có tin nhắn, và các âm báo khác nhau cho các sự kiện, môi trường, hoặc nhóm người gọi đến khác nhau.

9. Thư mục nhạc

Máy nghe nhạc

Máy nghe nhạc hỗ trợ dạng tập tin như AAC, AAC+, eAAC+, MP3, và WMA. Máy nghe nhạc không nhất thiết hỗ trợ tất cả các chức năng của một định dạng tập tin hoặc các dạng khác nhau của tập tin.

Bạn cũng có thể sử dụng Máy nghe nhạc để nghe các podcast. Podcasting là phương pháp cung cấp nội dung có âm thanh hoặc video qua internet sử dụng công nghệ RSS hoặc Atom để phát trên điện thoại di động và máy tính.

Phát bài hát hoặc podcast

Để mở Máy nghe nhạc, chọn **Menu** > **Âm nhạc** > **T.phát nhạc**.

Bạn có thể cần làm mới các thư viện nhạc và podcast sau khi đã cập nhật lựa chọn bài hát hoặc podcast trong điện thoại. Để thêm tất cả các mục khả dụng vào thư viện, chọn **Tùy chọn** > **Làm mới thư viện**.

Để phát bài hát hoặc podcast:

1. Chọn những danh mục để di chuyển đến những bài hát hoặc podcast bạn muốn nghe.

Tên của cấu hình đã chọn sẽ được hiển thị trên màn hình chủ. Nếu đang sử dụng cấu hình bình thường, chỉ có ngày tháng được hiển thị.

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Cá nhân** > **Profile**.

2. Để phát một mục, hãy chọn mục này từ danh sách.

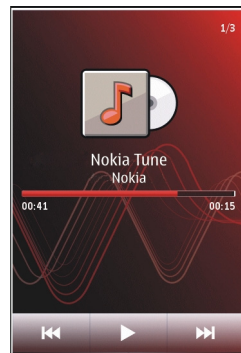
Để tạm dừng phát, hãy nhấp vào  để tiếp tục, hãy nhấp vào .

Để tiến nhanh về trước hoặc tua lại, hãy nhấp và giữ  hoặc .

Để đến mục kế tiếp, hãy nhấp vào . Để trở về đầu của mục, hãy nhấp vào . Để chuyển sang mục trước đó, hãy nhấp lại vào  trong khoảng 2 giây sau khi phát bài hát hoặc podcast.

Để bật hoặc tắt chế độ trộn bài () , chọn **Tùy chọn** > **Phát ngẫu nhiên**.

Để lặp lại mục hiện thời () , tắt cả các mục () , hoặc để tắt chức năng lặp lại, chọn **Tùy chọn** > **Lặp lại**



Thư mục nhạc

Nếu bạn phát các podcast, chế độ trộn bài và lặp lại sẽ tự động tắt.

Để điều chỉnh âm lượng, bấm phím âm lượng.

Để sửa đổi âm của nhạc đang phát, chọn **Tùy chọn** > **Chỉnh tần số**.

Để chỉnh sửa cân bằng và hình ảnh âm thanh nổi hoặc tăng cường âm trầm, chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt**.

Để trở về màn hình chủ và vẫn giữ máy nghe nhạc chạy ẩn, bấm phím kết thúc.

Để đóng máy nghe nhạc, chọn **Tùy chọn** > **Thoát**.

Danh sách nhạc

Chọn **Menu** > **Âm nhạc** > **T.phát nhạc** và **D.sách b.hát**.

Để xem chi tiết của danh sách nhạc, chọn **Tùy chọn** > **Chi tiết d.sách bài hát**.

Tạo danh sách nhạc

1. Chọn **Tùy chọn** > **Danh sách bài hát mới**.
2. Nhập tên cho danh sách nhạc, và chọn **OK**.
3. Để thêm các bài hát ngay bây giờ, chọn **Có**; hoặc để thêm các bài hát sau, chọn **Không**.
4. Nếu bạn chọn **Có**, chọn nghệ sĩ để tìm những bài hát bạn muốn thêm vào danh sách nhạc. Chọn **Thêm** để thêm các mục.
Để hiển thị danh sách bài hát theo tên nghệ sĩ, chọn **Mở rộng**. Để ẩn danh sách bài hát, chọn **Thu hẹp**.
5. Khi bạn đã chọn xong, chọn **Xong**.

Nếu đã lấp một thẻ nhớ tương thích, danh sách nhạc sẽ được lưu vào thẻ nhớ.

Để thêm bài hát sau đó, khi xem danh sách nhạc, chọn **Tùy chọn** > **Thêm bài hát**.

Để thêm bài hát, nghệ sĩ, thể loại, và nhạc sĩ vào một danh sách nhạc từ các giao diện khác nhau của menu nhạc, chọn một mục và chọn **Tùy chọn** > **Thêm vào DS bài hát** > **Danh sách đã lưu** hoặc **Danh sách bài hát mới**.

Để xóa bài hát trong một danh sách nhạc, chọn **Tùy chọn** > **Xóa**. Xóa một bài hát sẽ không xóa bài hát này trong điện thoại; bài hát chỉ bị xóa khỏi danh sách nhạc.

Để sắp xếp lại các bài hát trong một danh sách nhạc, hãy di chuyển đến bài hát bạn muốn chuyển, và chọn **Tùy chọn** > **S.xếp lại d.sách bài hát**. Để giữ một bài hát và kéo nó đến một vị trí mới, hãy chọn bài hát trong vị trí bạn muốn và chọn **Thả**. Để kết thúc sắp xếp danh sách nhạc, chọn **Xong**.

Podcast

Chọn **Menu** > **Âm nhạc** > **T.phát nhạc** và **Podcast**.

Các hồi podcast có ba trạng thái: chưa bao giờ phát, đã phát một phần, và đã phát đầy đủ. Nếu một hồi được phát một phần, hồi này sẽ phát từ vị trí phát cuối cùng trong lần phát kế tiếp. Nếu một hồi chưa bao giờ được phát hoặc đã phát đầy đủ, hồi này sẽ được phát từ đầu.

Chuyển nhạc từ máy tính

Bạn có thể sử dụng các cách sau đây để chuyển nhạc:

- Để cài đặt Nokia Ovi Player để quản lý và sắp xếp các tập tin nhạc, hãy tải phần mềm cho máy tính PC về từ trang web www.ovi.com và thực hiện theo hướng dẫn.
- Để xem điện thoại trên máy tính như một bộ nhớ thứ cấp, nơi bạn có thể chuyển các tập tin dữ liệu, hãy thiết lập kết nối bằng cáp USB tương thích hoặc kết nối Bluetooth. Nếu sử dụng cáp dữ liệu USB, hãy chọn **Ổ đĩa chung** làm chế độ kết nối. Cần lắp một thẻ nhớ tương thích vào điện thoại.
- Để đồng bộ nhạc với Windows Media Player, hãy cắm cáp USB tương thích vào, và chọn **Chuyển dữ liệu** làm chế độ kết nối. Cần lắp một thẻ nhớ tương thích vào điện thoại.

Để thay đổi chế độ kết nối USB mặc định, chọn **Menu** > **Cài đặt** và **Khả năng kết nối** > **USB** > **Chế độ kết nối USB**.

Nokia Ovi Player

Với Nokia Ovi Player, bạn có thể tải nhạc về từ Âm nhạc Ovi, chuyển nhạc từ máy tính vào điện thoại, đồng thời quản lý và sắp xếp các tập tin nhạc.

Để tải Nokia Ovi Player về, hãy truy cập vào www.ovi.com. Bạn cần kết nối internet để tải nhạc về.

Tải về, chuyển và quản lý nhạc giữa máy tính và điện thoại di động

1. Mở Nokia Ovi Player trên máy tính. Nếu bạn muốn tải nhạc về, hãy đăng ký hoặc đăng nhập.
2. Sử dụng cáp dữ liệu USB tương thích để kết nối điện thoại với máy tính.
3. Chọn **Ovi Suite** làm chế độ kết nối USB.

Cửa Hàng Nhạc Nokia



Với Nokia Music Store (dịch vụ mạng) bạn có thể tìm kiếm, duyệt và mua nhạc để tải về điện thoại. Để mua nhạc, trước tiên bạn cần đăng ký với dịch vụ này.

Chọn **Menu** > **Âm nhạc** > **Âm nhạc Ovi**.

Để truy cập vào Nokia Music Store, bạn phải có một điểm truy cập internet hợp lệ trên điện thoại.

Tính khả dụng và hình thức của các cài đặt Nokia Music Store có thể khác nhau. Cài đặt cũng có thể được xác định sẵn và bạn không thể sửa đổi chúng.

Chọn điểm truy cập — Bạn có thể được yêu cầu chọn điểm truy cập sẽ sử dụng khi kết nối vào Nokia Music Store. Chọn **Điểm truy cập mặc định**.

Sửa đổi cài đặt Nokia Music Store — Khi duyệt Nokia Music Store, bạn có thể sửa đổi cài đặt bằng cách chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt**.

Nokia Music Store không khả dụng cho mọi quốc gia hoặc khu vực.

Nokia Podcasting

Với ứng dụng Nokia Podcasting (dịch vụ mạng), bạn có thể tìm kiếm, khám phá, đăng ký, và tải podcast xuống từ mạng, sau đó phát, quản lý và chia sẻ các podcast âm thanh và video với điện thoại.

Cài đặt podcasting

Chọn **Menu** > **Âm nhạc** > **Tr. Podcast**.

Để bắt đầu sử dụng Podcasting, hãy xác định kết nối và tải các thông số cài đặt về.

Cài đặt kết nối

Chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Kết nối** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Điểm truy cập mặc định** — Chọn điểm truy cập sử dụng để kết nối vào internet.
- **Tìm địa chỉ URL dịch vụ** — Xác định địa chỉ web của dịch vụ tìm kiếm podcast, sử dụng để tìm kiếm podcast.

Tải các cài đặt

Chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Tải xuống** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Lưu vào** — Xác định nơi bạn muốn lưu các podcast.
- **Cập nhật định kỳ** — Xác định chu kỳ cập nhật podcast.
- **T.gian cập nhật kế tiếp** — Xác định thời gian cho lần cập nhật tự động tiếp theo.

Cập nhật tự động sẽ chỉ diễn ra nếu một điểm truy cập mặc định cụ thể được chọn và ứng dụng Podcasting được mở.

- **Giới hạn tải xuống (%)** — Xác định tỉ lệ bộ nhớ được dành cho tải podcast về.
- **Nếu vượt quá giới hạn** — Xác định cần làm gì nếu vượt quá giới hạn tải về.

Việc cài đặt ứng dụng để tự động nhận các podcast có thể đòi hỏi phải chuyển các khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ của quý khách. Để biết thông tin về phí

chuyển dữ liệu, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Khôi phục cài đặt mặc định — Chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Tùy chọn** > **Phục hồi mặc định**.

Tải podcast về

Sau khi đã đăng ký với các hội của một podcast, bạn có thể tải về, phát và quản lý chúng trong các hội podcast.

Chọn **Menu** > **Âm nhạc** > **Tr. Podcast**.

Xem danh sách các podcast đã đăng ký — Chọn **Podcast**.

Xem từng tiêu đề hội riêng — Chọn tiêu đề podcast. Một hội là một tập tin media cụ thể của một podcast.

Bắt đầu tải về — Chọn tiêu đề hội. Bạn có thể tải xuống nhiều hội cùng lúc.

Bắt đầu phát podcast trước khi hoàn tất tải về — Chuyển đến một podcast, và chọn **Tùy chọn** > **Phát thử**.

Các podcast đã tải về thành công được lưu trong thư mục Podcast, nhưng có thể không hiển thị ngay lập tức.

Radio

Nghe radio

Chọn **Menu** > **Âm nhạc** > **Radio**.

Đài FM phụ thuộc vào ăng-ten khác với ăng-ten của các thiết bị vô tuyến. Cần phải gắn tai nghe hoặc phụ kiện tương thích với thiết bị để đài FM hoạt động tốt.

Khi mở ứng dụng này lần đầu tiên, bạn có thể chọn dò tự động các kênh địa phương.

Để nghe kênh tiếp theo hoặc kênh trước đó, chọn  hoặc .

Để tắt radio, chọn .

Chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Kênh** — Xem các kênh radio đã lưu.
- **Dò tìm kênh** — Dò kênh radio.
- **Lưu** — Lưu kênh radio.
- **Bật loa** hoặc **Tắt loa** — Bật hoặc tắt loa.
- **Các tần số khác** — Chọn có tự động dò một tần số RDS tốt hơn cho kênh này hay không nếu mức tần số trở nên yếu.

10. Bộ sưu tập

Để lưu và sắp xếp các hình ảnh, video clip, clip âm thanh, liên kết đến nội dung trực tuyến, chọn **Menu** > **Bộ sưu tập**.



Mẹo: Để truy cập nhanh vào giao diện hình ảnh và video clip, hãy nhấn vào phím media () để mở thanh media, và chọn .

Xem và sắp xếp các tập tin

Chọn **Menu** > **Bộ sưu tập** và chọn một trong các tùy chọn sau:

-  **Hình ảnh & video** — Xem hình ảnh trong trình xem hình ảnh và xem video trong Trung tâm video.
-  **Bài hát** — Mở Máy nghe nhạc.

- **Phát ở hình nền** — Trở về màn hình chủ và để radio chạy ẩn.

Quản lý các kênh radio

Chọn **Menu** > **Âm nhạc** > **Radio**.

Để nghe kênh đã lưu, chọn **Tùy chọn** > **Kênh**, và chọn một kênh trong danh sách.

Để xóa hoặc đổi tên kênh, chọn **Tùy chọn** > **Kênh** > **Tùy chọn** > **Xóa** hoặc **Đổi tên**.

Để cài tần số bạn muốn theo cách thủ công, chọn **Tùy chọn** > **Dò tìm kênh** > **Tùy chọn** > **Dò thủ công**.

-  **Clip âm thanh** — Nghe clip âm thanh.
-  **Media khác** — Xem thuyết trình.

Bạn có thể trình duyệt, mở và tạo các thư mục, chọn, sao chép, chuyển, và thêm các mục vào các thư mục.

Các tập tin lưu trữ trong thẻ nhớ tương thích (nếu có) được chỉ báo bằng .

Để mở một tập tin, hãy chọn tập tin này từ danh sách. Các video clip và các tập tin dạng .ram sẽ mở ra và phát trong Trung tâm video, còn nhạc và clip âm thanh sẽ mở ra và phát trong Máy nghe nhạc.

Để sao chép hoặc chuyển các tập tin vào thẻ nhớ (nếu có) hoặc vào bộ nhớ điện thoại, hãy chọn một tập tin, sau đó chọn **Tùy**

Bộ sưu tập

chọn > **Sắp xếp** > **Sao chép** hoặc **Chuyển**, và chọn từ các tùy chọn khả dụng.

Xem hình ảnh và video

Chọn **Menu** > **Bộ sưu tập** và chọn **Hình ảnh & video**.

Theo mặc định, hình ảnh, video clip và các thư mục được sắp xếp theo ngày giờ.

Để mở một tập tin, hãy chọn tập tin này từ danh sách. Để phóng to hình ảnh, hãy sử dụng phím âm lượng.

Để chỉnh sửa một video clip hoặc một hình ảnh, chọn **Tùy chọn** > **Chỉnh sửa**.

Chọn **Tùy chọn** > **Dùng tập tin** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Cài làm hình nền** — Sử dụng hình ảnh làm hình nền trong màn hình chủ.
- **Đặt làm hình cuộc gọi** — Cài hình ảnh làm hình ảnh chung cho cuộc gọi.
- **Gắn vào số liên lạc** — Cài hình ảnh làm hình ảnh cuộc gọi cho một số liên lạc.

Thanh công cụ giúp bạn chọn những chức năng được sử dụng thường xuyên với hình ảnh, video clip, và thư mục.

Từ thanh công cụ, chọn một trong các tùy chọn sau:

-  **Gửi** — Gửi hình ảnh hoặc video clip.
-  **Chỉnh sửa** — Chỉnh sửa hình ảnh hoặc video clip.
-  **Xóa** — Xóa hình ảnh hoặc video clip.

Sắp xếp hình ảnh và video

Chọn **Menu** > **Bộ sưu tập** và **Hình ảnh & video** > **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Tùy chọn thư mục** — Để chuyển các tập tin đến các thư mục, chọn **Chuyển đến thư mục**. Để tạo một thư mục mới, chọn **Thư mục mới**.
- **Sắp xếp** — Để sao chép các tập tin vào các thư mục, chọn **Sao chép**. Để chuyển các tập tin đến các thư mục, chọn **Chuyển**.
- **Xem theo** — Xem các tập tin theo ngày, tiêu đề, hoặc kích cỡ.

Chế độ ra tivi

Bạn có thể xem hình ảnh và video clip của mình trên một tivi tương thích.

Chọn **Menu** > **Cài đặt**.

Để xem hình ảnh và video clip trên một tivi tương thích, hãy sử dụng Cáp Video Ra của Nokia.

Trước khi xem hình ảnh và video clip trên tivi, bạn có thể cần xác định hệ tivi (PAL hoặc NTSC) và tỷ lệ co của tivi (Màn Hình Rộng hoặc Bình Thường).

Xác định hệ tivi và tỷ lệ co — Chọn **Điện thoại** > **Phụ kiện** > **Kết nối TV**.

Ở chế độ ra tivi, bạn không thể sử dụng tivi làm kính ngắm camera.

Xem hình ảnh và phát video clip trên tivi

1. Cắm Cáp Video Ra của Nokia vào đầu vào video của tivi tương thích.
2. Cắm đầu kia của cáp vào Đầu Nối AV Nokia của điện thoại.
3. Bạn có thể phải chọn chế độ cáp USB.
4. Chọn **Menu** > **Bộ sưu tập**, và chọn hình ảnh hoặc video clip.

Hình ảnh sẽ được hiển thị trong trình xem ảnh và video clip sẽ được phát trong ứng dụng RealPlayer.

Tất cả âm thanh, bao gồm cả các cuộc gọi hoạt động, âm thanh video clip âm thanh nổi, âm bấm phím và nhạc chuông, đều được phát qua tivi. Bạn có thể sử dụng micrô của điện thoại như bình thường.



11. Camera

Điện thoại Nokia 5800 XpressMusic có hai camera, một camera với độ phân giải cao nằm ở mặt sau của điện thoại, và camera với độ phân giải thấp hơn trên nằm ở mặt trước của điện thoại. Cả hai camera đều có chức năng chụp ảnh và quay video.

Hình ảnh đã mở sẽ được hiển thị trên tivi ở chế độ vừa màn hình. Bạn sẽ không thể sử dụng tính năng phóng to khi mở một hình ảnh trong giao diện hình thu nhỏ trong khi xem hình ảnh này trên tivi.

Khi bạn chọn một video clip, video clip này sẽ được phát trên màn hình điện thoại và màn hình tivi.

Bạn có thể xem hình ảnh dưới dạng trình chiếu trên tivi. Tất cả các mục trong một album hoặc những hình ảnh đã chọn sẽ được hiển thị trên tivi ở chế độ vừa màn hình.

Chất lượng hình ảnh của tivi có thể khác nhau, tùy theo độ phân giải của thiết bị được kết nối.

Các tín hiệu vô tuyến không dây, chẳng hạn như các cuộc gọi đến, có thể gây nhiễu trong hình ảnh trên tivi.

Thiết bị của quý khách hỗ trợ khả năng chụp ảnh với độ phân giải 2048x1536 pixel. Độ phân giải hình ảnh trong hướng dẫn này có thể hiển thị khác đi.

Kích hoạt camera

Để kích hoạt camera này, bấm phím chụp.

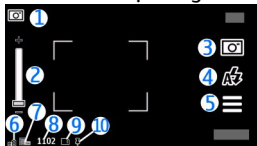
Camera

Để kích hoạt camera phụ, hãy kích hoạt camera chính, và chọn **Tùy chọn** > **Dùng camera phụ**.

Chụp ảnh

Các nút điều khiển và chỉ báo trên màn hình cho chế độ chụp ảnh

Kính ngắm máy ảnh sẽ hiển thị thông tin sau đây:



- 1 — Chỉ báo chế độ chụp ảnh
- 2 — Thanh trượt chỉnh tỷ lệ. Để kích hoạt hoặc hủy kích hoạt thanh trượt chỉnh tỷ lệ, hãy nhấn vào màn hình.
- 3 — Biểu tượng chụp. Chọn để chụp ảnh.
- 4 — Chế độ đèn flash. Chọn để thay đổi cài đặt.
- 5 — Cài đặt chụp. Chọn để thay đổi cài đặt.
- 6 — Chỉ báo mức sạc pin
- 7 — Chỉ báo độ phân giải hình ảnh
- 8 — Bộ đếm hình ảnh (số hình ảnh ước tính bạn có thể chụp sử dụng cài đặt chất lượng hình ảnh và bộ nhớ còn trống hiện tại)

9 — Bộ nhớ đang sử dụng. Tùy thuộc vào cài đặt điện thoại, có các tùy chọn sau: bộ nhớ điện thoại (📁) hoặc thẻ nhớ (💳).

10 — Chỉ báo tín hiệu GPS

Cài đặt chụp ảnh và quay video

Để mở giao diện cài đặt chụp và quay trước khi chụp ảnh hoặc quay video clip, chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Camera** và chọn **≡**.

Giao diện cài đặt chụp và quay cung cấp cho bạn các phím tắt đến các mục và cài đặt khác nhau trước khi chụp ảnh hoặc quay video clip.

Cài đặt chụp và quay sẽ trở về cài đặt mặc định sau khi đóng camera.

Chọn từ các tùy chọn sau:

A — Chọn cảnh.

📺 hoặc 📷 — Chuyển giữa chế độ video và hình ảnh.

📐 hoặc 📏 — Hiển thị hoặc ẩn khung kính ngắm (chỉ hình ảnh).

🕒 — Kích hoạt chụp tự động (chỉ với chụp ảnh).

🔄 — Kích hoạt chế độ chụp liên tục (chỉ hình ảnh).

📁 — Mở Bộ sưu tập.

Cài đặt hình ảnh:

🌈 — Chọn hiệu ứng màu.

 — Điều chỉnh độ cân bằng trắng. Chọn điều kiện ánh sáng hiện tại. Điều này cho phép camera tái hiện màu sắc trung thực hơn.

 — Điều chỉnh độ bù sáng (chỉ với chụp ảnh). Nếu bạn chụp một vật tối trước nền rất sáng, chẳng hạn như tuyết, hiệu chỉnh độ phơi sáng lên mức +1 hoặc +2 để triệt tiêu độ sáng của nền. Đối với những vật sáng trước nền tối, sử dụng -1 hoặc -2.

 — Điều chỉnh độ nhạy sáng (chỉ dành cho hình ảnh). Tăng độ nhạy sáng trong điều kiện thiếu ánh sáng để tránh ảnh bị tối quá hoặc bị nhòe. Tăng độ nhạy sáng cũng có thể làm tăng nhiễu hình ảnh.

 — Điều chỉnh độ tương phản (chỉ hình ảnh). Hiệu chỉnh độ chênh lệch giữa phần sáng nhất và tối nhất của hình ảnh.

 — Điều chỉnh độ sắc nét (chỉ hình ảnh).

Màn hình sẽ hiển thị thay đổi để khớp với những cài đặt bạn đã xác định.

Mỗi chế độ chụp có những cài đặt chụp riêng. Chuyển đổi giữa các chế độ sẽ không cài lại các thông số cài đặt đã được xác định.

Nếu bạn chọn một cảnh mới, cài đặt chụp sẽ được thay bằng cảnh đã chọn. Bạn có thể thay đổi cài đặt chụp sau khi chọn cảnh, nếu cần.

Việc lưu lại ảnh chụp có thể mất nhiều thời gian hơn nếu bạn thay đổi các cài đặt của tính năng phóng hình, ánh sáng, hoặc màu sắc.

Chụp ảnh

Khi chụp ảnh, xin lưu ý những vấn đề sau:

- Sử dụng cả hai tay để giữ cố định camera.
 - Chất lượng của hình ảnh được chỉnh tỷ lệ kỹ thuật số sẽ thấp hơn chất lượng của hình ảnh không được chỉnh tỷ lệ.
 - Camera sẽ chuyển sang chế độ tiết kiệm pin sau khoảng một phút không có hoạt động gì.
 - Hãy giữ khoảng cách an toàn khi sử dụng đèn flash. Không được dùng đèn flash đối với người hoặc thú vật trong phạm vi gần. Không che đèn flash khi đang chụp ảnh.
1. Để chuyển từ chế độ video sang chế độ hình ảnh, nếu cần, hãy chọn  > .
 2. Bấm phím chụp ảnh. Không di chuyển điện thoại trước khi hình ảnh được lưu và hình ảnh cuối cùng được hiển thị.

Chụp ảnh bằng camera phụ

1. Chọn **Tùy chọn** > **Sử dụng camera sau**.
2. Để chụp ảnh, chọn . Không di chuyển điện thoại trước khi hình ảnh được lưu và hình ảnh cuối cùng được hiển thị.

Phóng to hoặc thu nhỏ khi chụp ảnh — Sử dụng nút trượt chỉnh tỷ lệ.

Để camera chạy ẩn và sử dụng các ứng dụng khác — Bấm phím menu. Để trở về camera, bấm và giữ phím chụp.

Sau khi chụp ảnh

Sau khi chụp ảnh, hãy chọn một trong các tùy chọn sau (chỉ khả dụng nếu bạn đã chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Hiển thị ảnh chụp** > **Có**):

- ✉ — Gửi hình ảnh trong tin nhắn đa phương tiện hoặc tin e-mail, hoặc qua các cách kết nối chẳng hạn như kết nối Bluetooth.
Để gửi hình ảnh đến cho người bạn đang nói chuyện, hãy chọn ✉ trong khi gọi.
- 📁 — Tải hình ảnh lên một album trực tuyến tương thích.
- 🗑️ **Xóa** — Xóa hình ảnh.

Sử dụng hình ảnh làm hình nền trong màn hình chính — Chọn **Tùy chọn** > **Sử dụng hình ảnh** > **Cài làm hình nền**.

Cài hình ảnh làm hình ảnh cuộc gọi mặc định — Chọn **Tùy chọn** > **Sử dụng hình ảnh** > **Đặt làm hình cuộc gọi**.

Gán hình ảnh cho một số liên lạc — Chọn **Tùy chọn** > **Sử dụng hình ảnh** > **Gán vào số liên lạc**.

Trở về kính ngắm để chụp ảnh mới — Bấm phím chụp ảnh.

Đèn flash và đèn video

Camera của điện thoại được trang bị đèn flash dạng LED để chụp ảnh trong điều kiện ánh sáng yếu.

Để chọn chế độ đèn flash bạn muốn, hãy chọn chỉ báo chế độ đèn flash hiện thời, chỉ báo này có thể là một trong các chỉ báo sau: **Tự động**, **Giảm mắt đỏ**, **Bật**, và **Tắt**.

Tránh chạm vào đèn flash dạng LED khi tháo vỏ mặt sau. Đèn LED có thể nóng lên sau một thời gian dài sử dụng.

Hãy giữ khoảng cách an toàn khi sử dụng đèn flash. Không được dùng đèn flash đối với người hoặc thú vật trong phạm vi gần. Không che đèn flash khi đang chụp ảnh.

Tăng mức độ sáng khi quay video trong điều kiện ánh sáng yếu — Chọn .

Cảnh

Cảnh giúp bạn tìm thông số cài đặt ánh sáng và màu sắc đúng cho môi trường hiện tại. Cài đặt của mỗi cảnh đã được đặt theo một kiểu hoặc một môi trường nhất định.

Cảnh mặc định ở chế độ hình ảnh và video là **Tự động** (được chỉ báo bằng biểu tượng).

Để thay đổi cảnh này, chọn > **Chế độ cảnh** và chọn cảnh.

Để tạo chế độ chụp riêng phù hợp với một môi trường nhất định, hãy chọn **Người dùng xác định** > **Thay đổi**. Trên cảnh do người dùng tạo, bạn có thể hiệu chỉnh các cài đặt độ sáng và màu sắc khác nhau. Để sao chép cài đặt cấu hình của một cảnh khác, chọn **Dựa trên chế độ cảnh** và chọn cảnh bạn muốn. Để lưu các thay đổi và trở về danh sách cảnh, chọn **Trở về**. Để kích hoạt cảnh riêng của bạn, chọn **Người dùng xác định** > **Chọn**.

Thông tin vị trí

Bạn có thể tự động thêm thông tin vị trí chụp ảnh vào chi tiết tập tin của hình ảnh được chụp.

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Camera**.

Thêm thông tin vị trí vào tất cả hình ảnh được chụp — Chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Hiển thị thg tin GPS** > **Bật**.

Thông tin vị trí chỉ khả dụng cho những hình ảnh được chụp bằng camera chính.

Có thể cần vài phút để có được thông tin tọa độ của vị trí của bạn. Tính khả dụng và chất lượng của tín hiệu GPS có thể bị ảnh hưởng bởi vị trí của quý khách, các công trình kiến trúc, các chương ngại vật tự nhiên, và điều kiện thời tiết. Nếu bạn chia sẻ một tập tin có chứa thông tin vị trí, thông tin vị trí cũng sẽ được chia sẻ, và những bên thứ ba xem tập tin này có thể nhìn thấy thông tin vị trí của bạn. Điện thoại yêu cầu dịch vụ mạng để lấy được thông tin vị trí.

Các chỉ báo thông tin vị trí:

- ✂ — Thông tin vị trí không khả dụng. GPS sẽ vẫn chạy ẩn trong vài phút. Nếu một kết nối vệ tinh được thiết lập và chỉ báo đổi thành 📍 trong thời gian đó, tất cả hình ảnh được chụp và video clip được quay trong thời gian đó sẽ được gắn thẻ dựa vào thông tin vị trí GPS đã nhận được.
- 📍 — Thông tin vị trí khả dụng. Thông tin vị trí được thêm vào chi tiết tập tin.

Chụp tự động

Sử dụng chế độ chụp hẹn giờ để làm chậm quá trình chụp ảnh và do đó bạn có thể tự chụp mình.

Cài thời gian hẹn giờ — Chọn  >  và chọn thời gian trễ bạn muốn trước khi chụp.

Kích hoạt tính năng hẹn giờ — Chọn **Kích hoạt**. Biểu tượng đồng hồ bấm giờ trên màn hình sẽ nhấp nháy và thời gian còn lại được hiển thị trong khoảng thời gian chờ chụp. Camera sẽ chụp ảnh sau khi hết thời gian đã định.

Hủy kích hoạt tính năng hẹn giờ — Chọn  >  > .



Mẹo: Để giữ chắc tay khi chụp ảnh, hãy thử sử dụng một khoảng thời gian trễ là **2 giây**.

Chụp ảnh liên tiếp

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Camera**.

Chế độ chụp liên tục chỉ có trong camera chính.

Để bắt đầu chụp ảnh liên tiếp, hãy chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Camera** và chọn  > **Chụp l. tiếp**. Để đóng cửa sổ cài đặt, hãy nhấp vào màn hình phía trên cửa sổ này. Bấm và giữ phím chụp. Điện thoại sẽ chụp ảnh cho đến khi bạn thả phím này hoặc đến khi chụp được 18 ảnh. Nếu bạn bấm nhanh phím chụp ảnh, điện thoại sẽ chụp 18 ảnh liên tiếp.

Các ảnh đã chụp được hiển thị dưới dạng lưới. Để xem một hình ảnh, chọn hình ảnh đó. Để trở về kính ngắm của chế độ chụp liên tục, bấm phím chụp.

Bạn cũng có thể sử dụng chế độ chụp liên tục với chế độ chụp tự động.

Để tắt chế độ chụp liên tiếp, hãy chọn  > **Chụp đơn**.

Quay video

Quay video clip

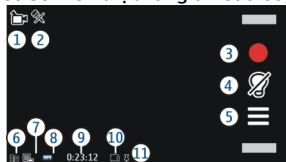
- Để chuyển từ chế độ hình ảnh sang chế độ video, nếu cần, hãy chọn  > .
- Để bắt đầu quay, hãy bấm phím chụp ảnh hoặc chọn . Biểu tượng quay video màu đỏ sẽ hiển thị.

Định vị (GPS)

- Để tạm dừng quay, hãy chọn **Tạm dừng**. Để tiếp tục, hãy chọn **Tiếp tục**. Nếu bạn tạm dừng quay và không bấm bất kỳ phím nào trong một phút, điện thoại sẽ ngừng quay. Để phóng to hoặc thu nhỏ, hãy sử dụng các phím chỉnh tỷ lệ.
- Để ngừng quay, bấm phím chụp. Video clip sẽ tự động được lưu vào Bộ sưu tập.

Các nút điều khiển và chỉ báo quay video trên màn hình

Kính ngắm video sẽ hiển thị thông tin sau đây:



- Chỉ báo chế độ chụp ảnh
- Tắt tiếng
- Biểu tượng chụp. Chọn để quay video clip.
- Chỉ báo đèn video

12. Định vị (GPS)

Bạn có thể sử dụng các ứng dụng như là dữ liệu GPS để tính vị trí của mình hoặc đo khoảng cách. Các ứng dụng này cần có kết nối GPS.

- Cài đặt quay. Chọn để thay đổi cài đặt.
- Chỉ báo mức sạc pin
- Chỉ báo chất lượng video. Để thay đổi cài đặt này, chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Chất lượng video**.
- Loại tập tin video clip
- Thời gian quay khả dụng. Khi quay video, chỉ báo độ dài video hiện thời cũng sẽ hiển thị thời lượng đã quay và thời lượng còn lại.
- Vị trí lưu video clip
- Chỉ báo tín hiệu GPS

Sau khi quay một video clip

Sau khi quay video clip, hãy chọn một trong những tùy chọn sau đây (chỉ khả dụng nếu bạn đã chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Hiển thị video thu được** > **Có**):

- ▶ Phát** — Phát video clip bạn vừa quay.
- 📁** — Tải hình ảnh lên một album trực tuyến tương thích.
- 🗑️ Xóa** — Xóa video clip.

Để trở về chế độ kính ngắm để quay video clip mới, bấm phím chụp ảnh.

Giới thiệu về GPS

Hệ Thống Định Vị Toàn Cầu (GPS) được vận hành bởi chính phủ Hoa Kỳ, là tổ chức duy nhất chịu trách nhiệm về độ chính xác

và việc bảo trì hệ thống này. Độ chính xác của dữ liệu về vị trí có thể bị ảnh hưởng bởi sự điều chỉnh các vệ tinh GPS do chính phủ Hoa Kỳ thực hiện và có thể bị thay đổi do chính sách GPS dân dụng của Bộ Quốc Phòng Hoa Kỳ và Quy Hoạch Đạo Hành Vô Tuyến Liên Bang. Độ chính xác cũng có thể bị ảnh hưởng bởi quỹ đạo hình học vệ tinh kém. Tính khả dụng và chất lượng của tín hiệu GPS có thể bị ảnh hưởng bởi vị trí của quý khách, các công trình kiến trúc, các chướng ngại vật tự nhiên, và điều kiện thời tiết. Tín hiệu GPS có thể không có bên trong các tòa nhà hoặc trong tầng hầm và có thể bị làm suy yếu bởi những vật liệu như là bê tông và kim loại.

Không nên sử dụng GPS cho các phép đo định vị chính xác và quý khách không bao giờ chỉ nên dựa vào dữ liệu về vị trí từ bộ thu tín hiệu GPS và các mạng vô tuyến di động cho việc định vị hoặc định hướng.

Công tơ mét có độ chính xác hạn chế, và có thể có lỗi làm tròn số. Độ chính xác cũng có thể bị ảnh hưởng bởi tính khả dụng và chất lượng của tín hiệu GPS.

Các tọa độ trong GPS được thể hiện bằng cách sử dụng hệ tọa độ WGS-84 quốc tế. Sự sẵn có của các tọa độ này có thể khác nhau tùy theo từng khu vực.

GPS có Hỗ Trợ (A-GPS)

Điện thoại của bạn còn có cả chức năng GPS có hỗ trợ (A-GPS). A-GPS là một dịch vụ mạng.

GPS Trợ giúp (A-GPS) được dùng để truy lục dữ liệu trợ giúp qua kết nối dữ liệu dạng gói, tính năng này giúp tính toán tọa độ vị trí hiện tại của bạn khi điện thoại đang thu tín hiệu từ các vệ tinh.

Khi bạn kích hoạt A-GPS, điện thoại sẽ nhận các thông tin về tình hữu ích từ một server dữ liệu hỗ trợ qua mạng di động. Với sự trợ giúp của dữ liệu có hỗ trợ, điện thoại của bạn có thể có được thông tin vị trí GPS nhanh hơn.

Điện thoại của bạn được cấu hình sẵn để sử dụng dịch vụ A-GPS của Nokia, nếu không có thông số cài đặt A-GPS cho một nhà cung cấp dịch vụ cụ thể nào. Dữ liệu hỗ trợ chỉ được tải về từ server dịch vụ A-GPS của Nokia khi cần.

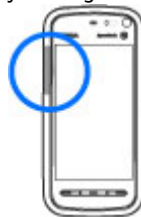
Bạn phải xác định một điểm truy cập internet trong điện thoại để tải về dữ liệu hỗ trợ từ dịch vụ A-GPS của Nokia qua một kết nối dữ liệu gói. Để xác định một điểm truy cập cho A-GPS, chọn **Menu > Ứng dụng > Vị trí và Định vị > Định vị máy chủ > Điểm truy cập**. Không thể sử dụng điểm truy cập mạng LAN không dây (WLAN) cho dịch vụ này. Chỉ có thể sử dụng một điểm truy cập internet dữ liệu gói. Điện thoại sẽ yêu cầu điểm truy cập internet khi GPS được sử dụng lần đầu tiên.

Cần điện thoại đúng cách

Khi sử dụng bộ nhận GPS, nhớ không dùng tay che ăng-ten.

Việc thiết lập kết nối GPS có thể mất từ vài giây đến vài phút. Thời gian cần để thiết lập kết nối GPS trên xe cộ có thể lâu hơn.

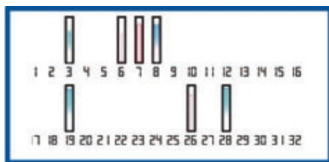
Bộ nhận GPS sẽ sử dụng điện từ pin điện thoại. Sử dụng bộ nhận GPS có thể tiêu hao pin nhanh hơn.



Mẹo khi tạo một kết nối GPS

Kiểm tra tình trạng tín hiệu vệ tinh — Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Vị trí** và **Dữ liệu GPS** > **Tùy chọn** > **Tình trạng vệ tinh**.

Nếu điện thoại tìm thấy các vệ tinh, một thanh cho mỗi vệ tinh sẽ được hiển thị trong giao diện thông tin vệ tinh. Thanh chỉ báo càng dài thì tín hiệu vệ tinh càng mạnh. Khi điện thoại nhận đủ dữ liệu từ tín hiệu vệ tinh để tính vị trí của bạn, màu thanh chỉ báo sẽ thay đổi.



Đầu tiên, điện thoại phải nhận được tín hiệu từ ít nhất bốn vệ tinh để có thể tính vị trí của bạn. Khi phép tính ban đầu đã được thực hiện, có thể tính các tọa độ vị trí tiếp theo của bạn bằng ba vệ tinh. Tuy nhiên, độ chính xác thường cao hơn khi tìm thấy nhiều vệ tinh hơn.

Để xem vị trí của các vệ tinh được tìm thấy, chọn **Đổi g.điện**. Nếu không tìm thấy tín hiệu vệ tinh nào, hãy xem xét các điều sau:

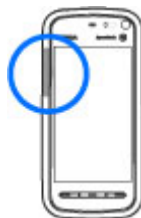
- Nếu bạn ở trong nhà, hãy ra ngoài để nhận tín hiệu tốt hơn.
- Nếu bạn ở ngoài, hãy di chuyển đến một vùng thoáng hơn.
- Nếu điều kiện thời tiết xấu, cường độ tín hiệu cũng có thể bị ảnh hưởng.

- Một số xe cộ có cửa sổ được phủ màu (athermic), điều này có thể cản trở các tín hiệu vệ tinh.

Đảm bảo bạn không dùng tay che ăng-ten.

Việc thiết lập kết nối GPS có thể mất từ vài giây đến vài phút. Thời gian cần để thiết lập kết nối GPS trên xe cộ có thể lâu hơn.

Bộ nhận GPS sẽ sử dụng điện từ pin điện thoại. Việc sử dụng GPS có thể làm cho pin hết nhanh hơn.



Yêu cầu vị trí

Bạn có thể nhận yêu cầu nhận thông tin vị trí của bạn từ một dịch vụ mạng. Các nhà cung cấp dịch vụ có thể cung cấp thông tin về các chủ đề trong vùng, như là thông tin thời tiết hoặc tình trạng giao thông, dựa vào vị trí của điện thoại của bạn.

Khi bạn nhận được một yêu cầu vị trí, dịch vụ đang thực hiện yêu cầu này sẽ hiển thị. Chọn **Chấp nhận** để cho phép gửi thông tin vị trí của bạn hoặc chọn **Từ chối** để từ chối yêu cầu này.

Các mốc



Với Cột mốc, bạn có thể lưu thông tin về các vị trí vào điện thoại. Bạn có thể sắp xếp các vị trí đã lưu vào các danh mục khác nhau, chẳng hạn như kinh doanh, và thêm chi tiết

vào các vị trí này. Bạn có thể sử dụng các cột mốc đã lưu trong các ứng dụng tương thích.

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Vị trí** và chọn **Cột mốc**.

Chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Cột mốc mới** — Tạo một cột mốc mới. Để yêu cầu thông tin của vị trí hiện tại của bạn, hãy chọn **Vị trí hiện tại**. Để nhập thông tin vị trí theo cách thủ công, hãy chọn **Nhập thủ công**.
- **Chỉnh sửa** — Chỉnh sửa một cột mốc đã lưu (ví dụ, địa chỉ đường phố).
- **Thêm vào loại** — Thêm một cột mốc vào một danh mục. Chọn từng danh mục mà bạn muốn thêm mốc này vào.
- **Gửi** — Gửi một hoặc nhiều mốc đến một thiết bị tương thích.

Tạo danh mục cột mốc mới — Trên tab danh mục, hãy chọn **Tùy chọn** > **Chỉnh sửa loại**.

Dữ liệu GPS



Dữ liệu GPS được thiết kế để cung cấp thông tin hướng dẫn định tuyến đến một đích đã chọn và thông tin di chuyển, chẳng hạn như khoảng cách tương đối đến đích và khoảng thời gian di chuyển. Bạn cũng có thể xem thông tin về vị trí hiện tại của mình.

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Vị trí** và chọn **Dữ liệu GPS**.

Cài đặt định vị

Cài đặt định vị xác định phương pháp, máy chủ và cài đặt ghi chú được sử dụng trong việc định vị.

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Vị trí** và chọn **Định vị**.

Xác định phương pháp định vị

Chỉ sử dụng bộ nhận GPS tích hợp trong điện thoại —

Chọn **GPS tích hợp**.

Sử dụng GPS có Hỗ Trợ (A-GPS) để nhận dữ liệu hỗ trợ từ một máy chủ định vị — Chọn **GPS hỗ trợ**.

Sử dụng thông tin từ mạng di động (dịch vụ mạng) —

Chọn **Mạng cơ sở**.

Xác định máy chủ định vị

Xác định điểm truy cập và máy chủ định vị cho việc định có sự hỗ trợ của mạng — Chọn **Định vị máy chủ**. Cài đặt này được sử dụng cho GPS có hỗ trợ hoặc định vị dựa trên mạng. Máy chủ định vị có thể được cài sẵn bởi nhà cung cấp dịch vụ, và bạn có thể sẽ không chỉnh sửa được các thông số cài đặt này.

Xác định cài đặt ghi chú

Chọn hệ đo để sử dụng cho tốc độ và khoảng cách — Chọn **Hệ thống đo lường** > **Hệ mét** hoặc **ĐL đơn vị Anh**.

Xác định định dạng để hiển thị thông tin tọa độ trong điện thoại — Chọn **Định dạng tọa độ** và chọn định dạng bạn muốn.

13. Bản đồ

Tổng quát về Bản đồ



Chọn **Menu** > **Bản đồ**.

Chào mừng bạn đến với Bản đồ.

Bản đồ sẽ cho bạn biết những vị trí gần kề, giúp bạn định tuyến và hướng dẫn bạn nơi bạn muốn đi.

- Tìm thành phố, đường và dịch vụ.
- Tìm đường của bạn với hướng dẫn từng chặng.
- Kiểm tra thông tin dự báo thời tiết và thông tin địa phương khác, nếu có.



Lưu ý: Việc tải về nội dung như bản đồ, ảnh vệ tinh, tập tin thoại, hướng dẫn hoặc thông tin giao thông có thể liên quan đến việc chuyển những lượng lớn dữ liệu (dịch vụ mạng).

Một số dịch vụ có thể không có sẵn tại tất cả các quốc gia và có thể chỉ được cung cấp bằng một số ngôn ngữ nhất định. Dịch vụ có thể phụ thuộc vào mạng. Để biết thêm thông tin, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ mạng của bạn.

Hầu như toàn bộ bản đồ kỹ thuật số đều không chính xác và không đầy đủ trong chừng mực nào đó. Không nên chỉ trông cậy vào bản đồ mà bạn tải xuống để sử dụng trong điện thoại này.

Những nội dung như là hình ảnh vệ tinh, hướng dẫn, thông tin dự báo thời tiết, thông tin giao thông và những dịch vụ

liên quan được tạo ra bởi các bên thứ ba độc lập với Nokia. Những nội dung này có thể không chính xác và không đầy đủ trong chừng mực nào đó và không phải ở đâu cũng có. Không nên chỉ dựa vào những nội dung nói trên và các dịch vụ liên quan.

Xem địa điểm của bạn và bản đồ

Xem địa điểm hiện tại của bạn trên bản đồ và duyệt bản đồ của các thành phố và quốc gia khác nhau.

Chọn **Menu** > **Bản đồ** và chọn **Vị trí của tôi**.

Khi kết nối GPS được kích hoạt,  sẽ đánh dấu địa điểm hiện tại hoặc đã biết mới nhất của bạn trên bản đồ. Nếu màu của biểu tượng mờ nhạt, thì hiện không có tín hiệu GPS.

Nếu chỉ có sẵn phương pháp định vị dựa trên ID mạng, vầng sáng màu đỏ quanh biểu tượng định vị cho biết vùng chung mà có thể bạn đang ở đó. Độ chính xác của ước tính sẽ tăng trong các vùng dân cư dày đặc.

Di chuyển trên bản đồ — Kéo bản đồ bằng ngón tay. Bản đồ sẽ được hướng về phía bắc theo mặc định.

Xem địa điểm hiện tại hoặc địa điểm đã biết mới nhất của bạn — Chọn .

Phóng to hoặc thu nhỏ — Chọn + hoặc -.

Nếu bạn duyệt đến một vùng không nằm trong những bản đồ đã lưu trên điện thoại và bạn đang kết nối dữ liệu, bản đồ mới sẽ tự động được tải về.

Độ bao phủ bản đồ thay đổi theo quốc gia và khu vực.

Giao diện bản đồ



- 1 — Vị trí được chọn
- 2 — Vùng chỉ báo
- 3 — Điểm quan tâm (ví dụ: trạm xe lửa hoặc nhà bảo tàng)
- 4 — Vùng thông tin

Thay đổi giao diện bản đồ

Xem bản đồ trong các chế độ khác nhau để dễ dàng nhận diện vị trí hiện tại của bạn.

Chọn **Menu** > **Bản đồ** và chọn **Vị trí của tôi**.

Chọn  và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Giao diện bản đồ** — Trong giao diện bản đồ chuẩn, các chi tiết như tên địa điểm hoặc số đường cao tốc đều dễ đọc.
- **Giao diện vệ tinh** — Đối với giao diện chi tiết, hãy sử dụng hình ảnh vệ tinh.
- **Giao diện địa hình** — Xem lướt qua địa hình và độ cao so với mặt biển, ví dụ: khi bạn di chuyển trên đường gồ ghề.
- **3 chiều** — Để có thêm giao diện thực tế, hãy thay đổi phối cảnh của bản đồ.
- **Cột mốc** — Hiện thị các tòa nhà nổi bật và các điểm thu hút trên bản đồ.
- **Chế độ ban đêm** — Làm mờ màu sắc bản đồ. Khi di chuyển vào ban đêm, bạn có thể dễ dàng đọc bản đồ trong chế độ này.

Tải về và cập nhật bản đồ

Để tránh chi phí truyền dữ liệu di động, hãy tải tập tin bản đồ và hướng dẫn bằng giọng nói mới nhất về máy vi tính bằng cách sử dụng ứng dụng Nokia Ovi Suite, sau đó truyền và lưu các tập tin vào điện thoại của bạn.

Để tải về và cài đặt Nokia Ovi Suite trên máy vi tính tương thích, hãy chuyển đến www.ovi.com.



Mẹo: Lưu bản đồ mới vào điện thoại của bạn trước chuyến đi, để bạn có thể duyệt bản đồ mà không cần kết nối internet khi đi nước ngoài.

Để đảm bảo điện thoại của bạn không sử dụng kết nối internet, trong menu chính hãy chọn  > **Internet** > **Kết nối** > **Ngại tuyến**.

Giới thiệu về các phương pháp định vị

Bản đồ hiển thị vị trí của bạn trên bản đồ bằng cách sử dụng định vị dựa trên GPS, A-GPS, WLAN hoặc ID của thiết bị di động.

Hệ Thống Định Vị Toàn Cầu (GPS) là hệ thống điều hướng dựa trên vệ tinh được sử dụng để tính toán vị trí của bạn. GPS Hỗ trợ (A-GPS) là dịch vụ mạng gửi cho bạn dữ liệu GPS, cải thiện tốc độ và độ chính xác của việc định vị.

Định vị bằng mạng nội bộ không dây (WLAN) cải thiện độ chính xác về vị trí khi không có sẵn tín hiệu GPS, đặc biệt là khi bạn ở trong nhà hoặc ở giữa các tòa nhà cao tầng.

Với việc định vị bằng ID của thiết bị di động, vị trí được xác định qua tháp ăng-ten mà thiết bị di động của bạn hiện được kết nối.

Khi sử dụng Bản đồ lần đầu tiên, bạn sẽ được nhắc phải xác định điểm truy cập internet cần sử dụng để tải thông tin bản đồ về, sử dụng A-GPS hoặc kết nối với mạng WLAN.

Hệ Thống Định Vị Toàn Cầu (GPS) được vận hành bởi chính phủ Hoa Kỳ, là tổ chức duy nhất chịu trách nhiệm về độ chính xác và việc bảo trì hệ thống này. Độ chính xác của dữ liệu về vị trí có thể bị ảnh hưởng bởi sự điều chỉnh các vệ tinh GPS do chính phủ Hoa Kỳ thực hiện và có thể bị thay đổi do chính sách GPS dân dụng của Bộ Quốc Phòng Hoa Kỳ và Quy Hoạch Đạo Hành

Vô Tuyến Liên Bang. Độ chính xác cũng có thể bị ảnh hưởng bởi quỹ đạo hình học vệ tinh kém. Tính khả dụng và chất lượng của tín hiệu GPS có thể bị ảnh hưởng bởi vị trí của quý khách, các công trình kiến trúc, các chướng ngại vật tự nhiên, và điều kiện thời tiết. Tín hiệu GPS có thể không có bên trong các tòa nhà hoặc trong tầng hầm và có thể bị làm suy yếu bởi những vật liệu như là bê tông và kim loại.

Không nên sử dụng GPS cho các phép đo định vị chính xác và quý khách không bao giờ chỉ nên dựa vào dữ liệu về vị trí từ bộ thu tín hiệu GPS và các mạng vô tuyến di động cho việc định vị hoặc định hướng.

Công tơ mét có độ chính xác hạn chế, và có thể có lỗi làm tròn số. Độ chính xác cũng có thể bị ảnh hưởng bởi tính khả dụng và chất lượng của tín hiệu GPS.



Lưu ý: Tại Pháp, quý khách chỉ được phép sử dụng mạng WLAN trong nhà.

Tìm địa điểm

Bản đồ sẽ giúp bạn tìm các địa điểm cụ thể và các loại hình kinh doanh bạn đang tìm kiếm.

Chọn **Menu** > **Bản đồ** và chọn **Tìm địa điểm**.

1. Nhập các cụm từ tìm kiếm, như địa chỉ đường phố hoặc mã bưu điện. Để xóa trường tìm kiếm, hãy chọn .
2. Chọn .
3. Chọn một mục từ danh sách kết quả được đề xuất.

Địa điểm được hiển thị trên bản đồ. Để xem các địa điểm khác trong danh sách kết quả tìm kiếm trên bản đồ, hãy

chọn một trong các mũi tên bên cạnh vùng thông tin **(6)**.

Trở về danh sách kết quả được đề xuất — Chọn **Danh sách**.

Tìm kiếm các loại vị trí gần khác nhau — Chọn **Duyệt qua Các loại** và chọn một danh mục, như mua sắm, phòng ở hoặc phương tiện đi lại.

Nếu không tìm thấy kết quả tìm kiếm nào, hãy bảo đảm bạn viết đúng chính tả các cụm từ tìm kiếm. Sự cố kết nối internet cũng có thể ảnh hưởng đến kết quả khi tìm kiếm trực tuyến.

Để tránh chi phí chuyển dữ liệu, bạn cũng có thể nhận kết quả tìm kiếm mà không kết nối internet nếu bạn đã lưu bản đồ của vùng được tìm kiếm trên điện thoại. Để bảo đảm điện thoại không sử dụng kết nối internet, trong menu chính, hãy chọn  > **Internet** > **Kết nối** > **Ngoại tuyến**.

Xem chi tiết địa điểm

Xem thêm thông tin về địa điểm hoặc vị trí cụ thể, như khách sạn hoặc nhà hàng, nếu có sẵn.

Chọn **Menu** > **Bản đồ** và chọn **Vị trí của tôi**.

Xem chi tiết của một vị trí — Chọn vị trí, vùng thông tin của vị trí đó **(6)** và chọn **Xem chi tiết**.

Xếp hạng một vị trí — Chọn vị trí, vùng thông tin của vị trí **(6)**, **Xem chi tiết** và xếp hạng. Ví dụ: nếu bạn muốn xếp hạng một vị trí là 3/5 sao, hãy chọn dấu sao thứ ba. Bạn cần kết nối internet để xếp hạng một vị trí.

Khi bạn tìm một vị trí không tồn tại hoặc có chứa thông tin không thích hợp hoặc chi tiết sai, như thông tin liên lạc hoặc địa điểm sai, bạn nên báo cáo cho Nokia.

Báo cáo thông tin sai — Chọn vị trí và vùng thông tin của vị trí **(6)** và chọn **Xem chi tiết** > **Báo cáo Vị trí này** và chọn tùy chọn thích hợp. Bạn cần kết nối internet để báo cáo một vị trí.

Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau.

Lưu các vị trí hoặc tuyến đường

Lưu địa chỉ, vị trí quan tâm và tuyến đường để bạn có thể sử dụng nhanh chóng sau này.

Chọn **Menu** > **Bản đồ**.

Lưu vị trí

1. Trong giao diện bản đồ, hãy chạm vào địa điểm. Để tìm kiếm một địa chỉ hoặc vị trí, hãy chọn **Tìm kiếm**.
2. Chạm vào vùng thông tin của địa điểm **(6)**.
3. Chọn **Lưu vị trí**.

Lưu tuyến đường

1. Trong giao diện bản đồ, hãy chạm vào địa điểm. Để tìm kiếm một địa chỉ hoặc vị trí, hãy chọn **Tìm kiếm**.
2. Chạm vào vùng thông tin của địa điểm **(6)**.
3. Để thêm một điểm tuyến khác, hãy chọn **Thêm tuyến**.
4. Chọn **Thêm điểm tuyến mới** và chọn tùy chọn thích hợp.
5. Chọn **H.thị tuyến** > **Tùy chọn** > **Lưu tuyến**.

Xem các vị trí hoặc tuyến đường đã lưu — Chọn **Mục ưa thích** > **Vị trí** hoặc **Các tuyến**.

Xem và sắp xếp các vị trí hoặc tuyến đường

Sử dụng Mục ưa thích của bạn để truy cập nhanh các vị trí và tuyến đường mà bạn đã lưu.

Nhóm các vị trí và tuyến đường thành bộ sưu tập, ví dụ: khi lên kế hoạch một chuyến đi.

Chọn **Menu** > **Bản đồ** và chọn **Mục ưa thích**.

Xem vị trí đã lưu trên bản đồ

1. Chọn **Vị trí**.
2. Chuyển đến vị trí.
3. Chọn **Hiện thị trên bản đồ**.

Để trở về danh sách vị trí đã lưu, hãy chọn **Danh sách**.

Tạo một bộ sưu tập — Chọn **Tạo bộ sưu tập mới** và nhập tên bộ sưu tập.

Thêm vị trí đã lưu vào bộ sưu tập

1. Chọn **Vị trí** và chọn vị trí.
2. Chọn **Sắp xếp bộ sưu tập**.
3. Chọn **Bộ sưu tập mới** hoặc chọn bộ sưu tập có sẵn.

Gửi vị trí cho bạn bè

Khi bạn muốn chia sẻ thông tin về vị trí với bạn bè, hãy gửi trực tiếp những chi tiết này đến điện thoại của họ.

Chọn **Menu** > **Bản đồ** và **Vị trí của tôi**

Gửi vị trí đến thiết bị tương thích của bạn bè — Chọn một vị trí, chạm vào vùng thông tin vị trí (📍), và chọn **Gửi**.

Tải hướng dẫn bằng giọng nói

Hướng dẫn bằng giọng nói, nếu có cho ngôn ngữ của bạn, sẽ giúp bạn tìm đường đến đích, để bạn tự do tận hưởng chuyến đi.

Chọn **Menu** > **Bản đồ** và **Lái xe** hoặc **Đi bộ**.

Khi bạn sử dụng điều hướng lái xe hoặc đi bộ lần đầu tiên, bạn sẽ được yêu cầu chọn ngôn ngữ cho hướng dẫn bằng giọng nói, và tải những tập tin thích hợp về.

Nếu bạn chọn một ngôn ngữ bao gồm tên đường, tên đường cũng sẽ được đọc to. Hướng dẫn bằng giọng nói có thể không khả dụng cho ngôn ngữ của bạn.

Thay đổi ngôn ngữ hướng dẫn bằng giọng nói — Trong giao diện chính, hãy chọn  > **Điều hướng** > **Hướng dẫn lái xe** hoặc **Hướng dẫn đi bộ** và chọn tùy chọn thích hợp.

Lập lại hướng dẫn bằng giọng nói cho điều hướng trên xe hơi — Trong giao diện điều hướng, hãy chọn **Tùy chọn** > **Lập lại**.

Điều chỉnh âm lượng của hướng dẫn bằng giọng nói cho điều hướng trên xe hơi — Trong giao diện điều hướng, hãy chọn **Tùy chọn** > **Âm lượng**.

Lái xe đến điểm

Khi bạn cần hướng dẫn từng chặng trong khi lái xe, Bản đồ sẽ giúp bạn tìm điểm đến.

Chọn **Menu** > **Bản đồ** và chọn **Lái xe**.

Lái xe đến điểm — Chọn **Cài điểm đến** và chọn tùy chọn thích hợp.

Lái xe về nhà — Chọn **Lái xe về nhà**.

Khi bạn chọn **Lái xe về nhà** hoặc **Đi bộ về nhà** lần đầu tiên, bạn sẽ được nhắc xác định địa điểm nhà của mình. Để thay đổi địa điểm nhà sau, hãy thực hiện theo các bước sau đây:

1. Trong giao diện chính, chọn .
2. Chọn **Điều hướng** > **Địa điểm Nhà** > **Xác định lại**.
3. Chọn tùy chọn thích hợp.

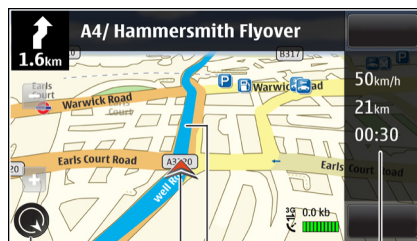


Mẹo: Để lái xe mà chưa đặt điểm đến, hãy chọn **Bản đồ**. Địa điểm của bạn sẽ được hiển thị ở giữa bản đồ khi bạn di chuyển.

Thay đổi các giao diện trong khi điều hướng — Chạm vào màn hình và chọn **Giao diện 2D**, **Giao diện 3D**, **Giao diện hàng** hoặc **Tổng quan tuyến**.

Tuân thủ tất cả các quy định trong nước. Luôn giữ tay được rảnh để điều khiển xe trong lúc lái xe. Điều quý khách quan tâm đầu tiên trong khi lái xe là an toàn giao thông.

Giao diện điều hướng



- 3
 - 2
 - 1
 - 4
- 1 — Tuyến đường
2 — Địa điểm và hướng của bạn
3 — La bàn
4 — Thanh thông tin (tốc độ, khoảng cách, thời gian)

Nhận thông tin giao thông và an toàn

Tăng cường trải nghiệm lái xe của bạn với thông tin thời gian thực về các sự kiện giao thông, hỗ trợ làn xe và cảnh báo giới hạn tốc độ, nếu khả dụng cho quốc gia hoặc vùng của bạn.

Chọn **Menu** > **Bản đồ** và chọn **Lái xe**.

Xem các sự kiện giao thông trên bản đồ — Trong khi điều hướng lái xe, hãy chọn **Tùy chọn** > **T. tin I. thông**. Các sự kiện được hiển thị dưới dạng các tam giác và đường thẳng.

Cập nhật thông tin giao thông — Chọn **Tùy chọn** > **T. tin l. thông** > **Cập nhật t. tin g. thông**.

Khi lập một tuyến đường, bạn có thể đặt thiết bị tránh các sự kiện giao thông, như kẹt xe hoặc làm đường.

Tránh các sự kiện giao thông — Trong giao diện chính, hãy chọn  và **Điều hướng** > **Điều dẫn do lưu thông**.

Địa điểm của camera tốc độ có thể được hiển thị trên tuyến đường của bạn trong quá trình điều hướng, nếu tính năng này được bật. Một số địa hạt có thể cấm hoặc có qui định về việc sử dụng dữ liệu địa điểm camera tốc độ. Nokia không chịu trách nhiệm về tính chính xác hoặc hậu quả của việc sử dụng dữ liệu địa điểm camera tốc độ.

Đi bộ đến điểm

Khi bạn cần hướng dẫn theo tuyến đường đi bộ, Bản đồ sẽ hướng dẫn bạn qua quảng trường và công viên, khu dành cho người đi bộ và thậm chí các trung tâm mua sắm.

Chọn **Menu** > **Bản đồ**.

Đi bộ đến điểm — Chọn **Cài điểm đến** và chọn tùy chọn thích hợp.

Đi bộ về nhà — Chọn **Đi bộ về nhà**.

Khi bạn chọn **Lái xe về nhà** hoặc **Đi bộ về nhà** lần đầu tiên, bạn sẽ được nhắc xác định địa điểm nhà của mình. Để thay đổi địa điểm nhà sau, hãy thực hiện theo các bước sau đây:

1. Trong giao diện chính, chọn .
2. Chọn **Điều hướng** > **Địa điểm Nhà** > **Xác định lại**.
3. Chọn tùy chọn thích hợp.



Mẹo: Để đi bộ mà chưa đặt điểm đến, hãy chọn **Bản đồ**. Địa điểm của bạn sẽ được hiển thị ở giữa bản đồ khi bạn di chuyển.

Định tuyến

Lập hành trình, tạo tuyến đường và xem tuyến đường trên bản đồ trước khi bắt đầu lên đường.

Chọn **Menu** > **Bản đồ**.

Tạo tuyến đường

1. Trong giao diện bản đồ, hãy chạm vào một địa điểm. Để tìm kiếm một địa chỉ hoặc vị trí, hãy chọn **Tìm kiếm**.
2. Chạm vào vùng thông tin của địa điểm .
3. Chọn **Thêm tuyến**.
4. Để thêm một điểm tuyến khác, hãy chọn **Thêm điểm tuyến mới** và chọn tùy chọn thích hợp.

Thay đổi thứ tự của các điểm tuyến

1. Chọn một điểm tuyến.
2. Chọn **Di chuyển**.
3. Chạm vào vị trí bạn muốn chuyển điểm tuyến đến.

Chỉnh sửa địa điểm của điểm tuyến — Chạm vào điểm tuyến và chọn **Sửa đổi** và chọn tùy chọn thích hợp.

Xem tuyến đường trên bản đồ — Chọn **H.thị tuyến**.

Điều hướng đến điểm đến — Chọn **H.thị tuyến** > **Tùy chọn** > **Bắt đầu lái xe** hoặc **Bắt đầu đi bộ**.

Thay đổi thiết lập cho tuyến đường

Thiết lập tuyến đường ảnh hưởng đến hướng dẫn điều hướng và đường mà tuyến đường được hiển thị trên bản đồ.

1. Trong giao diện trình định tuyến, hãy mở tab Cài đặt. Để đến giao diện trình định tuyến từ giao diện điều hướng, hãy chọn **Tùy chọn** > **Điểm dừng** hoặc **Danh sách điểm dừng chân**.
2. Đặt chế độ giao thông thành **Lái xe** hoặc **Đi bộ**. Nếu bạn chọn **Đi bộ**, đường một chiều sẽ được xem như đường bình thường, đường đi bộ và tuyến đường qua, ví dụ: công viên và trung tâm mua sắm, có thể được sử dụng.
3. Chọn tùy chọn bạn muốn.

14. Kết nối

Điện thoại của bạn cung cấp nhiều tùy chọn để kết nối vào internet, với một thiết bị tương thích khác hoặc máy PC.

Kết nối dữ liệu và điểm truy cập

Điện thoại của bạn hỗ trợ các kết nối truyền dữ liệu gói (dịch vụ mạng), chẳng hạn như GPRS trong mạng GSM. Khi bạn sử dụng điện thoại trong các mạng GSM và 3G, nhiều kết nối đa dữ liệu có thể được kích hoạt cùng lúc và các điểm truy cập có thể dùng chung một kết nối dữ liệu. Trong mạng 3G, kết nối dữ liệu vẫn được duy trì trong khi diễn ra các cuộc gọi thoại.

Bạn cũng có thể sử dụng một kết nối dữ liệu mạng WLAN. Cùng một lúc chỉ có thể kích hoạt một kết nối trong một mạng

Chọn chế độ đi bộ — Mở tab Cài đặt và chọn **Đi bộ** > **Tuyến ưa thích** > **Đường phố** hoặc **Đường thẳng**. Đường thẳng hữu dụng trên địa hình gồ ghề vì nó sẽ cho biết hướng đi.

Sử dụng tuyến đường lái xe nhanh hơn hoặc ngắn hơn — Mở tab Cài đặt và chọn **Lái xe** > **Chọn tuyến** > **Tuyến nhanh hơn** hoặc **Tuyến ngắn hơn**.

Sử dụng tuyến đường lái xe được tối ưu — Mở tab Cài đặt và chọn **Lái xe** > **Chọn tuyến** > **Được tối ưu**. Tuyến đường lái xe được tối ưu sẽ kết hợp những ưu điểm của tuyến đường ngắn hơn và tuyến đường nhanh hơn.

Bạn cũng có thể chọn để cho phép hoặc tránh sử dụng, ví dụ: đường cao tốc, đường có thu phí hoặc phà.

LAN không dây, nhưng nhiều ứng dụng có thể sử dụng cùng một điểm truy cập internet.

Để thiết lập một kết nối dữ liệu, bạn cần phải có một điểm truy cập. Bạn có thể xác định nhiều điểm truy cập khác nhau, chẳng hạn như điểm truy cập sau:

- Điểm truy cập MMS dùng để gửi và nhận tin nhắn đa phương tiện,
- Điểm truy cập (IAP) dùng để gửi và nhận e-mail và kết nối vào internet.

Đối với các dịch vụ bạn muốn truy cập, bạn cần phải tham khảo ý kiến nhà cung cấp dịch vụ về loại điểm truy cập. Để biết tính khả dụng và thuê bao đến các dịch vụ kết nối dữ liệu gói, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Cài đặt mạng

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Khả năng kết nối** > **Mạng**.

Điện thoại của bạn có thể tự động chuyển đổi giữa các mạng GSM và UMTS. Mạng GSM được chỉ báo bằng . Mạng UMTS được chỉ báo bằng **3G**.

Chọn từ các tùy chọn sau:

- **Chế độ mạng** — Chọn mạng để sử dụng. Nếu bạn chọn **Chế độ song song**, điện thoại sẽ tự động chọn mạng GSM hoặc UMTS tùy thuộc vào các thông số mạng và thỏa thuận hòa mạng giữa các nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến. Để biết thêm chi tiết và cước phí sử dụng dịch vụ chuyển vùng, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ mạng. Tùy chọn này chỉ hiển thị nếu được nhà cung cấp dịch vụ không dây hỗ trợ. Thỏa thuận hòa mạng là một thỏa thuận giữa hai hoặc nhiều nhà cung cấp dịch vụ cho phép người sử dụng dịch vụ của một nhà cung cấp dịch vụ sử dụng dịch vụ của những nhà cung cấp dịch vụ khác.
- **Chọn nhà điều hành** — Chọn **Tự động** để cài điện thoại tìm và chọn một trong các mạng hiện có, hoặc chọn **Thủ công** để chọn mạng trong danh sách mạng theo cách thủ công. Nếu việc kết nối vào mạng bạn tự chọn không thành công, điện thoại sẽ báo lỗi và yêu cầu bạn chọn lại mạng. Mạng đã chọn phải có thỏa thuận hòa mạng với mạng chủ của bạn.
- **Hiển thị thông tin mạng** — Cài điện thoại chỉ báo khi sử dụng mạng di động dựa trên công nghệ mạng di động siêu vi (MCN) và kích hoạt chức năng nhận thông tin mạng.

Mạng LAN không dây

Điện thoại của bạn có thể dò và kết nối với các mạng nội bộ không dây (WLAN). Bằng cách sử dụng mạng WLAN, bạn có thể kết nối điện thoại vào internet và với các thiết bị tương thích có hỗ trợ mạng WLAN.

Giới thiệu về WLAN

Để sử dụng mạng LAN không dây (WLAN), cần có một mạng WLAN khả dụng trong vị trí, và điện thoại phải được kết nối với mạng WLAN này. Một số mạng WLAN được bảo vệ, và bạn cần một mã khóa truy cập từ nhà cung cấp dịch vụ để kết nối vào các mạng này.



Lưu ý: Sử dụng WLAN có thể bị hạn chế ở một số quốc gia. Ví dụ, ở Pháp, quý khách chỉ được phép sử dụng mạng WLAN trong nhà. Liên hệ với các nhà chức trách địa phương để biết thêm thông tin.

Các chức năng sử dụng mạng WLAN, hoặc những chức năng được cho phép chạy ẩn trong khi đang sử dụng các chức năng khác, sẽ làm hao pin và giảm thời gian hoạt động của pin.

Điện thoại của bạn hỗ trợ các tính năng mạng WLAN sau:

- Chuẩn IEEE 802.11b/g và WAPI
- Hoạt động ở tần số 2,4 GHz
- Tính bảo mật tương đương với các biện pháp xác thực của mạng hữu tuyến (WEP) với các mã khóa tối đa 128 bit, truy cập Wi-Fi được bảo vệ (WPA), và 802.1x. Các chức năng này chỉ có thể được sử dụng nếu được mạng hỗ trợ.



Chú ý: Luôn cho phép một trong những phương pháp mã hóa có sẵn để tăng cường bảo mật của kết nối mạng LAN không dây. Việc sử dụng mã hóa sẽ làm giảm nguy cơ dữ liệu của bạn bị truy cập trái phép.

Kết nối WLAN

Để sử dụng kết nối mạng LAN không dây (WLAN), bạn phải tạo một điểm truy cập internet (IAP) cho mạng WLAN. Sử dụng điểm truy cập này cho các ứng dụng cần kết nối với Internet.

Một kết nối mạng WLAN sẽ được thiết lập khi bạn tạo một kết nối dữ liệu sử dụng một điểm truy cập Internet của mạng WLAN. Kết nối mạng WLAN hiện hành sẽ kết thúc khi bạn ngừng kết nối dữ liệu này.

Bạn có thể sử dụng mạng WLAN trong khi đang có cuộc gọi thoại hoặc khi dữ liệu gói được kích hoạt. Bạn chỉ có thể kết nối với một thiết bị điểm truy cập mạng WLAN, nhưng nhiều ứng dụng có thể sử dụng cùng một điểm truy cập.

Khi điện thoại được cài ở cấu hình không trực tuyến, bạn vẫn có thể sử dụng mạng WLAN (nếu có). Nhớ tuân thủ bất kỳ yêu cầu về an toàn nếu có khi thiết lập và sử dụng kết nối mạng WLAN.



Mẹo: Để kiểm tra địa chỉ điều khiển truy cập media (MAC) dùng để nhận dạng điện thoại của bạn, hãy mở trình quay số và nhập ***#62209526#**.

Trình hướng dẫn mạng WLAN

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và **Khả năng kết nối** > **LAN không dây**.

Trình hướng dẫn WLAN sẽ giúp bạn kết nối vào một mạng mạng LAN không dây (WLAN) và quản lý các kết nối mạng WLAN.

Nếu tìm thấy mạng WLAN, để tạo một điểm truy cập internet (IAP) cho một kết nối và khởi động trình duyệt web sử dụng IAP này, hãy chọn kết nối này và chọn **Bắt đầu duyệt web**.

Nếu bạn chọn một mạng WLAN bảo mật, bạn sẽ được yêu cầu nhập mật khẩu phù hợp. Để kết nối vào một mạng ẩn, bạn phải nhập đúng tên mạng (tên nhận dạng do dịch vụ đặt, SSID).

Nếu bạn đã mở trình duyệt web sử dụng kết nối mạng WLAN hoạt động hiện thời, để trở về trình duyệt web, chọn **Tiếp tục duyệt Web**. Kết ngắt kết nối hiện thời, hãy chọn kết nối này và chọn **Ngắt kết nối WLAN**.

WLAN Điểm truy cập internet

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và **Khả năng kết nối** > **LAN không dây**.

Lọc bỏ một số mạng WLAN trong danh sách các mạng tìm thấy — Chọn **Tùy chọn** > **Lọc mạng WLAN**. Những mạng đã chọn sẽ không được hiển thị trong lần tiếp theo trình hướng dẫn WLAN tìm kiếm các mạng WLAN.

Xem chi tiết của mạng — Chọn **Tùy chọn** > **Chi tiết**. Nếu bạn chọn một kết nối hoạt động, chi tiết của kết nối sẽ hiển thị.

Chế độ hoạt động

Có hai chế độ hoạt động trong WLAN: cơ sở hạ tầng hoặc ad hoc.

Chế độ hoạt động cơ sở hạ tầng cho phép hai loại giao tiếp: các thiết bị không dây được kết nối với nhau qua thiết bị điểm truy cập WLAN, hoặc các thiết bị không dây được kết nối với mạng LAN thông thường qua thiết bị điểm truy cập WLAN.

Ở chế độ hoạt động ad hoc, các thiết bị có thể gửi và nhận dữ liệu trực tiếp với nhau.

Cài đặt mạng LAN không dây

Trong cài đặt mạng LAN không dây (WLAN), bạn có thể xác định có hiển thị chỉ báo WLAN hay không khi một mạng khả dụng và tần suất quét mạng. Bạn cũng có thể xác định có thực hiện kiểm tra kết nối hay không và cách thực hiện, đồng thời xem cài đặt WLAN nâng cao.

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Khả năng kết nối** > **LAN không dây** > **Tùy chọn** > **Cài đặt**.

Hiển thị  khi một mạng WLAN khả dụng — Chọn **Xem trạng thái WLAN** > **Có**.

Cài tần suất điện thoại sẽ tìm kiếm mạng WLAN khả dụng — Chọn **Xem trạng thái WLAN** > **Có** và **Dò tìm mạng**.

Xác định cài đặt kiểm tra khả năng internet — Chọn **Kiểm tra kết nối internet** và chọn chạy kiểm tra tự động hoặc sau khi xác nhận, hoặc không bao giờ chạy kiểm tra. Nếu kiểm tra kết nối thành công, điểm truy cập sẽ được lưu vào danh sách đích internet.

Xem cài đặt nâng cao — Chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt nâng cao**. Bạn không nên sửa đổi cài đặt WLAN nâng cao.

Điểm truy cập

Tạo một điểm truy cập mới

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và **Khả năng kết nối** > **Đích mạng**.

Bạn có thể nhận cài đặt điểm truy cập dưới dạng tin nhắn từ nhà cung cấp dịch vụ. Một số hoặc tất cả các điểm truy cập có thể được cài sẵn cho điện thoại của bạn bởi nhà cung cấp dịch vụ, và bạn không thể thay đổi, tạo mới, chỉnh sửa, hay xóa chúng.

1. Chọn  **Điểm truy cập**.
2. Điện thoại sẽ yêu cầu kiểm tra các kết nối khả dụng. Sau khi tìm kiếm, các kết nối khả dụng sẽ được hiển thị và có thể được chia sẻ bởi một điểm truy cập mới. Nếu bạn bỏ qua bước này, bạn sẽ được hỏi chọn phương pháp kết nối và xác định các thông số cài đặt cần thiết.

Để xem điểm truy cập được lưu trong điện thoại, hãy chọn một nhóm điểm truy cập. Có các nhóm điểm truy cập khác nhau sau đây:

-  Các điểm truy cập internet
-  Điểm truy cập nhắn tin đa phương tiện
-  Các điểm truy cập WAP
-  Điểm truy cập không phân loại

Các loại điểm truy cập khác nhau được chỉ báo bằng các biểu tượng sau đây:

 Điểm truy cập được bảo vệ

 Đ.T.cập d.liệu gói

 Điểm truy cập mạng LAN không dây (WLAN)

Quản lý các nhóm điểm truy cập

Để tránh không phải chọn một điểm truy cập đơn lẻ mỗi lần điện thoại thực hiện kết nối mạng, bạn có thể tạo một nhóm có chứa nhiều điểm truy cập khác nhau để kết nối vào mạng đó và xác định thứ tự ưu tiên sử dụng các điểm truy cập này. Ví dụ, bạn có thể thêm các điểm truy cập mạng LAN không dây (WLAN) và dữ liệu gói vào một nhóm điểm truy cập internet và sử dụng nhóm này để duyệt web. Nếu cài mức ưu tiên cao nhất cho mạng WLAN, điện thoại sẽ kết nối vào internet qua mạng WLAN, nếu có, và qua kết nối dữ liệu gói nếu không có mạng WLAN.

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và **Khả năng kết nối** > **Đích mạng**.

Tạo nhóm điểm truy cập mới — Chọn **Tùy chọn** > **Quản lý** > **Đích mới**.

Thêm điểm truy cập vào một nhóm điểm truy cập — Chọn nhóm và chọn **Tùy chọn** > **Điểm truy cập mới**.

Sao chép điểm truy cập hiện có từ một nhóm khác — Chọn nhóm, đến điểm truy cập bạn muốn sao chép, và chọn **Tùy chọn** > **Sắp xếp** > **Chép đến đích khác**.

Thay đổi mức ưu tiên của một điểm truy cập trong một nhóm — Chọn **Tùy chọn** > **Sắp xếp** > **Đổi độ ưu tiên**.

Cài đặt điểm truy cập dữ liệu gói

Chọn **Menu** > **Cài đặt** sau đó chọn **Khả năng kết nối** > **Đích mạng** > **Điểm truy cập**, và thực hiện theo hướng dẫn.

Chỉnh sửa điểm truy cập dữ liệu gói — Chọn một nhóm điểm truy cập và chọn điểm truy cập được đánh dấu bằng . Thực hiện theo các hướng dẫn của nhà cung cấp dịch vụ.

Chọn từ các tùy chọn sau:

- **Tên điểm truy cập** — Tên điểm truy cập được cung cấp bởi nhà cung cấp dịch vụ.
- **Tên người dùng** — Điện thoại sẽ yêu cầu tên người dùng để thiết lập kết nối dữ liệu, và tên người dùng này thường được nhà cung cấp dịch vụ cung cấp.
- **Hội mật khẩu** — Nếu bạn phải nhập mật mã mỗi khi đăng nhập vào một máy chủ, hoặc nếu bạn không muốn lưu mật mã của bạn vào điện thoại, chọn **Có**.
- **Mật khẩu** — Điện thoại sẽ yêu cầu mật khẩu để thiết lập kết nối dữ liệu, và mật khẩu này thường được nhà cung cấp dịch vụ cung cấp.
- **Xác thực** — Để luôn gửi mật khẩu được mã hóa, hãy chọn **An toàn**. Để gửi mật mã được mã hóa khi có thể, chọn **Bình thường**.
- **Trang chủ** — Tùy thuộc vào điểm truy cập bạn đang thiết lập, nhập địa chỉ trang web hoặc địa chỉ của trung tâm nhắn tin đa phương tiện.
- **Dùng điểm truy cập** — Cài điện thoại kết nối với đích bằng cách sử dụng điểm truy cập này sau khi được xác nhận hoặc kết nối tự động.

Sửa đổi cài đặt điểm truy cập dữ liệu gói nâng cao — Chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt nâng cao**.

Kết nối

Chọn từ các tùy chọn sau:

- **Loại mạng** — Chọn loại giao thức internet để truyền dữ liệu đến và đi từ điện thoại của bạn. Các thông số cài đặt khác tùy thuộc vào loại mạng được chọn.
- **Địa chỉ IP Điện thoại** (chỉ với IPv4) — Nhập địa chỉ IP của điện thoại.
- **Địa chỉ DNS** — Nhập địa chỉ IP của máy chủ DNS chính và phụ, nếu yêu cầu bởi nhà cung cấp dịch vụ. Để có được các địa chỉ này, hãy liên hệ nhà cung cấp dịch vụ internet.
- **Địa chỉ máy chủ proxy** — Nhập địa chỉ IP của máy chủ proxy.
- **Số cổng proxy** — Nhập số cổng của máy chủ proxy.

Cài đặt điểm truy cập WLAN

Chọn **Menu** > **Cài đặt** sau đó chọn **Khả năng kết nối** > **Đích mạng** > **Điểm truy cập**, và thực hiện theo hướng dẫn.

Chỉnh sửa điểm truy cập mạng LAN không dây (WLAN) —

Chọn một nhóm điểm truy cập và chọn điểm truy cập được đánh dấu bằng (P). Thực hiện theo các hướng dẫn của nhà cung cấp dịch vụ WLAN.

Chọn một trong số các tùy chọn sau:

- **Tên mạng WLAN** — Chọn **Nhập thủ công** hoặc **Tìm mạng**. Nếu bạn chọn một mạng hiện có, chế độ mạng WLAN và chế độ bảo mật WLAN được xác định bởi các thông số cài đặt của thiết bị điểm truy cập của mạng.
- **Tình trạng mạng** — Xác định hiển thị hoặc không hiển thị tên mạng.
- **Chế độ mạng WLAN** — Chọn **Đặc biệt** để tạo một mạng ad hoc và cho phép các thiết bị trực tiếp gửi và nhận dữ

liệu; không cần thiết bị điểm truy cập mạng WLAN. Trong một mạng ad hoc, tất cả các thiết bị phải sử dụng cùng tên mạng WLAN.

- **Chế độ bảo mật WLAN** — Chọn chế độ mã hóa được sử dụng: **WEP**, **802.1x**, hoặc **WPA/WPA2** (802.1x và WPA/WPA2 không khả dụng cho mạng ad hoc). Nếu bạn chọn **Mạng mở**, sẽ không có mã hóa được sử dụng. Chỉ có thể sử dụng các chức năng WEP, 802.1x và WPA nếu được mạng hỗ trợ.
- **Trang chủ** — Nhập địa chỉ web của trang bắt đầu.
- **Dùng điểm truy cập** — Cài điện thoại tạo kết nối bằng cách sử dụng điểm truy cập này tự động hoặc sau khi xác nhận.

Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau.

Xem các kết nối dữ liệu đang hoạt động

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và **Khả năng kết nối** > **Quản lý kết nối**.

Trong giao diện kết nối dữ liệu hoạt động, bạn có thể xem các kết nối dữ liệu của mình:

 cuộc gọi dữ liệu

 kết nối dữ liệu gói

 Kết nối với máy WLAN

Ngắt kết nối — Chọn **Tùy chọn** > **Ngắt kết nối**.

Ngắt tất cả các kết nối đang hoạt động — Chọn **Tùy chọn** > **Ngắt tất cả kết nối**.

Xem chi tiết về một kết nối — Chọn [Tùy chọn](#) > [Chi tiết](#).

Đồng bộ

 Với ứng dụng Đồng bộ hóa, bạn có thể đồng bộ hóa các ghi chú, tin nhắn, chỉ mục trình duyệt và số liên lạc với các ứng dụng tương thích trên một máy tính PC tương thích hoặc trên internet.

Chọn [Menu](#) > [Cài đặt](#) và chọn [Khả năng kết nối](#) > [Truyền dữ liệu](#) > [Đồng bộ](#).

Bạn có thể nhận thông số cài đặt đồng bộ dưới dạng tin nhắn đặc biệt từ nhà cung cấp dịch vụ.

Cấu hình đồng bộ chứa các cài đặt cần thiết cho việc đồng bộ. Khi bạn mở ứng dụng này, cấu hình đồng bộ mặc định hoặc đã sử dụng trước đó sẽ hiển thị.

Tạo một cấu hình đồng bộ hóa mới — Chọn [Tùy chọn](#) > [Cấu hình đồng bộ mới](#).

Xác định những tính năng được bao gồm trong cấu hình đồng bộ hóa — Chọn một mục đồng bộ hóa để bao gồm mục này trong cấu hình hoặc để loại bỏ mục này.

Quản lý cấu hình đồng bộ hóa — Chọn [Tùy chọn](#) và chọn tùy chọn bạn muốn.

Đồng bộ dữ liệu — Chọn [Tùy chọn](#) > [Đồng bộ](#).

Kết nối Bluetooth

Giới thiệu về kết nối Bluetooth

Với kết nối Bluetooth, bạn có thể thiết lập một kết nối không dây với các thiết bị tương thích khác, chẳng hạn như điện thoại di động, máy tính, tai nghe và bộ phụ kiện sử dụng trên xe.

Bạn có thể sử dụng kết nối để gửi các mục từ điện thoại, chuyển các tập tin từ máy tính PC tương thích, và in các tập tin bằng một máy in tương thích.

 Chọn [Menu](#) > [Cài đặt](#) và [Khả năng kết nối](#) > [Bluetooth](#).

Các thiết bị sử dụng công nghệ không dây Bluetooth liên lạc qua sóng radio, vì vậy chúng không cần phải đặt cùng phương. Tuy nhiên, chúng phải được đặt cách nhau tối đa là 10 mét (33 bộ), ngoài ra còn chưa tính tới khả năng kết nối này có thể bị nhiễu sóng do các vật cản như tường hoặc các thiết bị điện tử khác.

Thiết bị này tuân theo Thông số Bluetooth 2.0 + EDR hỗ trợ các cấu hình sau: phân phối tín hiệu âm thanh nâng cao, hình ảnh cơ bản, nhận dạng thiết bị, mạng quay số, chuyển tập tin, truy cập chung, phân phối âm thanh/video chung, trao đổi đối tượng chung, loa nói trực tiếp, tai nghe, mở rộng đối tượng, truy cập danh bạ, cổng nối tiếp, và truy cập SIM. Để đảm bảo khả năng vận hành tương tác giữa các thiết bị khác nhau hỗ trợ công nghệ Bluetooth, sử dụng các phụ kiện đã được Nokia phê chuẩn cho kiểu thiết bị này. Kiểm tra với các nhà sản xuất của các thiết bị khác để xác định khả năng tương thích của chúng với thiết bị này.

Kết nối

Khi điện thoại bị khóa, chỉ có thể kết nối đến những thiết bị đã được gán quyền.

Các tính năng sử dụng công nghệ Bluetooth sẽ tiêu thụ pin nhiều hơn và làm giảm thời gian sử dụng của pin.

Cài đặt Bluetooth

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và **Khả năng kết nối** > **Bluetooth**.

Chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Bluetooth** — Kích hoạt cập nhật Bluetooth.
- **Cho tất cả xem máy** — Để cho phép hiển thị điện thoại trên các thiết bị Bluetooth khác, hãy chọn **Hiển thị với tất cả**. Để cài khoảng thời gian mà sau đó phạm vi kết nối được chuyển từ hiển thị sang ẩn, hãy chọn **Đặt t.g cho t.cả xem**. Để ẩn không cho các thiết bị khác nhìn thấy điện thoại của bạn, chọn **Ẩn**.
- **Tên riêng của ĐT** — Chỉnh sửa tên điện thoại. Tên sẽ hiển thị trên các thiết bị Bluetooth khác.
- **Chế độ SIM từ xa** — Cho phép các thiết bị khác, chẳng hạn như các bộ phụ kiện dùng trên xe hơi, sử dụng thẻ SIM trong điện thoại của bạn để kết nối vào mạng di động.

Các mẹo bảo mật

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Khả năng kết nối** > **Bluetooth**.

Khi bạn không sử dụng kết nối Bluetooth, để kiểm soát những người có thể tìm thấy và kết nối vào điện thoại của bạn, hãy chọn **Bluetooth** > **Tắt** hoặc **Cho tất cả xem máy** > **Ẩn**. Việc hủy kích hoạt chức năng Bluetooth không ảnh hưởng đến các chức năng khác trên điện thoại.

Không ghép nối với hay chấp nhận các yêu cầu kết nối từ những thiết bị không rõ nguồn gốc. Điều này giúp bảo vệ điện thoại của bạn chống lại nội dung có hại. Sử dụng thiết bị ở chế độ ẩn là cách an toàn hơn để tránh các phần mềm có hại.

Gửi dữ liệu sử dụng kết nối Bluetooth

Bạn có thể có nhiều kết nối Bluetooth hoạt động cùng lúc. Ví dụ, nếu bạn kết nối với một tai nghe tương thích, bạn cũng có thể truyền dữ liệu đến thiết bị tương thích khác.

1. Mở một ứng dụng có lưu mục mà bạn muốn gửi.
2. Di chuyển đến một mục, và chọn **Tùy chọn** > **Gửi** > **Qua Bluetooth**.

Các thiết bị sử dụng công nghệ Bluetooth trong phạm vi sẽ hiển thị. Các biểu tượng thiết bị gồm:

 máy tính

 điện thoại

 thiết bị âm thanh hoặc video

 thiết bị khác

Để hủy bỏ việc dò tìm, chọn **Dừng**.

3. Chọn thiết bị bạn muốn kết nối đến.
4. Nếu thiết bị khác yêu cầu ghép nối trước khi có thể truyền dữ liệu, một âm báo sẽ phát ra, và bạn được yêu cầu nhập mã khóa. Mã khóa này cần được nhập chính xác vào cả hai thiết bị.

Khi kết nối được thiết lập, **Đang gửi dữ liệu** sẽ hiển thị.



Mẹo: Khi đang dò tìm thiết bị, một số thiết bị chỉ có thể hiển thị địa chỉ duy nhất (địa chỉ thiết bị). Để tìm địa chỉ duy nhất của điện thoại, trong màn hình chủ, hãy nhập ***#2820#**.

Ghép nối thiết bị

Bạn có thể ghép nối điện thoại với một thiết bị tương thích để tạo kết nối Bluetooth sau đó giữa các thiết bị nhanh hơn. Trước khi ghép nối, hãy tạo mật mã riêng của bạn (1 đến 16 chữ số), và thỏa thuận với người sở hữu thiết bị kia sử dụng cùng mật mã này. Những thiết bị không có giao diện người dùng có một mã khóa được cài trước. Mật mã chỉ có thể sử dụng một lần.

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và **Khả năng kết nối** > **Bluetooth**.

1. Mở tab Thiết bị ghép nối.
2. Chọn **Tùy chọn** > **Thiết bị ghép nối mới**. Các thiết bị trong phạm vi sẽ hiển thị.
3. Chọn thiết bị.
4. Nhập mật mã trên cả hai thiết bị.

✎ cho biết một thiết bị đã ghép nối trong giao diện tìm kiếm thiết bị.

Kết nối với một phụ kiện sau khi ghép nối — Chọn **Tùy chọn** > **K.nối đến t.bị âm thanh**. Một số phụ kiện âm thanh sẽ tự động kết nối vào điện thoại của bạn sau khi ghép nối.

Cài một thiết bị là được gán quyền — Chọn **Dạng được ủy quyền**. Kết nối giữa điện thoại và thiết bị được gán quyền có thể được thực hiện mà bạn không biết. Chỉ sử dụng trạng thái này cho những thiết bị của riêng bạn, ví dụ như tai nghe

hoặc máy tính PC tương thích hoặc những thiết bị của người mà bạn tin tưởng. ⓘ cho biết các thiết bị được gán quyền trong giao diện thiết bị ghép nối.

Hủy ghép nối với một thiết bị — Chọn **Tùy chọn** > **Xóa**.

Hủy tất cả ghép nối — Chọn **Tùy chọn** > **Xóa tất cả**.

Nhận dữ liệu sử dụng kết nối Bluetooth

Khi bạn nhận dữ liệu bằng cách sử dụng kết nối Bluetooth, một âm báo sẽ phát ra, và điện thoại sẽ hỏi bạn có muốn chấp nhận tin nhắn không. Nếu bạn chấp nhận, ✉ sẽ hiển thị, và bạn có thể tìm thấy một thông báo chứa nhiều thông tin về dữ liệu trong thư mục Hộp thư đến trong Nhắn tin. Dữ liệu nhận được sẽ tự động được lưu vào bộ nhớ điện thoại. Các tin nhắn nhận được qua Bluetooth được chỉ báo bằng 📶.

Chặn các thiết bị

Bạn có thể ngăn không cho các thiết bị thiết lập kết nối Bluetooth với điện thoại của mình.

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và **Khả năng kết nối** > **Bluetooth**.

Chặn một thiết bị — Trên tab Thiết bị ghép nối, hãy di chuyển đến thiết bị bạn muốn chặn, và chọn **Tùy chọn** > **Chặn**.

Hủy chặn một thiết bị — Trên tab Thiết bị bị chặn, hãy di chuyển đến một thiết bị, và chọn **Tùy chọn** > **Xóa**.

Hủy chặn tất cả các thiết bị — Chọn **Tùy chọn** > **Xóa tất cả**.

Kết nối

Nếu bạn từ chối yêu cầu ghép nối từ một thiết bị khác, bạn sẽ được hỏi có muốn chặn tất cả các yêu cầu kết nối sau này từ thiết bị này hay không. Nếu bạn chấp nhận truy vấn này, thiết bị này sẽ được thêm vào danh sách các thiết bị bị chặn.

Chế độ sử dụng SIM từ xa

Với chế độ sử dụng SIM từ xa, bạn có thể sử dụng một bộ phụ kiện tương thích sử dụng trên xe hơi. Trước khi có thể kích hoạt chế độ sử dụng SIM từ xa, hai thiết bị phải được ghép với nhau và việc ghép được khởi tạo từ phụ kiện. Khi ghép nối, hãy sử dụng mật mã gồm 16 chữ số, và cài phụ kiện là được gắn quyền.

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và **Khả năng kết nối** > **Bluetooth**.

Kích hoạt chế độ sử dụng SIM từ xa

1. Kích hoạt kết nối Bluetooth. Chọn **Bluetooth**.
2. Kích hoạt chế độ sử dụng SIM từ xa trên điện thoại. Chọn **Chế độ SIM từ xa**.
3. Kích hoạt chế độ sử dụng SIM từ xa trên thiết bị kia.

Khi chế độ sử dụng SIM từ xa được kích hoạt, **Chế độ SIM từ xa** sẽ hiển thị trong màn hình chủ. Kết nối với mạng không dây sẽ bị ngắt, và bạn không thể sử dụng các dịch vụ hoặc những tính năng của thẻ SIM yêu cầu kết nối mạng không dây.

Khi điện thoại sử dụng chế độ sử dụng SIM từ xa, bạn chỉ có thể thực hiện hoặc nhận cuộc gọi bằng cách sử dụng phụ kiện đã được kết nối. Điện thoại chỉ có thể thực hiện cuộc gọi đến những số điện thoại khẩn cấp đã được lập trình trên điện thoại.

Hủy kích hoạt chế độ sử dụng SIM từ xa — Bấm phím nguồn, và chọn **Thoát chế độ SIM từ xa**.

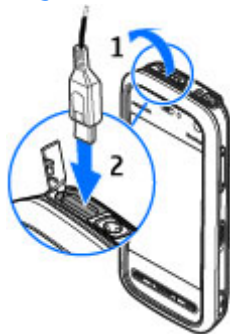
Chuyển dữ liệu sử dụng cáp USB

 Chọn **Menu** > **Cài đặt** và **Khả năng kết nối** > **USB**.

Chuyển chế độ USB mỗi lần kết nối cáp dữ liệu tương thích — Chọn **Hỏi khi kết nối** > **Có**.

Nếu tùy chọn **Hỏi khi kết nối** không được kích hoạt, hoặc bạn muốn thay đổi chế độ USB trong khi đang có một kết nối hoạt động, hãy chọn **Chế độ kết nối USB** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Ovi Suite** — Sử dụng các ứng dụng của Nokia dành cho máy tính PC như là Nokia Ovi suite hoặc Nokia Software Updater.
- **Ổ đĩa chung** — Chuyển dữ liệu giữa điện thoại và máy PC tương thích.
- **Truyền hình ảnh** — In hình ảnh sử dụng một máy in tương thích.
- **Chuyển dữ liệu** — Đồng bộ nhạc bằng Nokia Music hoặc Windows Media Player.



Kết nối với máy PC

Bạn có thể sử dụng điện thoại di động với các ứng dụng đa dạng của các truyền thông dữ liệu và kết nối với máy PC tương

thích. Với Nokia Ovi Suite, bạn có thể, ví dụ, chuyển tập tin và hình ảnh giữa điện thoại và một máy PC tương thích.

Để sử dụng Ovi Suite bằng chế độ kết nối USB, chọn **Chế độ Ovi Suite**.

Để biết thêm thông tin về Ovi Suite, hãy truy cập vào phần hỗ trợ tại trang web www.ovi.com.

Cài đặt quản trị

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và **Khả năng kết nối** > **Cài đặt quản trị**.

Để cài thời gian trực tuyến cho kết nối cuộc gọi dữ liệu, chọn **Cuộc gọi dữ liệu**. Các cài đặt cuộc gọi dữ liệu ảnh hưởng đến tất cả các điểm truy cập sử dụng cuộc gọi dữ liệu GSM.

Cài đặt SIP

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Khả năng kết nối** > **Cài đặt quản trị** > **Cài đặt SIP**.

Cài đặt Giao Thức Khởi Tạo Phiên Hợp (SIP) cần cho một số dịch vụ mạng nhất định sử dụng SIP. Bạn có thể nhận thông số cài đặt dưới dạng tin nhắn văn bản đặc biệt từ nhà cung cấp dịch vụ. Bạn có thể xem, xóa, hoặc tạo các cấu hình cài đặt này trong cài đặt SIP.

Điều khiển tên điểm truy cập

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Khả năng kết nối** > **Cài đặt quản trị** > **Kiểm soát APN**.

Với dịch vụ điều khiển tên điểm truy cập, bạn có thể giới hạn các kết nối dữ liệu gói và cho phép điện thoại chỉ sử dụng những điểm truy cập dữ liệu gói nhất định.

Cài đặt này chỉ khả dụng nếu thẻ SIM hỗ trợ dịch vụ kiểm soát điểm truy cập.

Để bật hoặc tắt dịch vụ kiểm soát, hoặc để thay đổi các điểm truy cập được phép, chọn **Tùy chọn** và chọn tùy chọn tương ứng. Để thay đổi các tùy chọn này, bạn cần mã PIN2. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để có mã này.

Cài đặt dữ liệu gói

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Khả năng kết nối** > **Cài đặt quản trị** > **Dữ liệu gói**.

Các cài đặt dữ liệu gói ảnh hưởng đến tất cả các điểm truy cập dùng kết nối truyền dữ liệu.

Chọn từ các tùy chọn sau:

- **Kết nối dữ liệu gói** — Nếu chọn **Khi có** và bạn đang ở trong mạng có hỗ trợ dữ liệu gói, điện thoại sẽ đăng ký với mạng dữ liệu gói. Việc khởi động một kết nối dữ liệu gói hoạt động (ví dụ, để gửi và nhận e-mail) sẽ nhanh hơn nếu điện thoại thiết lập một kết nối dữ liệu gói khi cần. Nếu không nằm trong vùng phủ sóng của dịch vụ dữ liệu, điện thoại sẽ tìm cách khởi tạo một kết nối dữ liệu gói theo định kỳ. Nếu chọn **Khi cần**, điện thoại sẽ chỉ sử dụng kết nối dữ liệu gói khi bạn khởi động một ứng dụng hoặc thao tác cần đến kết nối này.
- **Điểm truy cập** — Bạn sẽ cần đến tên điểm truy cập để sử dụng điện thoại như một modem truyền dữ liệu cho máy tính tương thích.

Chia sẻ trực tuyến

- **Truy cập gói tốc độ cao** — Cho phép hoặc không cho phép sử dụng HSDPA (dịch vụ mạng) trong các mạng UMTS.

15. Chia sẻ trực tuyến

Giới thiệu về Chia sẻ trực tuyến

Chọn **Menu** > **Internet** > **Ch.sẻ t.tuyến**.

Với Chia sẻ trực tuyến (dịch vụ mạng), bạn có thể đăng hình ảnh, video clip, và clip âm thanh từ điện thoại lên các dịch vụ chia sẻ trực tuyến, chẳng hạn như album và blog. Bạn cũng có thể xem và gửi nhận xét cho các bài đăng trong các dịch vụ này, đồng thời có thể tải nội dung về điện thoại Nokia tương thích.

Các loại nội dung được hỗ trợ và tính khả dụng của dịch vụ Chia sẻ trực tuyến có thể khác nhau.

Đăng ký dịch vụ

Chọn **Menu** > **Internet** > **Ch.sẻ t.tuyến**.

Để đăng ký với một dịch vụ chia sẻ trực tuyến, hãy truy cập vào trang web của nhà cung cấp dịch vụ, và kiểm tra xem điện thoại Nokia của bạn có tương thích với dịch vụ không. Tạo một tài khoản theo hướng dẫn trên trang web. Bạn sẽ nhận được một tên người dùng và mật khẩu để cài đặt tài khoản cho điện thoại.

1. Để kích hoạt dịch vụ, hãy mở ứng dụng Chia sẻ trực tuyến, chọn một dịch vụ và chọn **Tùy chọn** > **Kích hoạt**.

2. Cho phép điện thoại tạo một kết nối mạng. Nếu bạn được nhắc tạo một điểm truy cập internet, hãy chọn một điểm truy cập từ danh sách.
3. Đăng nhập vào tài khoản theo hướng dẫn trên trang web của nhà cung cấp dịch vụ.

Để biết tính khả dụng và cước phí của các dịch vụ thuộc bên thứ ba, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ hoặc bên thứ ba có liên quan.

Quản lý các tài khoản

Để xem các tài khoản của bạn, chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Tài khoản của tôi**.

Để tạo một tài khoản mới, chọn **Tùy chọn** > **Thêm tài khoản mới**.

Để thay đổi tên người dùng hoặc mật khẩu cho một tài khoản, hãy chọn tài khoản và chọn **Tùy chọn** > **Mở**.

Để cài tài khoản làm tài khoản mặc định khi gửi các bài đăng từ điện thoại, chọn **Tùy chọn** > **Đặt làm mặc định**.

Để xóa một tài khoản, hãy chọn tài khoản này và chọn **Tùy chọn** > **Xóa**.

Tạo bài đăng

Chọn **Menu** > **Internet** > **Ch.sẻ t.tuyến**.

Để đăng các tập tin media lên một dịch vụ, hãy chọn một dịch vụ, và chọn **Tùy chọn** > **Tải mục mới lên**. Nếu dịch vụ chia sẻ trực tuyến cung cấp các kênh để đăng các tập tin, hãy chọn kênh bạn muốn.

Để thêm hình ảnh, video clip, hoặc clip âm thanh vào bài đăng, chọn **Tùy chọn** > **Chèn**.

Nhập tiêu đề hoặc mô tả cho bài đăng, nếu có.

Để thêm các thẻ vào bài đăng, chọn **Từ khóa mục**.

Để cho phép đăng thông tin vị trí có trong tập tin, hãy chọn **Vị trí**.

16. Trung Tâm Video Nokia

Với Trung Tâm Video Nokia (dịch vụ mạng), bạn có thể tải về hoặc xem các video clip trực tuyến từ các dịch vụ video Internet tương thích sử dụng kết nối dữ liệu gói hoặc mạng WLAN. Bạn cũng có thể chuyển video clip từ máy PC tương thích sang điện thoại và xem chúng trong Video centre (Trung tâm video).

Việc sử dụng các điểm truy cập dữ liệu gói để tải xuống các video có thể cần chuyển một lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết thông tin về phí chuyển dữ liệu.

Điện thoại của bạn có thể đã được cài đặt sẵn một số dịch vụ.

Để gửi bài đăng lên dịch vụ, chọn **Tùy chọn** > **Tải lên**.

Đăng các tập tin từ Bộ sưu tập

Bạn có thể đăng tải các tập tin của mình từ Bộ sưu tập đến một dịch vụ chia sẻ trực tuyến.

1. Chọn **Menu** > **Bộ sưu tập** và các tập tin mà bạn muốn đăng tải.
2. Chọn **Tùy chọn** > **Gửi** > **Tải lên** và tài khoản mà bạn muốn.
3. Chỉnh sửa bài đăng, nếu cần.
4. Chọn **Tùy chọn** > **Tải lên**.

Các nhà cung cấp dịch vụ có thể cung cấp nội dung miễn phí hoặc có tính phí. Kiểm tra cước phí trong dịch vụ hoặc hỏi nhà cung cấp dịch vụ.

Xem và tải về video clip

Kết nối với dịch vụ

1. Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **TT video**.
2. Để kết nối với một dịch vụ để cài đặt dịch vụ video, chọn **Thêm dịch vụ mới** và chọn dịch vụ video bạn muốn từ catalog dịch vụ.

Xem video clip

Để trình duyệt nội dung của các dịch vụ video đã được cài đặt, chọn **Nguồn cấp video**.

Nội dung của một số dịch vụ video được chia thành các danh mục. Để trình duyệt các video clip, hãy chọn một danh mục.

Để tìm kiếm video clip trong dịch vụ này, chọn **Tìm video**.
Tìm kiếm có thể không khả dụng trong mọi dịch vụ.

Một số video clip có thể được xem trực tuyến qua mạng, còn những clip khác thì trước tiên phải được tải về điện thoại. Để tải xuống một video clip, chọn **Tùy chọn** > **Tải về**. Các quá trình tải xuống vẫn chạy ẩn nếu bạn thoát khỏi ứng dụng. Các video clip đã tải về sẽ được lưu trong Video riêng.

Để xem một video clip trực tuyến hoặc một video clip đã tải về, chọn **Tùy chọn** > **Phát**. Khi phát video clip, để sử dụng các phím điều khiển để điều khiển máy phát, hãy nhấp vào màn hình. Để điều chỉnh âm lượng, sử dụng phím âm lượng.



Cảnh báo: Việc nghe liên tục ở mức âm lượng lớn có thể gây hại cho thính giác của quý khách. Hãy nghe nhạc ở mức vừa phải và không giữ thiết bị gần tai của quý khách khi sử dụng loa.

Chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Tiếp tục lại việc tải về** — Tiếp tục lại việc tải về bị tạm ngừng hoặc bị lỗi.
- **Hủy việc tải về** — Hủy tải về.
- **Xem trước** — Xem trước một video clip. Tùy chọn này khả dụng nếu được dịch vụ hỗ trợ.
- **Chi tiết nguồn cấp** — Xem thông tin về một video clip.

- **Làm mới danh sách** — Làm mới danh sách video clip.
- **Mở liên kết trong trình duyệt web** — Mở một liên kết trong trình duyệt web.

Lên lịch tải xuống

Việc cài đặt ứng dụng để tự động tải các video clip về có thể đòi hỏi phải chuyển các khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ của quý khách. Để biết thông tin về phí chuyển dữ liệu, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách. Để lập kế hoạch tự động tải về các video clip trong một dịch vụ, chọn **Tùy chọn** > **Lên lịch tải về**. Hàng ngày trung tâm video sẽ tự động tải về các video clip mới tại thời điểm do bạn xác định.

Để hủy các chương trình tải về đã được lập biểu, hãy chọn **Tải về thủ công** làm phương pháp tải về.

Cấp dữ liệu video

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **TT video**.

Nội dung của các dịch vụ video đã được cài đặt sẽ được phân phối bằng cách sử dụng các cấp dữ liệu RSS. Để xem và quản lý các nguồn cấp dữ liệu, hãy chọn **Nguồn cấp video**.

Chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Đăng ký nguồn cấp** — Kiểm tra các đăng ký nguồn cấp dữ liệu hiện thời.
- **Chi tiết nguồn cấp** — Xem thông tin về một video.
- **Thêm nguồn cấp** — Đăng ký với các nguồn cấp dữ liệu mới. Chọn **Qua thư mục Video** để chọn một nguồn cấp dữ liệu từ dịch vụ trong danh mục video.

- **Làm mới nguồn cấp** — Làm mới nội dung của tất cả các nguồn cấp dữ liệu.
- **Quản lý tài khoản** — Quản lý các tùy chọn tài khoản cho một cấp dữ liệu cụ thể, nếu có.
- **Chuyển** — Chuyển video clip đến vị trí bạn muốn.

Để xem các video có trong một nguồn cấp dữ liệu, hãy chọn một nguồn cấp dữ liệu từ danh sách.

Video của tôi

Video riêng là nơi lưu trữ tất cả video clip trong ứng dụng Trung tâm video. Bạn có thể liệt kê các video clip đã tải về, và các video clip được quay bằng camera của điện thoại trong những giao diện riêng.

1. Để mở một thư mục và xem các video clip, hãy chọn thư mục này. Khi phát một video clip, để sử dụng các phím điều khiển để điều khiển máy phát, hãy nhấp vào màn hình.
2. Để điều chỉnh âm lượng, bấm phím âm lượng.

Chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Tiếp tục lại việc tải về** — Tiếp tục lại việc tải về bị tạm ngừng hoặc bị lỗi.
- **Hủy việc tải về** — Hủy tải về.
- **Chi tiết video** — Xem thông tin về một video clip.
- **Tìm** — Tìm một video clip. Nhập cụm từ tìm kiếm khớp với tên tập tin.
- **Trạng thái bộ nhớ** — Xem dung lượng bộ nhớ còn trống và bộ nhớ đã sử dụng.
- **Sắp xếp theo** — Sắp xếp các video clip. Chọn danh mục bạn muốn.

- **Di chuyển và sao chép** — Chuyển hoặc sao chép video clip. Chọn **Chép** hoặc **Chuyển** và chọn vị trí bạn muốn.

Chuyển video từ máy PC

Chuyển các video clip riêng của bạn vào Trung tâm video từ các thiết bị tương thích sử dụng cáp dữ liệu USB tương thích. Trung tâm video sẽ chỉ hiển thị những video clip có định dạng được điện thoại hỗ trợ.

1. Để xem điện thoại trên máy PC như một bộ nhớ thứ cấp, nơi bạn có thể chuyển bất kỳ tập tin dữ liệu nào, hãy thiết lập kết nối bằng cáp dữ liệu USB.
2. Chọn **Ổ đĩa chung** là chế độ kết nối. Cần lắp một thẻ nhớ tương thích vào điện thoại.
3. Chọn những video clip bạn muốn sao chép từ máy PC.
4. Chuyển video clip vào **E:\Video riêng** trong thẻ nhớ.

Các video clip đã được chuyển sẽ hiển thị trong thư mục Video riêng trong Trung tâm video. Các tập tin video trong các thư mục khác của điện thoại sẽ không được hiển thị.

Cài đặt trung tâm video

Trong giao diện chính của Trung tâm video, chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Lựa chọn dịch vụ video** — Chọn dịch vụ video bạn muốn hiển thị trong Trung tâm video. Bạn cũng có thể thêm, xóa, chỉnh sửa, và xem chi tiết của một dịch vụ video. Bạn không thể chỉnh sửa các dịch vụ video được cài sẵn.
- **Cài đặt kết nối** — Để xác định mạng đích được sử dụng cho kết nối mạng này, chọn **Kết nối mạng**. Để chọn kết

Internet

nổi theo cách thủ công mỗi lần Trung tâm video mở một kết nối mạng, chọn **Luôn hỏi**.

Để bật hoặc tắt kết nối GPRS, chọn **Xác nhận sử dụng GPRS**.

Để bật hoặc tắt chuyển vùng, chọn **Xác nhận chuyển vùng**.

- **Phụ huynh kiểm soát** — Cài giới hạn tuổi cho video. Mật mã yêu cầu giống như mã khóa điện thoại. Giá trị cài đặt

gốc của mã khóa là **12345**. Ở dịch vụ video theo yêu cầu, các video có giới hạn tuổi tương tự hoặc cao hơn giới hạn bạn đã cài sẽ bị ẩn.

- **Bộ nhớ ưu tiên** — Chọn lưu video đã tải xuống trong bộ nhớ điện thoại hoặc thẻ nhớ tương thích.
- **Hình thu nhỏ** — Chọn có tải về và xem các hình thu nhỏ trong các nguồn cấp dữ liệu video hay không.

17. Internet

Giới thiệu trình duyệt web



Chọn **Menu** > **Internet** > **Web**.

Nắm bắt tin tức và truy cập vào các trang web ưa thích của bạn. Bạn có thể sử dụng trình duyệt web của điện thoại để xem các trang web trên internet.

Để duyệt web, bạn phải kết nối vào internet.

Duyệt web

Chọn **Menu** > **Internet** > **Web**.



Mẹo: Nếu bạn không có gói dữ liệu trọn gói từ nhà cung cấp dịch vụ của mình, để tiết kiệm phí dữ liệu trên hóa đơn điện thoại của mình, bạn có thể sử dụng một mạng WLAN để kết nối vào internet.

Chuyển đến một trang web — Chọn thanh địa chỉ web, nhập một địa chỉ web và chọn .



Mẹo: Để tìm kiếm trên internet, hãy chọn thanh địa chỉ web, nhập từ tìm kiếm và chọn liên kết bên dưới thanh địa chỉ web.

Phóng to hoặc thu nhỏ — Đặt hai ngón tay lên màn hình và trượt các ngón tay lại gần hoặc ra xa nhau.

Cache (bộ nhớ truy cập nhanh) là một vùng bộ nhớ được dùng để lưu dữ liệu tạm thời. Nếu quý khách đã thử truy cập hoặc đã truy cập các thông tin bảo mật cần có mật khẩu, hãy xóa bộ nhớ cache sau mỗi lần sử dụng. Các thông tin hoặc dịch vụ mà quý khách đã truy cập sẽ được lưu trong bộ nhớ cache.

Dọn cache — Chọn  >  > **Riêng tư** > **Xóa dữ liệu riêng tư** > **Cache**.

Thêm bookmark

Nếu bạn thường xuyên truy cập vào cùng một trang web, hãy thêm trang web này vào giao diện Bookmark, để bạn có thể dễ dàng truy cập vào trang web này.

Chọn **Menu** > **Internet** > **Web**.

Trong khi duyệt, hãy chọn  > .

Chuyển đến trang web đã được lưu làm bookmark trong khi duyệt — Chọn  >  và chọn một bookmark.

Đăng ký với nguồn cấp dữ liệu web

Bạn không phải thường xuyên truy cập vào các trang web ưa thích của mình để giữ cập nhật với những gì mới trên chúng. Bạn có thể đăng ký với các nguồn cấp dữ liệu web và nhận liên kết đến nội dung mới nhất một cách tự động.

Chọn **Menu** > **Internet** > **Web**.

Nguồn cấp dữ liệu web trên các trang web thường được chỉ báo bằng . Chúng được sử dụng để chia sẻ, ví dụ như chia sẻ các tiêu đề tin tức hoặc mục nhập blog.

Chuyển đến một blog hoặc trang web có chứa nguồn cấp web và chọn  > , sau đó chọn nguồn cấp bạn muốn.

18. Tìm kiếm

Giới Thiệu về Tìm Kiếm

Chọn **Menu** > **Internet** > **Tìm**.

Tìm kiếm cho phép bạn sử dụng các dịch vụ tìm kiếm khác nhau trên internet để tìm, ví dụ, các trang web, và hình ảnh. Nội dung và tính khả dụng của dịch vụ có thể khác nhau.

Cập nhật nguồn cấp — Trong giao diện Nguồn cấp web, hãy chọn và giữ nguồn cấp, và từ menu pop-up, hãy chọn **Làm mới**.

Cài nguồn cấp dữ liệu tự động cập nhật — Trong giao diện Nguồn cấp dữ liệu web, hãy chọn và giữ nguồn cấp dữ liệu, và từ menu pop-up, hãy chọn **Chỉnh sửa** > **Cập nhật tự động**.

Các ký tự không thể đọc trong khi duyệt web

Nếu có các ký tự không thể đọc được hiển thị, hãy chọn **Menu** > **Internet** > **Web** và  >  > **Trang** > **Mã hóa mặc định**, sau đó chọn chế độ mã hóa phù hợp cho bộ ký tự của ngôn ngữ.

Bắt đầu tìm kiếm

Chọn **Menu** > **Internet** > **Tìm**.

Để tìm nội dung trên điện thoại di động của bạn, hãy nhập cụm từ tìm kiếm vào trường tìm kiếm, hoặc trình duyệt các danh mục nội dung. Trong khi nhập cụm từ tìm kiếm, các kết quả sẽ được sắp xếp thành danh mục. Các kết quả được truy cập gần đây nhất sẽ hiển thị ở phía trên cùng của danh sách kết quả, nếu chúng khớp với các cụm từ tìm kiếm.

Cửa hàng Ovi

Để tìm kiếm các trang web trên internet, chọn **Tìm kiếm Internet** sau đó chọn nhà cung cấp dịch vụ tìm kiếm, và nhập cụm từ tìm kiếm vào trường tìm kiếm. Nhà cung cấp dịch vụ tìm kiếm bạn chọn sẽ được cài làm nhà cung cấp dịch vụ tìm kiếm trên internet mặc định.

Nếu nhà cung cấp dịch vụ tìm kiếm mặc định đã được cài, chọn nhà cung cấp này để bắt đầu lần tìm kiếm, hoặc chọn **Thêm d.vụ tìm kiếm** để sử dụng nhà cung cấp dịch vụ tìm kiếm khác.

Để thay đổi nhà cung cấp tìm kiếm mặc định, chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Tìm dịch vụ**.

Để thay đổi cài đặt quốc gia hoặc khu vực để tìm thêm các nhà cung cấp dịch vụ tìm kiếm, chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Quốc gia hoặc vùng**.

19. Cửa hàng Ovi

Giới thiệu về Mục lưu trữ Ovi

 Với Mục lưu trữ Ovi, bạn có thể tải trò chơi di động, ứng dụng, video, hình ảnh, chủ đề, và nhạc chuông về điện thoại. Một số mục là miễn phí; một số mục khác bạn cần mua bằng

thẻ tín dụng hoặc trả theo hóa đơn điện thoại. Tính khả dụng của phương thức thanh toán tùy thuộc vào quốc gia cư trú và nhà cung cấp dịch vụ mạng. Mục lưu trữ Ovi cung cấp nội dung tương thích với điện thoại di động của bạn và thích hợp với sở thích và địa điểm của bạn.

20. Các ứng dụng khác

Đồng hồ

Cài ngày giờ

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Đồng hồ**.

Chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Thời gian** — Đặt giờ.
- **Ngày** — Đặt ngày.

- **Cập nhật t.gian tự động** — Cài mạng tự động cập nhật thông tin về ngày giờ và múi giờ cho điện thoại (dịch vụ mạng).

Báo thức

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Đồng hồ**.

Cài báo thức mới

1. Chọn **Âm báo mới**.
2. Cài thời gian báo thức.

3. Chọn **Lặp lại** để cài lặp lại hoặc không lặp lại báo thức.

4. Chọn **Xong**.

Xem báo thức — Chọn **Âm báo**.  cho biết báo thức đã được kích hoạt.  cho biết báo thức lặp lại.

Xóa báo thức — Chọn **Âm báo**, di chuyển đến báo thức, và chọn **Tùy chọn** > **Xóa âm báo**.

Ngừng báo — Chọn **Ngừng**. Nếu điện thoại tắt khi tới lúc báo thức, điện thoại sẽ tự bật và phát âm báo.

Tạm dừng báo thức — Chọn **Báo lại**.

Xác định thời gian tạm dừng — Chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Thời gian báo lại âm báo**.

Thay đổi âm báo — Chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Âm báo đồng hồ**.

Đồng hồ thế giới

Với đồng hồ thế giới, bạn có thể xem thời gian hiện tại ở những vị trí khác nhau.

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Đồng hồ**.

Xem giờ — Chọn **Đồng hồ thế giới**.

Thêm vị trí vào danh sách — Chọn **Tùy chọn** > **Thêm địa điểm**.

Đặt vị trí hiện tại của bạn — Chuyển đến một vị trí và chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt vị trí hiện tại**. Thời gian trong thiết bị của bạn sẽ thay đổi theo vị trí đã chọn. Bảo đảm thời gian chính xác và khớp với múi giờ của bạn.

Lịch

Để mở lịch, chọn **Menu** > **Lịch**.

Giao diện lịch

Để chuyển giữa giao diện tháng, giao diện tuần và giao diện công việc, hãy chọn **Tùy chọn** > **Đổi dạng hiển thị** > **Ngày**, **Tuần**, hoặc **Công việc**.

Để thay đổi ngày đầu tuần, giao diện hiển thị khi bạn mở lịch, hoặc cài đặt âm báo lịch, hãy chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt**.

Để đến một ngày cụ thể, hãy chọn **Tùy chọn** > **Chuyển đến ngày**.

Thanh công cụ lịch

Từ thanh công cụ, chọn một trong các tùy chọn sau:

-  **Xem tiếp** — Chọn giao diện tháng.
-  **Xem tiếp** — Chọn giao diện tuần.
-  **Xem tiếp** — Chọn giao diện ngày.
-  **Xem tiếp** — Chọn giao diện công việc.
-  **Cuộc họp mới** — Thêm nhắc nhở cho cuộc họp mới.
-  **Ghi chú công việc mới** — Thêm ghi chú công việc mới.

Trình quản lý tập tin

Gới thiệu về Trình quản lý tập tin

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Q. lý tập tin**.

Với Trình quản lý tập tin, bạn có thể duyệt, quản lý và mở các tập tin trên điện thoại hoặc ổ đĩa ngoài tương thích.

Tìm và sắp xếp các tập tin

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Q.lý tập tin**.

Tìm kiếm tập tin — Chọn **Tùy chọn** > **Tìm**. Nhập văn bản tìm kiếm khớp với tên tập tin.

Chuyển và sao chép tập tin và thư mục — Chọn **Tùy chọn** > **Sắp xếp** và chọn tùy chọn bạn muốn.

Phân loại tập tin — Chọn **Tùy chọn** > **Sắp xếp theo** và chọn danh mục bạn muốn.

Chỉnh sửa thẻ nhớ

Bạn có thể định dạng thẻ nhớ để xóa dữ liệu trên thẻ nhớ, hoặc bạn có thể bảo vệ dữ liệu trên thẻ nhớ bằng mật khẩu.

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Q.lý tập tin**.

Chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Tùy chọn thẻ nhớ** — Đổi tên hoặc định dạng thẻ nhớ.
- **Mật mã thẻ nhớ** — Mật mã bảo vệ thẻ nhớ.
- **Mở khóa thẻ nhớ** — Mở khóa thẻ nhớ.

Các tùy chọn này chỉ khả dụng nếu đã lắp một thẻ nhớ tương thích vào điện thoại.

Tập tin sao lưu

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Q.lý tập tin**.

Bạn nên thường xuyên sao lưu bộ nhớ điện thoại vào thẻ nhớ hoặc máy tính tương thích.

Sao lưu dữ liệu từ bộ nhớ điện thoại vào thẻ nhớ — Chọn **Tùy chọn** > **Sao lưu bộ nhớ máy**.

Khôi phục dữ liệu từ thẻ nhớ vào bộ nhớ điện thoại — Chọn **Tùy chọn** > **Khôi phục từ thẻ nhớ**.

Bạn cũng có thể kết nối điện thoại với một máy tính tương thích, sau đó sử dụng Nokia Ovi Suite để sao lưu dữ liệu.

Quản lý ứng dụng

Nhờ Trình quản lý ứng dụng, bạn có thể thấy được những gói phần mềm đã được cài đặt trên điện thoại. Bạn có thể xem chi tiết về các ứng dụng đã cài đặt, gỡ cài đặt các ứng dụng, và xác định các thông số cài đặt.

Bạn có thể cài đặt hai loại ứng dụng và phần mềm vào điện thoại:

- Các ứng dụng JME dựa trên công nghệ Java™ có phần mở rộng tập tin là .jad hoặc .jar
- Các ứng dụng và phần mềm khác tương thích với hệ điều hành Symbian có phần mở rộng tập tin là .sis hoặc .sisx

Chỉ cài đặt phần mềm tương thích với điện thoại.

Cài đặt ứng dụng

Bạn có thể chuyển các tập tin cài đặt về điện thoại từ một máy tính tương thích, tải chúng về trong khi trình duyệt, hoặc nhận chúng dưới dạng tin nhắn đa phương tiện, dưới dạng tập tin đính kèm e-mail hoặc sử dụng các phương thức kết nối khác, chẳng hạn như qua kết nối Bluetooth.

Bạn có thể sử dụng Nokia Application Installer trong bộ Nokia Ovi Suite để cài đặt một ứng dụng cho điện thoại.

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Quản lý ứng dụng**.

Các tập tin cài đặt được lưu trong thư mục Tập tin cài đặt, và các ứng dụng cài đặt được lưu trong thư mục Ứng dụng đã c.đặt. Các biểu tượng chỉ báo như sau:



Ứng dụng SIS hoặc SISX



Ứng dụng Java



Widget



Ứng dụng được cài đặt trên thẻ nhớ



Chú ý: Chỉ cài đặt và sử dụng các ứng dụng và phần mềm khác từ những nguồn đáng tin cậy như các ứng dụng được ký tên Symbian hoặc các ứng dụng đã vượt qua thử nghiệm Java Verified™.

Trước khi cài đặt một ứng dụng, hãy kiểm tra các mục sau đây:

- Xem loại ứng dụng, số phiên bản và nhà cung cấp hoặc nhà sản xuất ứng dụng. Chọn **Tùy chọn** > **Xem chi tiết**.
- Xem chi tiết chứng chỉ bảo mật của ứng dụng. Chọn **Chi tiết**: > **Chứng chỉ**: > **Xem chi tiết**. Kiểm soát việc sử dụng các chứng chỉ kỹ thuật số trong Quản lý chứng chỉ.

Nếu bạn cài đặt tập tin có chứa phiên bản cập nhật hoặc bản sửa lỗi cho ứng dụng hiện tại, bạn chỉ có thể khôi phục lại ứng dụng gốc nếu bạn có tập tin cài đặt gốc hoặc bản dự phòng đầy đủ của bộ phần mềm ứng dụng đã gỡ bỏ. Để khôi phục ứng dụng gốc, gỡ bỏ ứng dụng và cài đặt lại ứng dụng từ tập tin cài đặt gốc hoặc bản dự phòng.

Bạn cần có tập tin JAR để cài đặt ứng dụng Java. Nếu không có, điện thoại sẽ yêu cầu bạn tải tập tin này về. Nếu không có điểm truy cập nào được xác nhận cho ứng dụng, bạn sẽ được yêu cầu chọn một điểm truy cập.

Cài đặt ứng dụng

1. Tìm tập tin cài đặt trong thư mục Tập tin cài đặt trong Trình quản lý ứng dụng, hoặc tìm kiếm trong Trình quản lý tập tin hoặc Hộp thư đến trong Nhắn tin.
2. Trong Trình quản lý ứng dụng, hãy chọn ứng dụng bạn muốn cài đặt và chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt**. Trong các ứng dụng khác, chọn tập tin cài đặt để bắt đầu quá trình cài đặt.

Trong khi cài đặt, điện thoại sẽ hiển thị thông tin liên quan đến tiến trình cài đặt. Nếu bạn cài đặt ứng dụng không có chữ ký kỹ thuật số hoặc chứng chỉ, điện thoại sẽ hiển thị một cảnh báo. Bạn chỉ tiếp tục cài đặt nếu bạn đã chắc chắn nguồn gốc và nội dung ứng dụng.

Mở một ứng dụng đã cài đặt — Chọn ứng dụng trong menu. Nếu ứng dụng không được xác định một thư mục mặc định, ứng dụng này sẽ được cài đặt trong thư mục Ứng dụng đã c.đặt trong menu chính.

Xem gói phần mềm đã được cài đặt hoặc gỡ bỏ — Chọn **Tùy chọn** > **Xem nhật ký**.



Chú ý: Điện thoại của bạn chỉ có thể hỗ trợ một ứng dụng chống virus. Sử dụng nhiều ứng dụng có chức năng chống virus có thể ảnh hưởng đến khả năng hoạt động và vận hành hoặc khiến thiết bị ngưng hoạt động.

Các ứng dụng khác

Sau khi quý khách cài đặt các ứng dụng vào thẻ nhớ tương thích, các tập tin cài đặt (.sis, .sisx) vẫn còn lại trong bộ nhớ của thiết bị. Các tập tin đó có thể sử dụng một khối lượng lớn bộ nhớ và ngăn không cho quý khách lưu trữ các tập tin khác. Để có đủ bộ nhớ, hãy sử dụng Nokia Ovi Suite để sao lưu các tập tin cài đặt vào một máy tính cá nhân (PC) tương thích, sau đó sử dụng trình quản lý tập tin để xóa các tập tin cài đặt ra khỏi bộ nhớ của thiết bị. Nếu tập tin .sis là tập tin đính kèm của một tin nhắn, hãy xóa tin nhắn khỏi Hộp thư đến.

Xóa ứng dụng

Bạn có thể xóa ứng dụng mà bạn đã cài đặt, ví dụ để tăng lượng bộ nhớ khả dụng.

Chọn **Menu** > **Cài đặt**.

1. Chọn **Quản lý Ứ.dụng**.
2. Chọn **Ứ.dụng đã c.đặt** > **Tùy chọn** > **Gỡ bỏ cài đặt**.
3. Chọn **Có**.

Nếu bạn gỡ bỏ ứng dụng, bạn chỉ có thể cài đặt lại ứng dụng này nếu bạn có gói phần mềm gốc hoặc một bản sao lưu đầy đủ của gói phần mềm bị gỡ bỏ. Nếu bạn gỡ bỏ bộ phần mềm, bạn sẽ không mở được tài liệu được tạo bằng phần mềm đó.

Nếu có bộ phần mềm khác phụ thuộc vào phần mềm bị gỡ bỏ, bộ phần mềm đó có thể không hoạt động được nữa. Tham khảo tài liệu về gói phần mềm được cài đặt để biết chi tiết.

Cài đặt trình quản lý ứng dụng

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và **Quản lý Ứ.dụng**.

Chọn **Thiết lập cài đặt** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Cài đặt phần mềm** — Cho phép hoặc từ chối cài đặt phần mềm Symbian không có chữ ký kỹ thuật số được xác minh.
- **Kiểm ch.chỉ qua mạng** — Kiểm tra các chứng chỉ trực tuyến trước khi cài đặt ứng dụng.
- **Địa chỉ web mặc định** — Cài địa chỉ web mặc định được sử dụng để kiểm tra các chứng chỉ trực tuyến.

Cập nhật phần mềm bằng cách sử dụng điện thoại

Bạn có thể kiểm tra xem có bản cập nhật nào có sẵn cho điện thoại của mình không và tải chúng về điện thoại (dịch vụ mạng).

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Quản lý thiết bị** và **Tùy chọn** > **Kiểm tra bản cập nhật**.

RealPlayer

Với trình RealPlayer, bạn có thể xem lại các video clip hoặc thưởng thức các tập tin media trực tuyến mà không cần lưu chúng vào điện thoại trước.

RealPlayer không nhất thiết hỗ trợ tất cả các dạng tập tin cũng như biến thể của các dạng tập tin.

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **RealPlayer**.

Thanh công cụ RealPlayer

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **RealPlayer**.

Trong Video clip, Liên kết trực tuyến, và Giao diện đã phát gần đây, có thể có các biểu tượng thanh công cụ sau:

-  **Gửi** — Gửi video clip hoặc liên kết trực tuyến.
-  **Phát** — Phát video clip hoặc xem video trực tuyến.
-  **Xóa** — Xóa video clip hoặc liên kết trực tuyến.
-  **Xóa** — Xóa một tập tin khỏi danh sách đã phát gần đây.

Phát video clip

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **RealPlayer**.

Phát video clip — Chọn **Video clip** và chọn một video clip.

Liệt kê những tập tin mới phát gần đây — Trong giao diện chính, chọn **Đã phát gần đây**.

Di chuyển đến một video clip, chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Sử dụng video clip** — Gán video clip cho một số liên lạc hoặc cài video clip làm nhạc chuông.
- **Đánh dấu/Hủy dấu** — Chọn hoặc bỏ chọn một mục, để gửi hoặc xóa nhiều mục cùng lúc.
- **Xem chi tiết** — Xem chi tiết, chẳng hạn như định dạng, độ phân giải và thời lượng.
- **Cài đặt** — Chỉnh sửa các cài đặt cho phát video và xem video trực tuyến.

Xem nội dung trực tuyến

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **RealPlayer**.

Tin nhắn phát nội dung trực tuyến qua mạng không dây là một dịch vụ mạng. Chọn **Liên kết luồng** và chọn một liên kết. Bạn cũng có thể nhận một đường dẫn đến nội dung trực tuyến

trong tin nhắn văn bản hoặc tin nhắn đa phương tiện, hoặc mở một đường dẫn trên một trang web.

Trước khi nội dung được phát trực tuyến, điện thoại của bạn sẽ kết nối với trang này và bắt đầu tải nội dung. Nội dung sẽ không được lưu vào điện thoại.

Trong RealPlayer, bạn chỉ có thể mở các liên kết RTSP. Tuy nhiên, RealPlayer cũng sẽ phát một tập tin RAM nếu bạn mở một liên kết HTTP đến tập tin này trong trình duyệt.

Máy ghi âm



Bạn cũng có thể sử dụng máy ghi âm để ghi ghi nhớ thoại và các cuộc trò chuyện điện thoại. Bạn cũng có thể gửi clip âm thanh đến cho bạn bè.

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Máy ghi âm**.

Ghi một clip âm thanh — Chọn .

Dừng ghi một clip âm thanh — Chọn .

Nghe clip âm thanh — Chọn .

Gửi clip âm thanh dưới dạng tin nhắn — Chọn **Tùy chọn** > **Gửi**.

Ghi cuộc trò chuyện điện thoại — Mở máy ghi âm trong khi đang có cuộc gọi thoại, và chọn . Cả người gọi và người nhận sẽ nghe một âm báo tại những khoảng thời gian xác định khi ghi âm.

Chọn chất lượng ghi hoặc nơi lưu clip âm thanh — Chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt**.

Cài đặt

Bạn không thể sử dụng máy ghi âm khi đang có một cuộc gọi dữ liệu hoặc kết nối GPRS đang hoạt động.

Viết ghi chú

1. Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Ghi chú**.
2. Chọn **Tùy chọn** > **Ghi chú mới**.
3. Nhập văn bản vào trường ghi chú.
4. Chọn .

Thực hiện phép tính

1. Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Máy tính**.
2. Nhập số đầu tiên của phép tính vào.

3. Chọn một chức năng, chẳng hạn như cộng hoặc trừ.
4. Nhập số thứ hai của phép tính vào.
5. Chọn =.

Máy tính này có độ chính xác giới hạn và được thiết kế để thực hiện các phép tính đơn giản.

Bộ chuyển đổi

Với Chuyển Đổi, bạn có thể chuyển đổi các số đo từ đơn vị này sang đơn vị khác.

Bộ chuyển đổi có độ chính xác giới hạn, và có thể có lỗi làm tròn số.

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **B.chuyển đổi**.

21. Cài đặt

Một số cài đặt có thể được cài sẵn cho điện thoại bởi nhà cung cấp dịch vụ, và bạn có thể không thay đổi được chúng.

Cài đặt cho máy

Cài đặt ngày giờ

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và **Điện thoại** > **Ngày giờ**.

Chọn từ các tùy chọn sau:

- **Thời gian** — Nhập giờ hiện tại.
- **Múi giờ** — Chọn vị trí của bạn.
- **Ngày** — Nhập ngày hiện tại.
- **Dạng ngày** — Chọn định dạng ngày tháng.

- **Dấu phân cách ngày** — Chọn ký hiệu tách biệt ngày, tháng và năm.
- **Dạng thời gian** — Chọn định dạng thời gian.
- **Dấu phân cách** — Chọn ký tự đứng giữa giờ và phút.
- **Dạng đồng hồ** — Chọn kiểu đồng hồ.
- **Âm báo đồng hồ** — Chọn âm báo thức.
- **Thời gian báo lại âm báo** — Điều chỉnh thời gian báo lại.
- **Ngày làm việc** — Chọn ngày làm việc. Sau đó bạn có thể cài báo thức, chẳng hạn như chỉ cho những buổi sáng của ngày làm việc trong tuần.

- **Cập nhật t.gian tự động** — Cài điện thoại tự động cập nhật giờ, ngày tháng và múi giờ. Dịch vụ mạng này có thể không khả dụng với mọi mạng.

Cài đặt ngôn ngữ

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và **Điện thoại** > **Ngôn ngữ**.

Để thay đổi ngôn ngữ điện thoại, chọn **Ngôn ngữ điện thoại**.

Để đổi ngôn ngữ soạn thảo, chọn **Ngôn ngữ viết**.

Để bật hoặc tắt kiểu nhập văn bản tiên đoán, chọn **Kiểu nhập tiên đoán**.

Cài đặt hiển thị

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và **Điện thoại** > **Hiển thị**.

Chọn từ các tùy chọn sau:

- **Bộ cảm biến ánh sáng** — Hiệu chỉnh độ nhạy của thiết bị cảm quang của điện thoại. Thiết bị cảm quang sẽ bật đèn khi vị trí của bạn thiếu ánh sáng và tắt đèn khi đủ ánh sáng.
- **Cỡ chữ** — Chọn cỡ chữ và các biểu tượng trên màn hình.
- **Logo hoặc lời chào** — Chọn hiển thị hoặc không hiển thị ghi chú hoặc hình ảnh khi bạn bật điện thoại.
- **Tắt đèn màn hình sau** — Cài khoảng thời gian đèn sẽ sáng khi ngừng sử dụng điện thoại.

Lệnh thoại

Bạn có thể sử dụng lệnh thoại nâng cao để điều khiển điện thoại của bạn.

Để kích hoạt lệnh thoại cải tiến để khởi động các ứng dụng hoặc cấu hình, bấm và giữ phím gọi ở màn hình chủ.

Để sử dụng lệnh thoại cải tiến, bấm và giữ phím gọi ở màn hình chủ, và đọc lệnh thoại. Lệnh thoại là tên của ứng dụng hoặc cấu hình được hiển thị trong danh sách.

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và **Điện thoại** > **Lệnh thoại**.

Để chỉnh sửa lệnh thoại, chọn **Tùy chọn** > **Đổi lệnh**.

Để nghe khẩu lệnh tổng hợp, chọn **Tùy chọn** > **Phát lại**.

Để xóa một lệnh thoại bạn đã thêm vào theo cách thủ công, chọn **Tùy chọn** > **Xóa lệnh thoại**.

Chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Bộ phối âm** — Để bật hoặc tắt bộ tổng hợp phát lại các khẩu lệnh và lệnh thoại đã được nhận dạng bằng ngôn ngữ điện thoại được chọn.
- **Âm lượng phát lại** — Điều chỉnh âm lượng phát cho lệnh thoại.
- **Độ nhạy nhận dạng** — Điều chỉnh độ nhạy cho bộ tổng hợp nhận dạng lời nói. Nếu độ nhạy quá cao, có thể không chấp nhận được lệnh bởi vì tiếng ồn xung quanh.
- **Xác nhận lệnh** — Chọn lệnh đã nói được chấp nhận theo cách thủ công, bằng giọng nói, hay tự động.
- **Đặt lại bộ chỉnh giọng** — Cài lại chức năng học nhận biết giọng nói, ví dụ, khi người sử dụng chính của điện thoại đã thay đổi.

Cài đặt phụ kiện

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và **Điện thoại** > **Phụ kiện**.

Cài đặt

Một số đầu nối phụ kiện sẽ cho biết loại phụ kiện được kết nối với điện thoại.

Chọn một phụ kiện và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Profile mặc định** — Cài cấu hình bạn muốn kích hoạt mỗi khi kết nối một phụ kiện tương thích nào đó với điện thoại.
- **Trả lời tự động** — Cài điện thoại tự động hoặc không tự động trả lời cuộc gọi đến sau 5 giây. Nếu kiểu chuông báo được cài sang **1 hồi bip** hoặc **Im lặng**, chức năng trả lời tự động sẽ bị tắt.
- **Đèn** — Cài duy trì đèn bật hoặc tắt đèn sau một khoảng thời gian chờ.

Các cài đặt khả dụng tùy thuộc vào kiểu phụ kiện.

Cài đặt đầu ra tivi

Để thay đổi cài đặt cho một kết nối đầu ra tivi, chọn **Kết nối TV** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Profile mặc định** — Cài cấu hình bạn muốn kích hoạt mỗi khi cắm Nokia Video Connectivity Cable vào điện thoại.
- **Kích thước màn hình TV** — Chọn tỷ lệ co của tivi: **Bình thường** hoặc **Màn ảnh rộng** cho tivi màn hình rộng.
- **Hệ thống TV** — Chọn hệ thống tín hiệu video tương tự tương thích với tivi của bạn.
- **Bộ lọc rung** — Để tăng chất lượng hình ảnh trên màn hình tivi, chọn **Bật**. Bộ lọc nháy hình không thể giảm hiện tượng nháy hình trên tất cả các màn hình tivi.

Cài đặt ứng dụng

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và **Điện thoại** > **Cài đặt ứng dụng**.

Trong cài đặt ứng dụng, bạn có thể chỉnh sửa cài đặt của một số ứng dụng trong điện thoại.

Để chỉnh sửa cài đặt, bạn cũng có thể chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** trong từng ứng dụng.

Cập nhật thiết bị

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Điện thoại** > **Quản lý đ.thoại** > **Cập nhật thiết bị**.

Với Cập nhật thiết bị, bạn có thể kết nối với một server và nhận thông số cài đặt cấu hình cho điện thoại, tạo các cấu hình server mới, xem phiên bản phần mềm hiện có và thông tin về điện thoại, hoặc xem và quản lý các cấu hình server đã có.

Nếu mạng của bạn hỗ trợ các cập nhật phần mềm qua mạng, bạn cũng có thể yêu cầu cập nhật qua điện thoại.

Bạn có thể nhận thông số cài đặt cho các cấu hình server và các thông số cài đặt cấu hình khác nhau từ nhà cung cấp dịch vụ và bộ phận quản lý thông tin của công ty. Các cài đặt cấu hình này có thể bao gồm kết nối và các cài đặt khác dùng bởi các ứng dụng khác trong điện thoại.

Để kết nối vào server và nhận thông số cài đặt cấu hình cho điện thoại, chọn **Tùy chọn** > **Profile máy chủ**, chọn một cấu hình, và chọn **Tùy chọn** > **Bắt đầu cấu hình**.

Để tạo một cấu hình server mới, chọn **Tùy chọn** > **Profile máy chủ** > **Tùy chọn** > **Profile máy chủ mới**.

Để xóa một cấu hình server, chọn cấu hình đó và chọn **Tùy chọn** > **Xóa**.

Để kiểm tra các bản cập nhật phần mềm, chọn **Tùy chọn** > **Kiểm tra bản cập nhật**.



Cảnh báo:

Việc tải về các bản cập nhật phần mềm có thể liên quan đến việc chuyển những lượng lớn dữ liệu (dịch vụ mạng).

Đảm bảo pin điện thoại có đủ năng lượng, hoặc kết nối bộ sạc trước khi bắt đầu cập nhật.

Cài đặt bảo mật

Điện thoại và SIM

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Điện thoại** > **Quản lý đ.thoại** > **Bảo mật** > **Điện thoại và thẻ SIM**.

Chọn từ các tùy chọn sau:

- **Hỏi mã PIN** — Khi kích hoạt tính năng này, bạn sẽ phải nhập mã PIN mỗi lần bật điện thoại. Một số thẻ SIM có thể không cho phép bạn tắt tính năng yêu cầu mã PIN.
- **Mã PIN** và **Mã PIN2** — Thay đổi mã PIN và mã PIN2. Các mã này có thể chỉ bao gồm các số. Tránh sử dụng mã truy cập tương tự với các số khẩn cấp để tránh việc tình cờ quay số khẩn cấp. Nếu bạn quên mã PIN hoặc mã PIN2, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ. Nếu bạn quên mã khóa, hãy liên hệ với điểm Nokia Care hoặc nhà cung cấp dịch vụ của bạn.
- **Mã khóa** — Mã khóa được sử dụng để mở khóa điện thoại. Để tránh việc điện thoại của bạn bị sử dụng trái phép, hãy thay đổi mã khóa này. Mã được cài trước là 12345. Mã mới có thể dài 4-255 ký tự. Các ký tự chữ và số và cả các ký tự chữ hoa lẫn chữ thường đều có thể được sử dụng. Điện

thoại sẽ thông báo cho bạn biết nếu mã khóa bị định dạng sai. Giữ bí mật mã mới tách biệt với điện thoại.

- **Thời gian tự động khóa** — Để tránh việc sử dụng trái phép, bạn có thể cài thời gian chờ, khoảng thời gian mà sau đó điện thoại sẽ tự động khóa. Điện thoại bị khóa sẽ không thể sử dụng được nếu không nhập đúng mã khóa. Để tắt tính năng tự động khóa, chọn **Không có**.
- **Khóa nếu đổi thẻ SIM** — Cài điện thoại hỏi mã khóa khi có thẻ SIM không rõ nguồn gốc được lắp vào điện thoại. Điện thoại quản lý một danh sách các thẻ SIM được xem là thẻ của chủ điện thoại.
- **Khóa máy từ xa** — Bật hoặc tắt tính năng khóa từ xa.
- **Nhóm nội bộ** — Qui định nhóm người mà bạn có thể gọi điện cho họ và họ có thể gọi cho bạn (dịch vụ mạng).
- **Xác nhận dịch vụ SIM** — Cài điện thoại hiển thị các thông báo xác nhận khi bạn đang sử dụng dịch vụ trên thẻ SIM (dịch vụ mạng).

Quản lý chứng chỉ

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Điện thoại** > **Quản lý đ.thoại** > **Bảo mật** > **Quản lý chứng chỉ**.

Bạn nên sử dụng các chứng chỉ kỹ thuật số nếu bạn muốn kết nối với một ngân hàng trực tuyến hoặc địa chỉ trang web hoặc server từ xa khác để thực hiện các giao dịch liên quan đến việc chuyển giao các thông tin mật. Bạn nên sử dụng các chứng chỉ này nếu bạn muốn giảm bớt rủi ro do virus hoặc phần mềm phá hoại khác, đồng thời để chắc chắn về tính xác thực của phần mềm khi cần tải về và khi cài đặt phần mềm.

Chọn từ các tùy chọn sau:

Cài đặt

- **Chứng chỉ xác nhận** — Xem và chỉnh sửa chứng chỉ bảo vệ.
- **Chứng chỉ trang đáng tin** — Xem và chỉnh sửa chứng chỉ trang tin cậy.
- **Chứng chỉ riêng** — Xem và chỉnh sửa chứng chỉ cá nhân.
- **Chứng chỉ máy** — Xem và chỉnh sửa chứng chỉ thiết bị.

Các chứng chỉ kỹ thuật số không phải là sự bảo đảm an toàn, chúng chỉ được sử dụng để xác nhận nguồn gốc của phần mềm.



Chú ý: Ngay cả khi việc sử dụng các chứng chỉ làm cho các rủi ro trong các kết nối từ xa và cài đặt phần mềm trở nên rất nhỏ, nhưng chúng phải được dùng đúng cách để có thể tận dụng lợi ích có được khi sự an toàn được nâng cao lên. Sự hiện hữu của một chứng chỉ nào đó tự bản thân chúng không cung cấp bất cứ sự bảo vệ nào; mục quản lý chứng chỉ phải chứa các chứng chỉ đúng, xác thực hoặc được tin cậy để có được sự an toàn nâng cao. Các chứng chỉ đều có thời hạn sử dụng. Nếu thông báo "Chứng chỉ hết hạn" hoặc "Chứng chỉ chưa có hiệu lực" hiển thị, ngay cả khi chứng chỉ vẫn còn hiệu lực, kiểm tra xem ngày, giờ hiện hành trên thiết bị của quý khách có chính xác không.

Xem chi tiết chứng chỉ—kiểm tra tính xác thực

Bạn chỉ có thể chắc chắn về danh tính hợp lệ của server khi chữ ký và thời hạn hiệu lực chứng chỉ của máy chủ được kiểm tra.

Bạn sẽ được thông báo nếu nhận diện server không được xác thực hoặc nếu bạn không có chứng chỉ bảo vệ thích hợp trong điện thoại.

Để kiểm tra chi tiết của một chứng chỉ, chọn **Tùy chọn** > **Chi tiết chứng chỉ**. Hiệu lực của chứng chỉ sẽ được kiểm tra, và một trong số các thông báo sau đây có thể hiển thị:

- **Chứng chỉ không đáng tin** — Bạn chưa cài bất kỳ ứng dụng nào để sử dụng chứng chỉ này.
- **Chứng chỉ hết hạn** — Thời hạn hiệu lực của chứng chỉ đã kết thúc.
- **Chứng chỉ chưa có hiệu lực** — Thời hạn hiệu lực của chứng chỉ chưa bắt đầu.
- **Chứng chỉ bị lỗi** — Không thể sử dụng chứng chỉ này. Liên hệ với nơi phát hành chứng chỉ.

Thay đổi cài đặt về độ tin cậy

Trước khi thay đổi bất kỳ cài đặt chứng chỉ nào, bạn cần đảm bảo rằng bạn thật sự tin tưởng người chủ sở hữu chứng chỉ và chứng chỉ này thật sự thuộc sở hữu của người được liệt kê trong danh sách.

Để thay đổi cài đặt cho một chứng chỉ xác nhận, chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt độ tin cậy**. Tùy theo loại chứng chỉ được chọn, một danh sách các ứng dụng có thể dùng đến chứng chỉ này sẽ được hiển thị. Ví dụ:

- **Cài đặt Symbian: Có** — Chứng chỉ có thể xác nhận nguồn gốc của một ứng dụng hệ điều hành Symbian mới.
- **Internet: Có** — Chứng chỉ có thể chứng nhận các máy chủ.
- **Cài đặt ứng dụng: Có** — Chứng chỉ này có thể dùng để chứng thực nguồn gốc của ứng dụng Java mới.

Để thay đổi giá trị, chọn **Tùy chọn** > **Thay đổi cài đặt tin cậy**.

Mô-đun bảo mật

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Điện thoại** > **Quản lý đ.thoại** > **Bảo mật** > **Mô-đun bảo mật**.

Để xem hoặc chỉnh sửa một mô-đun bảo mật (nếu có), hãy chọn mô-đun này từ danh sách.

Để xem thông tin chi tiết về mô-đun bảo mật, chọn **Tùy chọn** > **Chi tiết bảo mật**.

Khôi phục cài đặt gốc

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Điện thoại** > **Quản lý đ.thoại** > **Cài đặt gốc**.

Bạn có thể cài lại một số cài đặt trở về giá trị ban đầu. Để thực hiện, bạn cần phải có mã khóa.

Sau khi cài đặt lại, điện thoại có thể khởi động lâu hơn. Các tài liệu và tập tin sẽ không bị ảnh hưởng.

Nội dung được bảo vệ

Để quản lý các cấp phép quyền kỹ thuật số, chọn **Menu** > **Cài đặt** và **Điện thoại** > **Quản lý đ.thoại** > **Bảo mật** > **Nội dung được bảo vệ**.

Quản lý bản quyền kỹ thuật số

Các chủ sở hữu nội dung có thể sử dụng nhiều loại công nghệ quản lý bản quyền kỹ thuật số (DRM) khác nhau để bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của họ, bao gồm bản quyền tác giả. Điện thoại này sử dụng các loại phần mềm DRM khác nhau để truy cập vào nội dung được bảo vệ bởi DRM. Với thiết bị này, quý khách có thể truy cập vào nội dung được bảo vệ bằng WMDRM 10, OMA DRM 1.0 và OMA DRM 2.0. Nếu phần mềm DRM nào đó

không bảo vệ được nội dung, chủ sở hữu nội dung có thể yêu cầu thu hồi khả năng truy cập vào nội dung được bảo vệ bởi DRM của phần mềm DRM này. Việc thu hồi này cũng có thể ngăn không cho gia hạn nội dung được bảo vệ bởi DRM đã có trong điện thoại. Việc thu hồi phần mềm DRM này không ảnh hưởng tới việc sử dụng nội dung được bảo vệ bằng các loại DRM khác hoặc việc sử dụng nội dung không được bảo vệ bằng DRM.

Nội dung được bảo vệ bởi quản lý quyền kỹ thuật số (DRM) đi kèm với một giấy phép gắn liền với nó để xác định các quyền của quý khách được sử dụng nội dung này.

Nếu thiết bị của quý khách có nội dung được bảo vệ bởi OMA DRM, để sao lưu cả khóa kích hoạt lẫn nội dung, hãy sử dụng tính năng sao lưu của Nokia Ovi Suite.

Nếu thiết bị của quý khách có nội dung được bảo vệ bởi WMDRM, cả giấy phép lẫn nội dung sẽ bị mất khi bộ nhớ của thiết bị được định dạng. Quý khách cũng có thể mất giấy phép và nội dung nếu các tập tin trên thiết bị của quý khách bị hỏng. Việc mất giấy phép hoặc nội dung có thể làm hạn chế khả năng của quý khách sử dụng lại cùng nội dung này trên thiết bị của quý khách. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Một số giấy phép có thể được gắn với một thẻ SIM cụ thể, và nội dung được bảo vệ chỉ có thể được truy cập nếu thẻ SIM này được lắp vào thiết bị.

Đèn thông báo

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Điện thoại** > **Đèn thông báo**.

Cài đặt

Để bật hoặc tắt đèn nhấp nháy ở chế độ chờ, chọn **Đèn nhấp c.đ.chờ**. Khi đèn nhấp nháy ở chế độ chờ được bật, đèn phím menu thỉnh thoảng sẽ sáng.

Để bật hoặc tắt đèn thông báo, chọn **Đèn thông báo**. Khi đèn thông báo được bật, các đèn phím menu sẽ sáng trong một khoảng thời gian do bạn xác định để thông báo về những sự kiện bị nhỡ, chẳng hạn như cuộc gọi nhỡ hoặc tin nhắn chưa đọc.

Cài đặt cuộc gọi

Cài đặt cuộc gọi

Chọn **Menu** > **Cài đặt**. Chọn **Chức năng c.gọi** > **Cuộc gọi** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- **Báo số cá nhân** — Chọn **Có** để hiển thị số điện thoại của bạn với người bạn đang gọi. Để sử dụng cài đặt đã thỏa thuận cùng với nhà cung cấp dịch vụ, chọn **Do mạng cài** (dịch vụ mạng).
- **Cuộc gọi chờ** — Kích hoạt điện thoại thông báo có cuộc gọi đến trong khi bạn đang có một cuộc gọi khác (dịch vụ mạng), hoặc kiểm tra xem chức năng này đã được kích hoạt chưa.
- **Từ chối c.gọi bằng t.nhắn** — Kích hoạt chức năng từ chối cuộc gọi bằng tin nhắn văn bản để thông báo cho người gọi biết lý do bạn không thể trả lời cuộc gọi.
- **Tin văn bản** — Viết tin nhắn văn bản chuẩn để gửi đi khi bạn từ chối một cuộc gọi.
- **Video trg CG nhận được** — Chọn để cho phép hoặc từ chối gửi video trong một cuộc gọi video từ điện thoại.

- **Hình trong cuộc gọi video** — Nếu video không được gửi trong một cuộc gọi video, bạn có thể chọn hiển thị một hình tĩnh thay cho video.
- **Tự động gọi lại** — Cài điện thoại tìm cách gọi lại tối đa 10 lần sau khi gọi không thành công. Để ngừng chức năng gọi lại tự động, bấm phím kết thúc.
- **H.thị thời lượng cuộc gọi** — Cài hiển thị thời lượng cuộc gọi trong khi gọi.
- **Chỉ tiết sau cuộc gọi** — Cài hiển thị thời lượng cuộc gọi sau khi gọi.
- **Gọi nhanh** — Kích hoạt chức năng quay số nhanh.
- **Phím bất kỳ** — Kích hoạt chức năng trả lời bằng cách bấm phím bất kỳ.
- **Số máy đang dùng** — Cài đặt này (dịch vụ mạng) chỉ được hiển thị khi SIM hỗ trợ hai số thuê bao, tức hai số điện thoại. Chọn số điện thoại bạn muốn sử dụng để thực hiện cuộc gọi và gửi tin nhắn văn bản. Bạn có thể trả lời cuộc gọi trên cả hai số máy bất kể đã chọn số máy nào. Nếu bạn chọn **Số máy 2** và chưa thuê bao dịch vụ mạng này, bạn sẽ không gọi được. Khi số máy 2 được chọn, **2** sẽ hiển thị khi ở màn hình chủ.
- **Đổi số máy** — Chọn để ngăn việc lựa chọn số thuê bao (dịch vụ mạng), nếu được thẻ SIM hỗ trợ. Để thay đổi cài đặt này, bạn cần mã PIN2.

Chuyển hướng cuộc gọi

Bạn có thể chuyển hướng các cuộc gọi đến vào hộp thư thoại hoặc một số điện thoại khác. Để biết thêm chi tiết, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Chức năng c.gọi** > **Chuyển cuộc gọi**.

Chuyển hướng các cuộc gọi thoại vào hộp thư thoại hoặc một số điện thoại khác

1. Chọn **Cuộc gọi thoại** > **Tất cả cuộc gọi thoại**.
2. Để kích hoạt tính năng chuyển hướng cuộc gọi, chọn **Kích hoạt**.
3. Để chuyển hướng cuộc gọi đến hộp thư thoại, chọn **Đến hộp thư thoại**.
4. Để chuyển hướng cuộc gọi đến một số điện thoại khác, chọn **Đến số khác**, và nhập số điện thoại, hoặc chọn **Tìm** để lấy một số điện thoại đã lưu trong danh sách liên lạc.

Bạn có thể khởi động nhiều tùy chọn chuyển hướng cùng một lúc. Trong màn hình chủ,  cho biết rằng đã chuyển hướng tất cả các cuộc gọi.

Chặn cuộc gọi

Chặn cuộc gọi (dịch vụ mạng) cho phép bạn hạn chế cuộc gọi đi hoặc nhận cuộc gọi đến. Ví dụ, bạn có thể hạn chế tất cả

các cuộc gọi đi quốc tế hoặc cuộc gọi đến khi ở nước ngoài. Để thay đổi các cài đặt này, bạn cần mật mã chặn cuộc gọi do nhà cung cấp dịch vụ cung cấp.

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Chức năng c.gọi** > **Chặn cuộc gọi**.

Khi đang sử dụng các tính năng bảo vệ để hạn chế cuộc gọi (như chặn cuộc gọi, nhóm người sử dụng mật thiết và gọi số cố định), vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức đã được lập trình trong thiết bị của quý khách. Không thể cùng một lúc sử dụng tính năng chặn cuộc gọi và chuyển hướng cuộc gọi.

Chặn cuộc gọi thoại

Chọn tùy chọn chặn cuộc gọi bạn muốn và chọn **Kích hoạt**, **Tắt**, hoặc **Kiểm tra trạng thái**. Việc chặn cuộc gọi sẽ ảnh hưởng đến tất cả các cuộc gọi, bao gồm các cuộc gọi dữ liệu.

22. Giải quyết sự cố

Hỏi: Mật khẩu để khóa, mã PIN hoặc mã PUK là gì?

Đáp: Mã khóa mặc định là 12345. Nếu bạn quên mã khóa, hãy liên hệ với đại lý bán lẻ điện thoại của bạn. Nếu bạn quên mã PIN hoặc mã PUK hoặc nếu bạn không nhận được các mã này, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ mạng. Để biết thêm thông

tin về các mật mã, hãy liên hệ với nhà cung cấp điểm truy cập, ví dụ nhà cung cấp dịch vụ internet (ISP) thương mại hoặc nhà cung cấp dịch vụ mạng.

Hỏi: Làm thế nào để đóng ứng dụng đang bị treo?

Đáp: Bấm và giữ phím menu. Chọn và giữ biểu tượng ứng dụng, và chọn **Thoát**.

Hỏi: Vì sao hình ảnh có vẻ lem nhem?

Đáp: Kiểm tra xem cửa sổ bảo vệ ống kính camera có sạch không.

Hỏi: Vì sao có hiện tượng thiếu, phai màu, hay có các chấm sáng xuất hiện trên màn hình mỗi khi tôi bật điện thoại của tôi?

Đáp: Đây là một đặc tính của kiểu màn hình này. Một số màn hình có thể chứa các điểm ảnh hoặc dấu chấm sáng đang nhấp nháy. Đây là điều bình thường, không phải lỗi màn hình.

Hỏi: Vì sao điện thoại Nokia của tôi không thể thiết lập kết nối GPS?

Đáp: Việc thiết lập kết nối GPS có thể mất từ vài giây đến vài phút. Thời gian cần để thiết lập kết nối GPS trên xe cộ có thể lâu hơn. Nếu bạn ở trong nhà, hãy ra ngoài để nhận tín hiệu tốt hơn. Nếu bạn ở ngoài, hãy di chuyển đến một vùng thoáng hơn. Đảm bảo rằng tay của bạn không che ăng-ten GPS của điện thoại. Nếu điều kiện thời tiết xấu, cường độ tín hiệu cũng có thể bị ảnh hưởng. Một số xe cộ có cửa sổ được phủ màu (athermic), điều này có thể cản trở các tín hiệu vệ tinh.

Hỏi: Vì sao tôi không thể tìm thấy thiết bị của bạn tôi trong khi sử dụng kết nối Bluetooth?

Đáp: Kiểm tra xem cả hai thiết bị có tương thích không, đã kích hoạt kết nối Bluetooth chưa, và kết nối này có ở chế độ ẩn không. Đồng thời, kiểm tra xem khoảng cách giữa hai thiết

bị có vượt quá 10 mét (33 bộ) và giữa chúng có các bức tường chắn hoặc chướng ngại vật nào không.

Hỏi: Vì sao tôi không thể ngắt kết nối Bluetooth?

Đáp: Nếu có một thiết bị khác kết nối với điện thoại, bạn có thể ngắt kết nối từ thiết bị đó hoặc ngưng kích hoạt kết nối Bluetooth trên điện thoại. Chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Khả năng kết nối** > **Bluetooth** > **Bluetooth** > **Tắt**.

Hỏi: Tại sao tôi không thể nhìn thấy điểm truy cập mạng LAN không dây (WLAN) mặc dù tôi biết là tôi đang ở trong phạm vi của mạng này?

Đáp: Điểm truy cập WLAN có thể sử dụng tên nhận dạng do dịch vụ đặt (SSID) ẩn. Bạn chỉ có thể truy cập vào các mạng sử dụng một SSID ẩn nếu bạn biết chính xác SSID và đã tạo một điểm truy cập internet WLAN cho mạng này trên điện thoại Nokia của bạn.

Hỏi: Làm thế nào để tắt mạng LAN không dây (WLAN) trên điện thoại Nokia của tôi?

Đáp: WLAN trên điện thoại Nokia của bạn sẽ tắt khi không được kết nối, không tìm cách kết nối với một điểm truy cập khác, hoặc không dò tìm các mạng hiện có. Để giảm mức tiêu thụ pin hơn nữa, bạn có thể chọn điện thoại Nokia không dò tìm, hoặc dò tìm không thường xuyên những mạng hiện có chạy ẩn. WLAN sẽ tắt ở giữa các chế độ dò ẩn.

Để thay đổi cài đặt quyết nền, hãy thực hiện theo các bước sau đây:

1. Chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Khả năng kết nối** > **LAN không dây** > **Tùy chọn** > **Cài đặt**.

- Để tăng khoảng thời gian quét ẩn, hãy điều chỉnh thời gian trong **Dò tìm mạng**. Để ngừng quét ẩn, chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Xem trạng thái WLAN** > **Không bao giờ**.
- Để lưu thay đổi, bấm **Trở về**.

Khi **Xem trạng thái WLAN** được cài là **Không bao giờ**, biểu tượng tính khả dụng của WLAN sẽ không hiển thị trong màn hình chủ. Tuy nhiên, bạn vẫn có thể quét theo cách thủ công để tìm những mạng WLAN khả dụng, và kết nối vào các mạng WLAN như bình thường.

Hỏi: Tôi phải làm gì nếu bộ nhớ đầy?

Đáp: Xóa các mục khỏi bộ nhớ. Nếu **Không đủ bộ nhớ để thực thi tác vụ. Xóa bớt một số dữ liệu trước**, hoặc **Bộ nhớ gần hết. Xóa bớt một số dữ liệu từ bộ nhớ máy**, hiển thị khi bạn đang xóa nhiều mục cùng lúc, hãy xóa từng mục một, bắt đầu bằng những mục nhỏ nhất.

Hỏi: Vì sao tôi không thể chọn một số liên lạc cho tin nhắn của tôi?

Đáp: Thẻ liên lạc không có số điện thoại, địa chỉ, hoặc địa chỉ email. Chọn **Menu** > **Danh bạ** và chọn số liên lạc thích hợp, và chỉnh sửa thẻ liên lạc.

Hỏi: Làm thế nào để ngắt kết nối dữ liệu khi điện thoại cứ lặp đi lặp lại phiên kết nối?

Đáp: Điện thoại có thể đang tìm cách nhận tin nhắn đa phương tiện về từ trung tâm nhắn tin đa phương tiện. Để ngăn máy thực hiện kết nối dữ liệu, chọn **Menu** > **Nhắn tin** và **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Tin nhắn đa phương tiện** > **Tắt tin đa phương tiện**. Chọn **Thủ công** để yêu cầu trung tâm nhắn

tin đa phương tiện lưu các tin nhắn để tải về sau, hoặc **Tắt** để bỏ qua tất cả các tin nhắn đa phương tiện được gửi đến. Nếu bạn chọn **Thủ công**, bạn sẽ nhận được một thông báo khi có một tin nhắn đa phương tiện mới trong trung tâm nhắn tin đa phương tiện. Nếu bạn chọn **Tắt**, điện thoại sẽ không thực hiện bất kỳ kết nối mạng nào liên quan đến nhắn tin đa phương tiện. Để cài điện thoại sẽ sử dụng kết nối dữ liệu gói chỉ khi bạn khởi động một ứng dụng hoặc một hoạt động liên quan đến dữ liệu gói, chọn **Menu** > **Cài đặt** và **Khả năng kết nối** > **Cài đặt quản trị** > **Dữ liệu gói** > **Kết nối dữ liệu gói** > **Khí cần**. Nếu làm theo cách này không giúp bạn khắc phục vấn đề, hãy tắt điện thoại và sau đó bật lại.

Hỏi: Tôi có thể sử dụng điện thoại Nokia làm modem fax cùng với một máy PC tương thích không?

Đáp: Bạn không thể sử dụng điện thoại của bạn làm modem fax. Tuy nhiên, với chức năng chuyển hướng cuộc gọi, (dịch vụ mạng), bạn có thể chuyển hướng các cuộc gọi fax đến về một số fax khác.

Hỏi: Làm thế nào để hiệu chỉnh màn hình?

Đáp: Màn hình được hiệu chỉnh tại nhà máy. Nếu cần thiết phải hiệu chỉnh màn hình, hãy chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Điện thoại** > **Màn hình cảm ứng** > **Cân chỉnh màn hình c.ứng**. Hãy thực hiện theo hướng dẫn.

Bảo vệ môi trường

Hỏi: Vì sao tôi nhận được thông báo lỗi Chứng chỉ hết hạn hoặc Chứng chỉ chưa có hiệu lực khi cài đặt một ứng dụng được tải về?

Đáp: Nếu thông báo **Chứng chỉ hết hạn** hoặc **Chứng chỉ chưa có hiệu lực** hiển thị, ngay cả khi chứng chỉ của bạn vẫn còn hiệu lực, bạn cần kiểm tra lại xem ngày giờ trên máy có

được cài đúng không. Bạn có thể đã bỏ qua cài đặt ngày giờ khi khởi động điện thoại lần đầu tiên, hoặc mạng di động có thể đã không cập nhật được cài đặt này cho điện thoại của bạn. Để khắc phục vấn đề này, chọn **Menu** > **Cài đặt** và **Điện thoại** > **Quản lý đ.thoại** > **Cài đặt gốc**. Khởi phục cài đặt gốc, và khi điện thoại khởi động lại, hãy cài ngày giờ chính xác.

23. Bảo vệ môi trường

Tiết kiệm năng lượng

Bạn không phải thường xuyên sạc pin nếu thực hiện như sau:

- Đóng tất cả những ứng dụng và kết nối dữ liệu, chẳng hạn như kết nối WLAN hoặc Bluetooth, khi không sử dụng.
- Tắt những âm không cần thiết, chẳng hạn như âm màn hình cảm ứng và âm bấm phím.

Tái chế

Khi điện thoại này đã đạt đến cuối vòng đời làm việc, tất cả vật liệu của điện thoại có thể được khôi phục dưới dạng vật liệu hoặc năng lượng. Để đảm bảo việc vứt bỏ và tái sử dụng phù hợp, Nokia hợp tác với các đối tác của mình thông qua chương trình mang tên Chúng tôi:tái chế.



Tái chế bao gói và hướng dẫn sử dụng theo các chương trình tái chế của địa phương bạn.

Để biết thêm thông tin về các thuộc tính môi trường của điện thoại của bạn, hãy truy cập vào www.nokia.com/ecodeclaration.

Thông tin sản phẩm và an toàn

Phụ kiện

Phụ kiện chính hãng Nokia



Cảnh báo: Chỉ sử dụng pin, bộ sạc và các phụ kiện đã được Nokia phê chuẩn để sử dụng cho riêng kiểu thiết bị này. Việc sử dụng bất kỳ các loại nào khác có thể làm vô hiệu bất cứ sự chấp thuận hoặc bảo hành nào, và có thể gây nguy hiểm. Đặc biệt, việc sử dụng pin hoặc bộ sạc không được phê chuẩn có thể gây ra hỏa hoạn, nổ, rò rỉ hoặc những nguy hiểm khác. Hãy liên hệ với đại lý để biết về các phụ kiện gốc hiện có.

Một loạt phụ kiện hiện đang có sẵn cho điện thoại của bạn. Để biết chi tiết, hãy xem www.nokia.com.vn/accessories.



Các nguyên tắc thực tế về phụ kiện

- Giữ mọi phụ kiện ngoài tầm tay của trẻ em.
- Khi quý khách muốn rút dây nguồn của bất kỳ phụ tùng hoặc phụ kiện nào ra, cầm vào phích cắm và kéo ra, không nắm dây kéo ra.
- Thường xuyên kiểm tra các phụ kiện lắp đặt trên máy xem chúng đã được lắp và đang hoạt động theo đúng cách hay chưa.

- Việc cài đặt bất kỳ bộ phụ kiện trên xe phức tạp nào đều phải được thực hiện bởi chuyên viên có khả năng chuyên môn.

Pin

Loại	Thời gian thoại	Thời gian chờ
BL-5J	Tối đa 5 / 8,8 tiếng (WCDMA/GSM)	Tối đa 400 / 406 tiếng (WCDMA/GSM)



Chú ý: Thời gian thoại và thời gian chờ của pin chỉ là những giá trị ước tính và chỉ có thể đạt được trong những điều kiện mạng tối ưu. Thời gian thoại và thời gian chờ thực tế của pin phụ thuộc vào thẻ SIM, các tính năng được sử dụng, tuổi và tình trạng của pin, nhiệt độ mà pin tiếp xúc, điều kiện mạng, và nhiều yếu tố khác, thời gian có thể ngắn hơn đáng kể so với thời gian đã nêu trên. Nhạc chuông, gọi điện bằng chức năng loa nói trực tiếp, sử dụng chế độ kỹ thuật số, và các tính năng khác cũng sẽ tiêu tốn pin, và thời lượng mà thiết bị được sử dụng cho các cuộc gọi sẽ làm ảnh hưởng đến thời gian chờ của thiết bị. Tương tự, thời lượng thiết bị được bật và ở chế độ chờ sẽ làm ảnh hưởng đến thời lượng thoại của thiết bị.

Pin

Thông tin về pin và bộ sạc

Thiết bị của quý khách được cấp điện bằng pin có thể sạc lại được. Pin được sử dụng cùng với thiết bị này là BL-5J. Nokia có thể cung cấp thêm các kiểu pin khác cho thiết bị này. Thiết bị này được thiết kế để sử dụng khi được cung cấp nguồn điện từ các bộ sạc sau: AC-8, AC-5. Số hiệu chính xác của kiểu bộ sạc có thể thay đổi tùy thuộc vào loại phích cắm. Loại phích cắm được nhận dạng bởi một trong những ký hiệu sau: E, EB, X, AR, U, A, C, K, hoặc UB.

Pin có thể được sạc và xả hàng trăm lần, nhưng sẽ hao mòn dần. Khi nhận thấy thời gian thoại và thời gian chờ ngắn hơn bình thường, hãy thay pin mới. Chỉ sử dụng pin được Nokia phê chuẩn và chỉ sạc pin bằng bộ sạc được Nokia phê chuẩn dành riêng cho loại thiết bị này.

Nếu pin được sử dụng lần đầu hoặc nếu pin không được sử dụng trong một thời gian dài, quý khách có thể cần phải nối với bộ sạc rồi ngắt ra, và sau đó nối lại để khởi động quá trình sạc. Nếu pin đã xả hết hoàn toàn, có thể mất vài phút trước khi chỉ báo sạc pin hiển thị trên màn hình hoặc trước khi có thể thực hiện bất kỳ cuộc gọi nào.

Tháo an toàn. Luôn tắt thiết bị này và ngắt kết nối với bộ sạc trước khi tháo pin.

Sạc đúng cách. Rút bộ sạc ra khỏi ổ cắm điện và thiết bị khi không sử dụng. Không để pin đã sạc đầy kết nối với bộ sạc, vì việc sạc quá mức có thể làm giảm tuổi thọ của pin. Nếu để pin sạc đầy nhưng không sử dụng thì pin sẽ tự xả theo thời gian.

Tránh nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp. Luôn giữ pin ở nhiệt độ khoảng từ 15°C đến 25°C (59°F đến 77°F). Nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp sẽ làm giảm điện tích và tuổi thọ của pin. Thiết bị có pin nóng hoặc lạnh có thể tạm thời không hoạt động. Hiệu năng hoạt động của pin đặc biệt bị giới hạn ở nhiệt độ quá thấp dưới điểm đông.

Không làm chập mạch. Việc chập mạch có thể bất ngờ xảy ra khi một vật bằng kim loại ví dụ như đồng tiền, kẹp giấy hoặc bút tạo nên kết nối trực tiếp giữa cực dương (+) và cực âm (-) của pin. (Những vật này giống như dải kim loại đặt trên pin.) Điều này có thể xảy ra, ví dụ như khi quý khách mang pin dự phòng trong túi hoặc ví. Việc chập mạch các cực pin có thể làm hư pin hoặc vật nối hai cực.

Vứt rác. Không bỏ pin vào trong lửa vì pin có thể nổ. Bỏ pin theo quy định của nước sở tại. Tái chế pin nếu có thể. Không được bỏ pin như rác sinh hoạt.

Rò rỉ. Không tháo rời, cắt, mở, nghiền, bẻ cong, đục thủng, hay đập vụn các lõi pin con hoặc pin. Trong trường hợp pin bị rò rỉ, tránh để dung dịch trong pin tiếp xúc với da hoặc mắt. Nếu điều này xảy ra, hãy xả vùng bị ảnh hưởng bằng nước ngay lập tức, hoặc yêu cầu trợ giúp y tế.

Hư hại. Không sửa đổi, tái chế, tìm cách nhét các vật lạ vào pin, nhúng pin vào nước hay các chất lỏng khác hoặc để pin tiếp xúc với nước hay các chất lỏng khác. Pin có thể phát nổ nếu bị hỏng.

Sử dụng đúng cách. Chỉ sử dụng pin đúng mục đích. Việc sử dụng pin không đúng cách có thể gây ra hỏa hoạn, nổ, hoặc những nguy hiểm khác. Nếu thiết bị hoặc pin bị rơi, đặc biệt trên nền cứng, và quý khách tin rằng pin đã bị hư hỏng, hãy mang pin đến trung tâm dịch vụ để kiểm tra trước khi sử dụng

lại pin. Không bao giờ sử dụng bất cứ bộ sạc hoặc pin nào đã bị hư. Giữ pin của quý khách ngoài tầm tay trẻ em.

Chăm sóc thiết bị của quý khách

Thiết bị của quý khách là sản phẩm có thiết kế và kỹ thuật lắp ráp cao cấp, và vì vậy nên được giữ gìn cẩn thận. Những đề nghị sau đây sẽ giúp quý khách không bị mất các bảo hành.

- Giữ thiết bị khô ráo. Mưa, độ ẩm, và tất cả các loại chất lỏng hoặc ẩm ướt có thể chứa các khoáng chất ăn mòn các mạch điện tử. Nếu thiết bị của quý khách bị ẩm ướt, tháo pin ra khỏi thiết bị, và để thiết bị khô hoàn toàn trước khi lắp pin trở lại.
- Không sử dụng hoặc đặt thiết bị ở những nơi có bụi bẩn. Các bộ phận di động và các linh kiện điện tử của thiết bị có thể bị hư hỏng.
- Không cất thiết bị ở những nơi có nhiệt độ cao hoặc lạnh. Nhiệt độ cao có thể làm giảm độ bền của thiết bị điện tử, làm hư pin, làm cong hoặc chảy một số bộ phận bằng nhựa nhất định. Khi thiết bị trở về nhiệt độ bình thường của nó từ nhiệt độ lạnh, hơi ẩm có thể đọng lại trong thiết bị và gây hư hỏng các bản mạch điện tử.
- Không tìm cách mở thiết bị khác với cách thức đã được chỉ dẫn trong sách hướng dẫn này.
- Không làm rơi, đập, hoặc lắc thiết bị. Việc dùng mạnh tay có thể làm gãy các bản mạch và phần cơ khí tinh vi bên trong.
- Không sử dụng hóa chất mạnh, chất tẩy rửa, hoặc xà phòng đậm đặc để lau chùi thiết bị. Chỉ sử dụng vải mềm, sạch, khô để lau chùi bề mặt của thiết bị.

- Không sơn thiết bị. Nước sơn có thể làm nghẽn các bộ phận di động và khiến thiết bị hoạt động không bình thường.
- Chỉ sử dụng ăng-ten thay thế được phê chuẩn hoặc được cung cấp. Việc sửa đổi hoặc lắp ăng-ten không được phép có thể làm hư thiết bị và vi phạm các quy định về thiết bị vô tuyến.
- Sử dụng bộ sạc trong nhà.
- Hãy sao lưu dữ liệu quý khách muốn giữ lại, chẳng hạn như là các số liên lạc và các ghi chú trên lịch.
- Thỉnh thoảng cài lại thiết bị bằng cách tắt thiết bị và tháo pin ra, để thiết bị hoạt động ở tình trạng tối ưu.

Tất cả các đề nghị này sẽ áp dụng chung cho thiết bị, pin, bộ sạc hoặc bất kỳ phụ kiện nào của quý khách.

Tái chế

Luôn mang các sản phẩm điện tử, pin và vật liệu đóng gói đã qua sử dụng đến điểm thu gom rác riêng. Làm như vậy là quý khách đã giúp ngăn chặn việc vứt rác thải bừa bãi và thúc đẩy việc tái chế vật liệu. Hãy kiểm tra thông tin về môi trường của sản phẩm và cách tái chế các sản phẩm Nokia của bạn trên trang web www.nokia.com/wecycle, hoặc nokia.mobi/wecycle nếu sử dụng điện thoại di động.

Thông tin bổ sung về sự an toàn

Trẻ em nhỏ

Thiết bị của quý khách và các phụ kiện của thiết bị không phải là đồ chơi. Chúng có thể chứa những bộ phận nhỏ. Giữ chúng ngoài tầm tay trẻ em.

Môi trường hoạt động

Thiết bị này đáp ứng các tiêu chuẩn tiếp xúc tần số vô tuyến khi cầm ở vị trí thông thường gần tai hoặc cách xa cơ thể ít nhất 1,5 cm (5/8 inch). Bất kỳ bao đeo, đai đeo, hoặc ngăn chứa nào để mang thiết bị bên mình, cũng không được chứa kim loại và phải giữ được thiết bị ở vị trí cách xa cơ thể của quý khách theo khoảng cách nêu trên.

Để gửi các tập tin dữ liệu hoặc tin nhắn, thiết bị này cần được kết nối tốt với mạng. Các tập tin dữ liệu hoặc tin nhắn có thể bị làm trễ cho tới khi có kết nối. Hãy tuân thủ các hướng dẫn về khoảng cách tách biệt cho tới khi truyền xong dữ liệu.

Các bộ phận của thiết bị có từ tính. Những vật liệu bằng kim loại có thể bị hút vào thiết bị. Không đặt thẻ tín dụng hoặc các phương tiện lưu trữ có từ tính khác gần thiết bị vì các thông tin lưu trữ trong đó có thể bị xóa.

Thiết bị y tế

Việc sử dụng thiết bị phát sóng vô tuyến, kể cả điện thoại không dây, đều có thể gây nhiễu sóng đối với chức năng của các thiết bị y tế không được bảo vệ đúng mức. Hãy tham vấn với bác sĩ hoặc nhà sản xuất thiết bị y tế để xác định xem chúng có được che chắn đúng mức để không bị ảnh hưởng bởi năng lượng bức xạ sóng vô tuyến từ bên ngoài không. Hãy tắt thiết bị khi có qui định yêu cầu quý khách làm như vậy. Bệnh viện hoặc các cơ sở chăm sóc sức khỏe có thể sử dụng thiết bị nhạy cảm với bức xạ sóng vô tuyến từ bên ngoài.

Thiết bị y tế cấy ghép

Các nhà sản xuất thiết bị y tế khuyên nên giữ khoảng cách tối thiểu là 15,3 cm (6 inch) giữa thiết bị không dây và thiết bị y

tế cấy ghép, chẳng hạn như máy điều hòa nhịp tim hoặc máy khử rung tim được cấy ghép, để tránh gây nhiễu sóng cho thiết bị y tế. Những người có những thiết bị như vậy phải:

- Luôn giữ thiết bị không dây cách thiết bị y tế ít nhất 15,3 cm (6 inch).
- Không để thiết bị không dây trong túi áo ngực.
- Giữ thiết bị không dây ở tai đối diện với thiết bị y tế.
- Tắt thiết bị không dây nếu có bất kỳ lý do nghi ngờ rằng thiết bị y tế đang bị gây nhiễu.
- Tuân thủ hướng dẫn của nhà sản xuất cho thiết bị y tế cấy ghép.

Nếu quý khách có bất cứ câu hỏi gì về việc sử dụng thiết bị không dây cùng với thiết bị y tế cấy ghép, hãy tham khảo với nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

Thiết bị trợ thính

Một số thiết bị vô tuyến kỹ thuật số có thể gây nhiễu sóng cho thiết bị trợ thính.

Xe cộ

Tín hiệu tần số vô tuyến có thể làm ảnh hưởng đến các hệ thống điện tử chưa được che chắn đúng mức hoặc lắp đặt không đúng cách trong xe có động cơ, chẳng hạn như hệ thống phun nhiên liệu điện tử, hệ thống phanh chống trượt điện tử, hệ thống kiểm soát tốc độ điện tử và hệ thống túi khí. Để biết thêm thông tin, hãy kiểm tra với nhà sản xuất xe hoặc thiết bị của xe.

Chỉ những nhân viên hội đủ tiêu chuẩn chuyên môn mới được sửa chữa thiết bị hoặc lắp đặt thiết bị trong xe. Việc lắp đặt và sửa chữa sai có thể nguy hiểm và có thể làm mất hiệu lực bảo hành của quý khách. Thường xuyên kiểm tra mọi thiết bị không dây trên xe của quý khách để xem đã được lắp và vận hành đúng chưa. Không lưu trữ hoặc chuyên chở các chất lỏng dễ cháy, khí đốt hoặc chất nổ chung với thiết bị, các phụ kiện, hoặc phụ tùng của thiết bị trong cùng một ngăn chứa. Xin nhớ rằng túi khí sẽ bung ra với một lực lớn. Không đặt thiết bị hoặc các phụ kiện trong khu vực sử dụng túi khí.

Tắt thiết bị của quý khách trước khi lên máy bay. Sử dụng thiết bị viễn thông vô tuyến trên máy bay có thể gây nguy hiểm cho việc vận hành máy bay và có thể là bất hợp pháp.

Môi trường phát nổ tiềm ẩn

Tắt thiết bị khi ở trong bất kỳ khu vực nào có môi trường có khả năng gây nổ. Hãy tuân thủ tất cả hướng dẫn được niêm yết. Các tia lửa trong những khu vực như thế có thể gây ra cháy, nổ dẫn đến bị thương tật hoặc tử vong. Tắt thiết bị tại các trạm tiếp nhiên liệu, ví dụ như ở gần nơi đổ xăng tại các trạm dịch vụ. Tuân theo các hạn chế tại các kho chứa, kho lưu trữ và khu vực phân phối nhiên liệu, nhà máy hóa chất hoặc khu vực đang tiến hành cho phát nổ. Những khu vực tiềm ẩn khả năng gây nổ thông thường nhưng không phải lúc nào cũng có ghi cảnh báo rõ ràng. Các khu vực này bao gồm những nơi mà quý khách sẽ được yêu cầu tắt máy xe, dưới boong tàu, nơi sang chiết hoặc chứa hóa chất và những nơi không khí có chứa hóa chất hoặc những hạt nhỏ chẳng hạn như các hạt, bụi hoặc bụi kim loại. Quý khách nên tham vấn nhà sản xuất các loại xe sử dụng khí hóa lỏng (như khí propan hoặc

butan) để xác định xem có thể sử dụng thiết bị này một cách an toàn ở gần chúng không.

Cuộc gọi khẩn cấp



Chú ý: Thiết bị này hoạt động có sử dụng tín hiệu vô tuyến, mạng vô tuyến, mạng hữu tuyến, và các chức năng do người sử dụng lập trình. Nếu thiết bị của quý khách hỗ trợ gọi điện qua internet (cuộc gọi qua internet), hãy kích hoạt cả cuộc gọi internet lẫn điện thoại di động. Thiết bị sẽ tìm cách thực hiện cuộc gọi khẩn cấp qua cả mạng di động lẫn qua nhà cung cấp dịch vụ cuộc gọi internet nếu cả hai được kích hoạt. Các kết nối không được đảm bảo trong tất cả các điều kiện. Quý khách không nên chỉ dựa vào một thiết bị vô tuyến bất kỳ nào cho các cuộc gọi liên lạc khẩn cấp như cấp cứu y tế chẳng hạn.

Để gọi khẩn cấp:

1. Bật thiết bị nếu chưa bật. Kiểm tra cường độ tín hiệu. Tùy thuộc vào thiết bị của quý khách, quý khách cũng có thể cần thực hiện các thao tác sau:
 - Lắp thẻ SIM nếu thiết bị của quý khách sử dụng thẻ SIM.
 - Hủy những hạn chế cuộc gọi nhất định quý khách đã kích hoạt trên thiết bị.
 - Đổi cấu hình từ chế độ không trực tuyến sang một chế độ hoạt động.
 - Nếu màn hình và bàn phím bị khóa, hãy trượt nút khóa ở mặt bên của điện thoại để mở khóa.
2. Bấm phím kết thúc một số lần theo yêu cầu để xóa màn hình hiển thị và sẵn sàng cho các cuộc gọi.

Thông tin sản phẩm và an toàn

3. Mở trình quay số bằng cách chọn biểu tượng trình quay số (☎).
4. Nhập số điện thoại khẩn cấp chính thức tại địa điểm hiện thời của quý khách. Số khẩn cấp thay đổi tùy theo địa phương.
5. Bấm phím gọi.

Khi gọi số khẩn cấp, cung cấp tất cả thông tin cần thiết càng chính xác càng tốt. Thiết bị vô tuyến của quý khách có thể là phương tiện liên lạc duy nhất tại hiện trường xảy ra tai nạn. Không cúp cuộc gọi cho đến khi được phép cúp.

Thông tin về chứng nhận (SAR)

Thiết bị di động này đáp ứng các hướng dẫn tiếp xúc với sóng vô tuyến.

Thiết bị di động của quý khách là một thiết bị truyền và nhận sóng vô tuyến. Thiết bị được thiết kế sao cho không vượt quá các giới hạn tiếp xúc với sóng vô tuyến được khuyến nghị theo các hướng dẫn quốc tế. Các hướng dẫn này được phát triển bởi tổ chức khoa học độc lập ICNIRP và bao gồm các biên độ an toàn được thiết kế để bảo đảm an toàn cho tất cả mọi người, bất kể tuổi tác cũng như sức khỏe.

Các hướng dẫn về tiếp xúc dành cho thiết bị di động áp dụng một đơn vị đo lường được gọi là Tỷ lệ Hấp thụ Riêng, hay còn gọi là SAR. Giới hạn SAR được nêu trong các hướng dẫn của ICNIRP là 2,0 W/kg bình quân trên 10 gram mô cơ thể. Các thử nghiệm về SAR được tiến hành có sử dụng các vị trí vận hành chuẩn khi thiết bị truyền phát ở mức năng lượng được chứng nhận là cao nhất trong mọi băng tần thử nghiệm. Mức SAR thực sự của thiết bị trong khi vận hành có thể ở dưới giá trị

cực đại vì thiết bị được thiết kế để chỉ sử dụng mức năng lượng cần có để nối mạng. Mức năng lượng thay đổi tùy thuộc vào một số yếu tố như khoảng cách giữa quý khách và trạm phát của mạng.

Giá trị SAR cao nhất theo hướng dẫn của ICNIRP để sử dụng thiết bị gần tai là 1,01 W/kg.

Việc sử dụng các phụ kiện của thiết bị có thể tạo ra các giá trị SAR khác nhau. Giá trị SAR có thể thay đổi tùy thuộc vào các yêu cầu thử nghiệm và báo cáo trong nước và băng tần của mạng. Thông tin thêm về SAR có thể được cung cấp dưới thông tin sản phẩm tại trang web www.nokia.com.

Từ mục

Ký hiệu/Số

ảnh

sao chép 19

WLAN (mạng nội bộ không dây) 72, 76

WLAN (mạng nội bộ không dây) 74

A

A-GPS (GPS có hỗ trợ) 61

ảnh

Xem phần *camera*

Ă

ăng-ten 23, 61

B

bài hát 49

Bản đồ 64

các thành phần hiển thị 65, 69

đi bộ 70

điều hướng 69

định tuyến 70

định vị 66

lưu tuyến đường 67

lưu vị trí 67

Mục ưa thích 68

sắp xếp các tuyến đường 68

sắp xếp các vị trí 68

tải bản đồ về 65

thay đổi giao diện 65

thông tin giao thông 69

tìm địa điểm 66

trình duyệt 64

tuyến đường lái xe 69

xem chi tiết địa điểm 67

Bản đồ

gửi vị trí 68

hướng dẫn bằng giọng nói 68

bàn phím ảo 35

bảo hộ bản quyền 99

bảo mật

chứng chỉ 97

Bảo mật thẻ nhớ 97

báo thức 88

ghi chú lịch 89

blog 87

Bluetooth 77, 78, 79, 80

bookmark 86

bộ nhớ

xóa 19

bộ nhớ cache 86

bộ sưu tập 53

sắp xếp 53

xem 53

Bộ sưu tập 54

bút stylus 13

C

các biểu tượng và chỉ báo 20

cài chế độ chụp ảnh

camera 58

các mốc 62

cài đặt 56, 94, 95

Bluetooth 78

các ứng dụng 96

chứng chỉ 97

cuộc gọi 100

dữ liệu gói 81

đầu ra tivi 96

điểm truy cập 74, 75

điều khiển tên điểm truy cập 81

định vị 63

mạng 72

màn hình 95

ngày và giờ 94

ngôn ngữ 95

podcasting 52

SIP 81

tin nhắn 47

trình quản lý ứng dụng 92

trung tâm video 85

WLAN 74, 76

cài đặt các ứng dụng 90

cài đặt cảm biến 24

cài đặt chụp ảnh

trong camera 56

Từ mục

cài đặt gốc

khởi phục 99

cài đặt hiển thị 24, 95

cài đặt mạng 72

cài đặt ngôn ngữ 95

cài đặt proxy 76

cài đặt quay video

trong camera 56

cài đặt tuần

âm báo lịch 89

cài đặt ứng dụng 96

cảm biến khoảng cách 26

camera 58

cảnh 58

chế độ chụp liên tiếp 59

chế độ hình ảnh 57

chế độ video 59

chỉ báo 56, 60

chụp ảnh 57

đèn flash 58

gán hình ảnh cho các số liên lạc 58

gửi hình ảnh 58

quay 60

thông tin vị trí 58

cảnh

hình ảnh và video 58

cập nhật phần mềm 92

cập nhật thiết bị 96

cấp phép 99

cấu hình 49

hạn chế không trực tuyến 23

cấu hình không trực tuyến 23

cấu hình tivi 96

Chào mừng 19

chặn

thiết bị 79

chặn các cuộc gọi 101

chế độ sử dụng SIM từ xa 80

chia sẻ các tập tin media trực tuyến 82

Chia sẻ trực tuyến 82

đăng ký 82

kích hoạt dịch vụ 82

tài khoản 82

tạo bài đăng 83

Chia sẻ trực tuyến

đăng tải 83

chỉ báo 43

chủ đề 48

Chuyển điện thoại 19

chuyển nhạc 50

chuyển nội dung 19

chuyển vùng 72

chứng chỉ 97

chứng chỉ cá nhân 97

công cụ điều hướng 60

cuộc gọi 26

cài đặt 100

cuộc gọi video 29

gọi lại 100

hạn chế 41

hội nghị 27

kết thúc 28

thời lượng của 33

trả lời 27

tùy chọn trong khi 26

từ chối 27

cuộc gọi chờ 28

cuộc gọi gần đây 33

cuộc gọi hội nghị 27

cuộc gọi thoại

Xem phần *cuộc gọi*

cuộc gọi video 29, 30

trả lời 30

từ chối 30

Cửa hàng Ovi 88

D

danh bạ

sao chép 19

danh bạ 39, 40

chỉnh sửa 38

lưu 38

nhạc chuông 40

quản lý 39

dây đeo cổ tay 25

DRM (quản lý bản quyền kỹ thuật số) 99

Đ

đèn chỉ báo 99

đĩa

máy nghe nhạc 49

RealPlayer 92

điểm truy cập 73, 74, 75, 76

điều chỉnh âm lượng 22

đồng bộ hóa 77
đồng hồ 88, 89
đồng hồ thế giới 89

E

e-mail 45
cài đặt 44
hộp thư 44, 48
tải về 44
tập tin đính kèm 44
xóa 45

G

ghép nối thiết bị 79
Ghi chú 94
giải quyết sự cố 87
giải quyết sự cố 101
gọi số ẩn định 41
GPS 62
yêu cầu vị trí 62
GPS (hệ thống định vị toàn cầu) 60, 63
GPS (Hệ Thống Định Vị Toàn Cầu) 60
GPS có hỗ trợ (A-GPS) 60

H

hẹn giờ, camera 59
hình 54
hộp thư
e-mail 44
giọng nói 27

hộp thư đến, tin nhắn 43
hộp thư đi 42
hộp thư từ xa 44
hỗ trợ 16
Hỗ trợ ứng dụng JME Java 90

I

IAP (điểm truy cập internet) 73
internet
Xem phần *trình duyệt web*

K

kết nối 76
Kết nối cáp USB 80
kết nối dữ liệu 76
Bluetooth 77
cập nhật thiết bị 96
đồng bộ 77
Kết nối với máy PC 80
kết nối dữ liệu gói 33, 75
cài đặt 81
kết nối máy tính 80
Xem thêm phần *kết nối dữ liệu*
kết nối sử dụng cáp 80
Kết nối tivi 54
khóa
từ xa 25
khóa bàn phím 13
khóa phím 13
khóa từ xa 25
kiểu nhập văn bản 36, 37

kiểu nhập văn bản tiên đoán 36

L

lệnh dịch vụ 46
lệnh thoại 28, 95
lịch 89
thanh công cụ 89
loa 22

M

mã bảo mật 17
Mail for Exchange 45
mã khóa 17
mạng LAN không dây (WLAN) 72
màn hình cảm ứng 14, 26, 35
Mã PIN 17
mã PUK 17
mã truy cập 17
máy ghi âm 93
máy nghe nhạc 49
danh sách nhạc 50
máy tính 94
menu 14
mẹo về môi trường 104
MMS (dịch vụ nhắn tin đa phương tiện) 42, 43, 47
mô-đun bảo mật 99

N

ngày và giờ 94
nguồn cấp dữ liệu, tin tức 87

Từ mục

nguồn cấp dữ liệu tin tức 87
nguồn cấp dữ liệu web 87
nhật ký 33
nhật ký cuộc gọi 33
Nokia Music Store 51
Nokia Ovi Player 50, 51
nút khóa 13

P

phát nội dung trực tuyến 92
phát trực tuyến 93
phần mềm 92
phím 10
phím media 16
phụ kiện 95
Phụ kiện chính hãng Nokia 105
pin
tiết kiệm năng lượng 18
podcasting 50, 52

Q

quản lý tập tin 89, 90
quản lý tập tin 90
quay
video clip 59
quay số bằng giọng nói 28
quay số nhanh 28

R

radio
kênh 53

nghe 52
RealPlayer 92, 93

S

sao chép nội dung 19
sao lưu bộ nhớ điện thoại 89
sao lưu dữ liệu 90
SIP 81
SMS (dịch vụ tin nhắn ngắn) 42
Số IMEI 17
số liên lạc 23
đồng bộ 77
khẩu lệnh 39
mặc định 39
sao chép 40
thêm 38

T

tải chế 104
tải lên các tập tin media 82
tai nghe 24
tải về
podcast 52
tắt tiếng cuộc gọi đến 27
tập tin đính kèm 43
thanh media 16
tháo thẻ SIM 24
thẻ nhớ 90
thẻ SIM 24, 40
Thẻ SIM
lắp 11

tin nhắn 46

thông tin định vị 60, 63
Thông tin hỗ trợ của Nokia 16
thông tin hữu ích 17
thông tin tổng quát 17
thông tin vị trí 60
thời lượng của các cuộc gọi 33
thuyết trình, đa phương tiện 43
tìm kiếm 87
tin dịch vụ 43
tin nhắn 43
các thư mục cho 41
cài đặt 46
đa phương tiện 43
e-mail 44
giọng nói 27
tin nhắn âm thanh 42
tin nhắn đã gửi 42
tin nhắn đa phương tiện 42, 43, 47
tin nhắn e-mail 44
tin nhắn quảng bá 46
tin nhắn văn bản
cài đặt 47
gửi 42
Tin nhắn trong SIM 46
trả lời cuộc gọi 27
trình duyệt
Xem phần *trình duyệt web*
trình duyệt web
bookmark 86
trình duyệt web 86, 87
bộ nhớ cache 86

- trình duyệt các trang 86
- trình quản lý tập tin 89**
- trình quản lý ứng dụng 90**
- trung tâm video**
 - cấp dữ liệu video 84
 - chuyển video 85
 - tải xuống 83
 - video riêng 85
 - xem 83
- Trung Tâm Video 83**
- từ chối cuộc gọi 27**
 - Xem phần *từ chối cuộc gọi*

Ư

- ứng dụng 90, 92
- Ứng dụng Java 90**
- ứng dụng phần mềm 90**
- Ứng dụng Symbian 90**
- ứng dụng thoại 95**
- ứng dụng trợ giúp 17**

V

- video**
 - chia sẻ 31, 32
 - sao chép 19
 - xem 54
- video clip 60**
 - chia sẻ 30
 - phát 93
- video đã chia sẻ 30**